

LUẬT KHOA

tạp chí

Số tháng Mười, 2024

03.10.2024

Tổ chức dân sự - lời giải
cho bài toán cứu trợ
trong thiên tai

Lê Vạn Hoa

Ai nuôi ta ăn học?

Tuấn Kiệt

Con tàu chính trị
Việt Nam sẽ
“đánh lái”?

Tuấn Kiệt

YAGI
mệnh nước
nổi trôi

Luật Khoa Tạp chí là một dự án
của Sáng kiến Pháp lý Việt Nam
(Legal Initiatives for Vietnam),
một tổ chức phi lợi nhuận đăng ký ở
California, Hoa Kỳ theo quy chế 501(c)(3).

Địa chỉ đăng ký tại Hoa Kỳ: 1520 E. Covell
Suite B5 - 426, Davis, CA 95616.

Văn phòng chính: Đà Bắc, Đà Loan.

Tổng biên tập: Trịnh Hữu Long.
Ban biên tập: Trần Quỳnh Vi,
Phạm Đoàn Trang.

Mọi thắc mắc, góp ý xin gửi về:
docgia@mail.luatkhoa.com

© Từ 2014

Luật Khoa Tạp chí
Số tháng Mười, 2024
Phát hành ngày 03/10/2024.

Phiên bản PDF và EPUB
của Luật Khoa Tạp chí nằm trong
các gói “Member” (\$2/tháng)
và “Supporter” (\$5/tháng)
trên www.luatkhoa.com.

Luật Khoa là tạp chí phi lợi nhuận.
Toàn bộ doanh thu được tái đầu tư
để phát triển tạp chí.

LỜI TÒA SOẠN:

Tròn 4 năm đồng sáng lập viên Phạm Đoan Trang của Luật Khoa bị cầm tù

Mấy năm qua, mỗi khi tháng Mười tới, chúng tôi đều nhớ tới đồng sáng lập viên, biên tập viên Phạm Đoan Trang của chúng tôi. Ngày 6/10 này là tròn bốn năm kể từ khi cô bị bắt và sau đó bị kết án chín năm tù giam về tội “tuyên truyền chống nhà nước” - một tội danh chỉ có trong những thể chế phi tự do, phi dân chủ.

Trước khi Chủ tịch nước Tô Lâm sang đường thăm Mỹ vào ngày 21/9 vừa qua, nhiều người hỏi chúng tôi “có tin gì của Đoan Trang không?”. Lý do vì hai nhà hoạt động nổi tiếng Trần Huỳnh Duy Thức và Hoàng Thị Minh Hồng đã bắt ngờ được trả tự do - mà như nhiều người đã nói, như một món quà ông Tô Lâm tặng Mỹ trước giờ lên đường.

Chúng tôi cũng mong có tin gì đó về Đoan Trang. Nhưng không. Cô tiếp tục bị giam cầm. Những nỗ lực vận động trả tự do cho cô đến nay hoàn toàn không suy chuyển được ý chí của nhà chức trách. Trong trại giam An Phước (Bình Dương), Đoan Trang tiếp tục bị bệnh xương khớp (và đủ các thứ bệnh khác, bao gồm cả bệnh của phụ nữ) hành hạ, và quan trọng hơn nữa, cô phải rời xa gia đình và cây bút của mình.

Nước ta giờ đây đang có một cơ hội lớn để cải cách chính trị. Sau 13 năm cai trị hà khắc dưới thời Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, chúng tôi tin rằng cả người dân, doanh nghiệp và bộ máy nhà nước đã quá mệt mỏi, kiệt quệ và mất niềm tin nghiêm trọng vào triển vọng phát triển của quốc gia. Hơn lúc nào hết, đây là lúc cần nhen

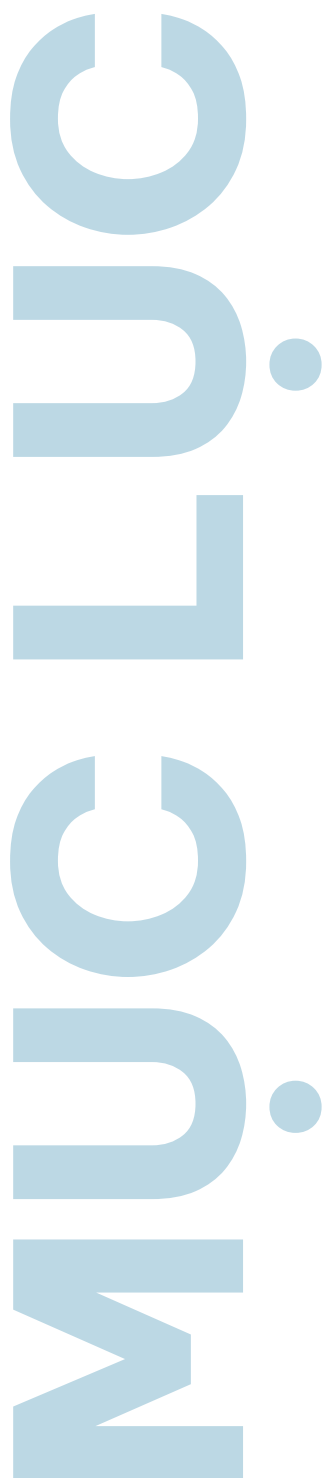
nhóm lên hy vọng vào một công cuộc Đổi mới 2.0, hay như Chủ tịch nước Tô Lâm gọi là “kỷ nguyên mới”.

Kỷ nguyên mới đó, không thể là gì khác, ngoài một kỷ nguyên phát huy nguồn lực con người, bởi vì kỷ nguyên cũ đã vắt cạn nguồn lực của thiên nhiên. Kỷ nguyên cũ đã tạo ra những quả đồi trọc, những quả bom bunn nổ chậm trên khắp cả nước, chỉ chờ một cơn mưa lớn là sụp xuống chôn vùi mọi mạng sống lẫn thành tựu cách mạng, như những gì đã xảy ra ở miền Bắc trong trận bão Yagi vừa qua. Chỉ có phát huy nguồn lực con người mới tạo ra được một kỷ nguyên mới.

Kỷ nguyên mới đó, đáng lẽ đã có thể bắt đầu sớm hơn nếu như những người tài như doanh nhân công nghệ Trần Huỳnh Duy Thức không bị bắt và bị cầm tù gần 16 năm trời; hay những người khao khát dùng ngòi bút để nâng cao dân trí như Phạm Đoan Trang không phải chôn chân sau chấn song sắt; hay bất kỳ người Việt Nam nào khác không bị buộc phải im lặng và chôn giấu năng lực của mình cho vừa lòng các nhà lãnh đạo.

Kỷ nguyên đó rất có thể đã bắt đầu bằng việc trả tự do cho Trần Huỳnh Duy Thức và Hoàng Thị Minh Hồng. Nó nên tiếp tục bằng việc trả tự do cho những tù nhân chính trị còn lại, trong đó có Phạm Đoan Trang của chúng tôi. Những người làm báo của Luật Khoa không có mong muốn nào khác ngoài một tương lai tự do, nhân bản và thịnh vượng cho đất nước.

Trịnh Hữu Long
Tổng biên tập



- 04** *Trọng Phụng*
Diễn biến: Siêu bão Yagi
- cơn bão lịch sử tàn phá
miền Bắc
- 08** *Lê Vạn Hoa*
Tổ chức dân sự - lời giải
cho bài toán cứu trợ
trong thiên tai
- 14** *Tuấn Kiệt*
Ai nuôi ta ăn học?
- 17** *Cao Lê Quỳnh Anh*
Chúng ta yêu nước
hay yêu đảng?
- 22** *Tuấn Kiệt*
Con tàu chính trị Việt Nam
sẽ “đánh lái”?
- 27** *Thị Màu*
Tôi là cựu giảng viên ĐH Luật
Hà Nội. Tôi không ngạc nhiên
về hiện tượng Vương Tấn Việt
- 34** *Đặng Đình Mạnh*
Bàn về xung đột lợi ích:
Nguyễn Hòa Bình và
Hồ Duy Hải
- 37** *Nguyễn Quang A*
Bàn về từ “độc lập”:
Chúng ta phụ thuộc lẫn nhau

41 *Võ Văn Quấn*
**Cách mạng tháng Tám và
ba điều xét lại**

47 *Hoàng Dạ Lan*
Lòng yêu nước bị định đoạt

78 *Ái Thư*
**Độc sách cùng Đoàn Trang
“Số hóa” chủ nghĩa Lenin**

83 *An Bình*
**Độc sách cùng Đoàn Trang
Độc “Vấn đề biên giới giữa
Việt Nam và Trung Quốc”**

85 *Phạm Minh Phụng*
**Độc sách cùng Đoàn Trang
Chủ nghĩa nào là điểm đến
cuối cùng của nhân loại?**

88 *Hứa Y Định*
**Độc sách cùng Đoàn Trang
Một cuốn sách cung cấp
chiến lược để ứng phó với
thảm họa**

08/09/24 - 04h

07/09/24 - 04h

06/09/24

Diễn biến:

Siêu bão Yagi - cơn bão lịch sử tàn phá miền Bắc

Trọng Phụng

Bài được đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 3/10/2024.



24 - 04h

05/09/24 - 04h

04/09/24 - 04h



Miền Bắc ít khi phải hứng chịu những cơn bão và trận lũ lụt lớn. Lần gần nhất Thủy Tinh nổi giận với miền Bắc đã là năm 1971. Năm mươi ba năm sau, một thảm họa lớn không kém lặp lại, và mang tên Yagi.

Bắt đầu hình thành từ cuối tháng Tám, đến đầu tháng Chín, bão Yagi đã trở thành một trong những cơn bão mạnh nhất đổ bộ vào Việt Nam trong suốt 70 năm qua.

Cho tới ngày 28/9, Yagi đã làm 318 người chết, 26 người mất tích, và 1.976 người bị thương. Thiệt hại kinh tế ước tính lên tới 81.503 tỷ đồng.

Luật Khoa tạp chí tổng hợp lại diễn biến của cơn bão này, đồng thời ghi nhận, cập nhật những vấn đề liên quan đến công tác cứu trợ, hòng ghi nhớ sự kiện lịch sử này.

KHỞI NGUỒN CỦA CƠN CUỒNG PHONG

30/8/2024

Bão Yagi khởi nguồn từ một vùng áp thấp ở vùng biển phía Đông Philippines, ngoài khơi Thái Bình Dương, và được Cơ quan Khí tượng Nhật Bản (JMA) phát hiện lần đầu.

1/9/2024

Vùng áp thấp phát triển thành một cơn bão nhiệt đới và được JMA đặt tên là Yagi. Cơn bão này đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến Philippines.

3/9/2024

Bão Yagi tiến vào Biển Đông, tăng lên cấp 10 với sức gió mạnh nhất đạt khoảng 102 km/h.

Trước tình hình này, Thủ tướng ban hành Công điện số 86/CP-TTg, chỉ đạo các tỉnh từ Thanh Hóa đến Quảng Ngãi và các tỉnh miền Bắc khẩn trương triển khai các biện pháp ứng phó, bao gồm rà soát tàu thuyền, lên kế hoạch cấm biển, sơ tán người dân khỏi những khu vực nguy hiểm như các vùng ven biển và miền núi có nguy cơ lũ quét, sạt lở đất.

4/9/2024

Nhiều đài khí tượng quốc tế dự báo Yagi sẽ mạnh lên thành siêu bão. Các cơ quan như Trung tâm Cảnh báo Bão Liên Hợp (JTWC) dự báo Yagi sẽ đạt sức gió từ cấp 15 - 16, với tốc độ từ 183 - 201 km/h, tương đương với một cơn cuồng phong cực mạnh.

5/9/2024

Đúng như dự đoán, Yagi trở thành siêu bão đạt cấp 16 với sức gió mạnh nhất khoảng 201 km/h. Dự kiến, cơn bão sẽ đổ bộ vào khu vực từ Quảng Ninh đến Ninh Bình vào chiều ngày 7/9.

Trong cùng ngày, Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà đã chủ trì cuộc họp khẩn để lên phương án ứng phó với siêu bão. Các biện pháp bao gồm sơ tán dân, tăng cường lực lượng ứng phó và đảm bảo an toàn trong các vùng có nguy cơ cao.

Cục Hàng không Việt Nam cũng quyết định đóng cửa bốn sân bay gồm Vân Đồn, Cát Bi, Nội Bài và Thọ Xuân từ ngày 7/9 để đảm bảo an toàn trước bão.

Tối cùng ngày, chính quyền đã quyết định sơ tán 13.000 hộ dân tại các tỉnh Thái Bình, Quảng Ninh và thành phố Hải Phòng đến nơi an toàn để tránh bão.

6/9/2024

Siêu bão Yagi đổ bộ vào tỉnh Hải Nam (Trung Quốc) với sức gió mạnh nhất lên tới 260 km/h, gây ra thiệt hại lớn về cơ sở hạ tầng và làm mất điện trên diện rộng.

Theo Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia (Việt Nam), bão Yagi sẽ di chuyển vào Vịnh Bắc Bộ. Dự báo các tỉnh ở khu vực miền Bắc sẽ chịu ảnh hưởng của mưa lớn và giông lốc, kèm theo nguy cơ lũ quét và sạt lở đất. Chính quyền yêu cầu người dân ở các khu vực nguy hiểm khẩn trương sơ tán đến nơi an toàn để tránh bão.

Quân đội huy động hơn 450.000 người và hơn 10.000 phương tiện ứng phó với cơn bão.

Cảng biển Quảng Ninh, Hải Phòng đóng cửa, ngừng tiếp nhận và xử lý hàng hóa xuất nhập khẩu nhằm đảm bảo an toàn trước khi bão đổ bộ.

Nhiều doanh nghiệp cho người lao động nghỉ làm. Người dân ở Hải Phòng, Hà Nội đổ xô đến các chợ và siêu thị mua số lượng lớn thực phẩm dự trữ. Tuy nhiên, đại diện các siêu thị cam kết “không thiếu hàng hóa” trong suốt thời gian bão.

Hàng triệu học sinh, sinh viên cũng được nghỉ học, nhiều trường đã điều chỉnh lịch nhập học để tránh bão.

Đến chiều cùng ngày, bão Yagi cách tỉnh Quảng Ninh khoảng 430 km. Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia dự báo các tỉnh miền Bắc sẽ có mưa lớn và giông lốc, đồng thời yêu cầu người dân ở khu vực nguy hiểm sơ tán đến nơi an toàn.

30/8/2024

Bão Yagi khởi nguồn từ một vùng áp thấp ở vùng biển phía Đông Philippines, ngoài khơi Thái Bình Dương, và được Cơ quan Khí tượng Nhật Bản (JMA) phát hiện lần đầu.

YAGI ĐỔ BỘ VÀO MIỀN BẮC

Mưa lớn kéo dài gây ra lũ lụt và sạt lở đất

7/9/2024

Bão Yagi đổ bộ vào khu vực miền Bắc, gây ảnh hưởng nặng nề cho các tỉnh

Hải Phòng và Quảng Ninh. Do mưa lớn và gió mạnh, nhiều đường dây điện cao thế gặp sự cố, toàn bộ hai tỉnh này mất điện trên diện rộng.

8/9/2024

Bão Yagi suy yếu thành áp thấp nhiệt đới sau khi cán quét qua các tỉnh phía Bắc trong hơn 15 tiếng đồng hồ.

Theo báo cáo tại thời điểm này, bão đã làm 21 người chết, trong đó, hai sĩ quan quân đội và công an hy sinh khi làm nhiệm vụ cứu hộ.

Nhà chức trách phát đi cảnh báo về nguy cơ sạt lở đất và lũ quét tại các tỉnh miền núi phía Bắc, đặc biệt là những khu vực có địa hình dốc và chịu ảnh hưởng nặng nề từ mưa lớn do áp thấp nhiệt đới gây ra.

9/9/2024 - Sập cầu Phong Châu

Cầu Phong Châu nối liền hai huyện Lâm Thao và Tam Nông thuộc tỉnh Phú Thọ bị sập. Nguyên nhân được xác định là vì nước sông Hồng dâng cao và dòng chảy xiết sau bão Yagi, dẫn đến trụ T7 bị đổ và làm sập hai nhịp giữa chính.

Sự cố nghiêm trọng này khiến nhiều người và phương tiện rơi xuống sông Hồng. Thống kê cho thấy khi sập cầu có 10 phương tiện đang di chuyển, bao gồm 1 xe tải, 2 xe đầu kéo, 6 xe máy và 1 xe máy điện. Sơ bộ xác định có 8 người mất tích. Ba người bị thương đã được đưa đi cấp cứu. Công tác cứu hộ và tìm kiếm các nạn nhân đã được tiến hành ngay sau đó.

10/9/2024: Tang thương ở Làng Nù

Một trận lũ quét xảy ra tại thôn Làng Nù, xã Phúc Khánh, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Trận lũ quét san phẳng toàn bộ ngôi làng chỉ trong vài phút. Làng Nù là nơi có 167 hộ và 760 nhân khẩu sinh sống, hầu hết là người Tày. Công tác cứu hộ, tìm kiếm gặp nhiều khó khăn do khối lượng đất đá lớn và địa hình phức tạp.

Trong khi đó, tỉnh Yên Bái cũng chịu ảnh hưởng nặng nề từ mưa bão và sạt lở đất. Theo thống kê vào thời điểm này, tỉnh Yên Bái có 29 người chết do sạt lở đất, chủ yếu tại thành phố Yên Bái và các huyện Lục Yên, Văn Chấn. Ngoài ra, có hơn 22.000 ngôi nhà bị hư hại, ngập lụt và 11.000 hộ dân phải sơ tán đến nơi an toàn. Ước tính tổng thiệt hại về kinh tế tại tỉnh này lên tới khoảng 195 tỷ đồng.

Cũng trong ngày, Công ty Điện lực Quảng Ninh đã tạm đình chỉ chức vụ của ông Nguyễn Đại Cường, giám đốc Điện lực TP. Hạ Long vì yếu kém trong công tác khắc phục lưới điện.

Một diễn biến khác, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (MTTQVN) đã phát động lễ quyên góp ủng hộ đồng bào bị thiệt hại do bão Yagi. Lễ phát động được tổ chức tại Hà Nội, với sự tham gia của nhiều tổ chức và cá nhân hưởng ứng. Trong đó, TP. Hồ Chí Minh đóng góp tới hơn 120 tỷ đồng.

11/9/2024

Trung Quốc thông báo sẽ xả lũ tại đập thủy điện Ma Lù Thàng (tỉnh Vân Nam) với khối lượng tối đa 200 m³/giây vào lúc 16:30.

Theo các báo cáo, đây là mức xả lũ đã được điều chỉnh giảm từ 250 m³/giây

sau khi Việt Nam trao đổi với Trung Quốc nhằm giảm thiểu tác động đến hạ nguồn. Các cơ quan chức năng của Việt Nam khẳng định rằng việc xả lũ này không gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến khu vực hạ nguồn sông Lô và sông Hồng.

12/9/2024

Những con số thống kê về thiệt hại được công chúng đặc biệt quan tâm theo dõi. Tính tới ngày này, Cục Quản lý Đê điều và Phòng chống Thiên tai (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) thống kê có 325 người chết và mất tích, trong đó Lào Cai, Cao Bằng, Yên Bái và Quảng Ninh là các tỉnh chịu thiệt hại nhân mạng nặng nề nhất.

Về thiệt hại tài sản, toàn miền Bắc ghi nhận gần 60.000 ngôi nhà bị ngập, cùng với gần 200.000 ha lúa và 35.000 ha hoa màu bị ngập úng và hư hại. Ngoài ra, hàng triệu gia súc và gia cầm chết do mưa lũ.

Cũng trong ngày này, các địa phương bị thiệt hại nghiêm trọng bắt đầu nhận hỗ trợ khẩn cấp từ chính phủ và các tổ chức quốc tế. Thủ tướng chỉ đạo điều phối lực lượng cứu hộ, cung cấp lương thực, nước uống, thuốc men cho các khu vực bị cô lập, với tinh thần đảm bảo không ai bị đói hay không có nơi ở.

SAO KÊ VÀ “PHÔNG BẠT”

Công tác cứu trợ được triển khai tổng lực và cấp tốc. Người dân cả nước hướng về miền Bắc và bắt đầu quyên góp cho công tác khắc phục hậu quả sau bão. Vào thời điểm này, người dân cũng tìm đến nhiều kênh khác nhau để quyên góp, bao gồm

cả kênh chính phủ lẫn các kênh dân sự như các cá nhân, tổ chức xã hội.

Trên mạng xã hội lan truyền rất nhiều hình ảnh số tiền chuyển khoản đến Ủy ban Trung ương MTTQVN để ủng hộ đồng bào bị thiệt hại do bão, trong đó có rất nhiều người nổi tiếng.

12/9/2024

Ủy ban Trung ương MTTQVN đăng tải 12.028 trang sao kê các khoản đóng góp từ thiện của các cá nhân, tổ chức. Tổng số tiền quyên góp được tính đến thời điểm đó là 527,8 tỷ đồng.

Lúc bấy giờ, trên mạng xã hội đã xuất hiện nhiều tranh cãi. Một số cá nhân bị phát hiện sử dụng hình ảnh đã được chỉnh sửa để nói khống các khoản đóng góp từ thiện, ví dụ như trường hợp của TikToker Việt Anh Pí Po và Louis Phạm. Hiện tượng này nổi lên với cụm từ là “phông bạt”. Một luồng ý kiến khác cho rằng việc công khai thông tin của người đóng góp và các khoản đóng góp như vậy là xâm phạm quyền riêng tư của người đóng góp.

13/9/2024

Báo chí đưa tin tới ngày 13/9, đã có tổng cộng 777,5 tỷ đồng đã được quyên góp thông qua Ủy ban Trung ương MTTQVN. Cơ quan này cho hay họ tiến hành các hoạt động sao kê công khai để đảm bảo tính minh bạch trong công tác từ thiện.

Tuy nhiên, nhiều chuyên gia cũng bày tỏ lo ngại về quyền riêng tư của các cá nhân đóng góp, đồng thời khẳng định rằng sao kê các khoản chi mới là điều quan trọng. Trong một cuộc phỏng vấn với BBC News Tiếng Việt, luật sư Phùng Thanh Sơn bày tỏ lo ngại rằng động thái sao kê này, nếu không được thông báo trước, có thể vi

phạm quyền bảo vệ dữ liệu cá nhân theo Nghị định 13/2013/NĐ-CP.

Cũng trong ngày này, báo chí đưa tin 115 người dân thôn Kho Vàng, xã Cốc Lầu, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai đã sơ tán đến nơi an toàn vào ngày 9/9, một ngày trước vụ sạt lở đất xảy ra tại chính địa điểm này. Trưởng thôn Ma Seo Chú được cho là người phát hiện nguy cơ sạt lở và quyết định di tản dân làng.

15/9/2024

Tại Lào Cai - một trong những tỉnh chịu thiệt hại nặng nề nhất do lũ quét sau bão Yagi, chính quyền khởi động việc xây dựng khu tái định cư cho dân thôn Làng Nù, xã Phúc Khánh, huyện Bảo Yên. Khu tái định cư mới nằm ở khu vực đồi sim, cách ngôi làng cũ khoảng 2 km, với địa hình cao, an toàn, thuận lợi cho việc xây dựng hạ tầng giao thông và cung cấp điện nước.

BÃO NỔ TIẾP BÃO

16/9/2024

Bão số 3 vừa qua thì bão số 4 chuẩn bị tới.

Theo Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Quốc gia, tại thời điểm này, có một áp thấp nhiệt đới trên Biển Đông đã mạnh lên thành bão và được đặt tên là bão số 4. Dự báo bão sẽ gây ra gió mạnh cấp 8 - 9, giật cấp 10 - 11, và sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến các tỉnh từ Quảng Bình đến Thừa Thiên Huế.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn ban hành Công điện số 6851 nhằm ứng phó với áp thấp nhiệt đới, yêu cầu các địa phương từ Quảng Ninh đến Bình Thuận theo dõi sát

diễn biến bão, chuẩn bị lực lượng cứu hộ và các phương tiện cần thiết, đồng thời tăng cường thông tin để người dân chủ động phòng tránh.

17/9/2024

Thủ tướng ban hành Công điện số 97/CD-TTg để ứng phó với áp thấp nhiệt đới sắp mạnh lên thành bão số 4. Công điện yêu cầu theo dõi chặt chẽ diễn biến bão, đảm bảo an toàn cho tàu thuyền và người dân ven biển, rà soát kịch bản ứng phó với tình trạng ngập lụt, lũ quét, và bố trí lực lượng, phương tiện sẵn sàng cứu hộ khi cần.

18/9/2024

Theo Báo cáo nhanh công tác phòng, chống thiên tai của Cục Quản lý Đề điều và Phòng, chống Thiên tai, bão Yagi và mưa lũ sau bão đã gây thiệt hại lớn, làm tổng cộng 299 người chết và 34 người mất tích.

So với báo cáo ngày 17/9, số người chết tăng thêm 7 người, bao gồm 4 người ở Quảng Ninh và thi thể của 2 người mất tích ở Lào Cai cùng 1 người ở Hà Giang được tìm thấy. Tổng thiệt hại về kinh tế ước tính trên 60.700 tỷ đồng.

Tới thời điểm này, báo chí cũng cảnh báo về cơn bão số 4 sắp đổ bộ vào miền Trung. Thủ tướng Chính phủ tiếp tục ban hành Công điện số 98/CD-TTg, yêu cầu các địa phương, đặc biệt từ Thanh Hóa đến Thừa Thiên Huế, thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn cho tàu thuyền và người dân, rà soát kịch bản ứng phó với ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất, và đảm bảo an toàn cho các công trình hạ tầng. Các bộ ngành được chỉ đạo phối hợp chặt chẽ trong việc cứu hộ và ứng phó với mưa lũ. Công tác điều hành hồ đập thủy lợi và thủy điện phải được vận hành khoa học để giảm thiểu lũ chồng lũ.

Cho đến ngày này, hơn 20 nước và tổ chức quốc tế đã hỗ trợ Việt Nam trong việc khắc phục hậu quả của bão Yagi với tổng giá trị lên tới hơn 22 triệu đô la Mỹ. Các nước đã viện trợ hàng tấn hàng hóa, thuốc khử trùng, thiết bị lọc nước và hàng triệu đô la Mỹ.

19/9/2024

Sau khi đổ bộ vào khu vực ven biển Quảng Bình và Quảng Trị, bão số 4 đã suy yếu dần thành áp thấp nhiệt đới, gây ra gió mạnh cấp 7, giật cấp 10, và tiếp tục gây mưa lớn tại các tỉnh từ Thanh Hóa đến Quảng Ngãi, với lượng mưa từ 100 - 300 mm, có nơi lên tới 500 mm. Nguy cơ lũ quét và sạt lở đất tiếp tục gia tăng ở các vùng núi và trũng thấp.

20/9/2024

Bão số 4 gây ra thiệt hại nghiêm trọng tại nhiều địa phương miền Trung. Theo các báo cáo ban đầu, bão đã khiến nhiều người bị thương và gây thiệt hại lớn về tài sản. Thống kê cho thấy có hơn 1.200 ngôi nhà bị tốc mái, 30 tàu thuyền bị hư hỏng nặng và nhiều khu vực nông nghiệp, bao gồm gần 3.000 ha hoa màu, bị tàn phá hoàn toàn. Nhiều tuyến đường giao thông bị sạt lở và ngập lụt, gây khó khăn cho công tác cứu hộ và giao thông, v.v.

27/9/2024

Tỉnh Lào Cai thống kê sau vụ lũ quét tại thôn Làng Nù (xã Phúc Khánh, huyện Bảo Yên) có 57 người thiệt mạng và 10 người còn mất tích. Lực lượng chức năng vẫn tiếp tục tìm kiếm các nạn nhân dưới khối lượng đất đá lớn do sạt lở.

Cũng trong ngày, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã ban hành Công điện số 100/CD-TTg, yêu cầu các bộ, ngành và địa phương tập trung triển khai các biện pháp khẩn cấp để

khôi phục sản xuất nông nghiệp sau bão Yagi.

Theo nội dung trong công điện, bão đã gây thiệt hại nghiêm trọng với 344 người chết và mất tích, gần 2.000 người bị thương, hàng trăm nghìn ngôi nhà, trường học, cơ sở hạ tầng bị hư hỏng và hàng trăm nghìn ha lúa, hoa màu bị ngập úng.

Đồng thời, Chính phủ chỉ đạo các địa phương khẩn trương thống kê thiệt hại, huy động nguồn lực và thực hiện các giải pháp khôi phục sản xuất, đảm bảo ổn định cuộc sống người dân.

334 NGƯỜI CHẾT VÀ MẤT TÍCH

28/9/2024

Theo báo cáo từ Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, siêu bão Yagi đã gây ra thiệt hại rất lớn, làm 334 người chết và mất tích. Thiệt hại về kinh tế ước tính lên đến 81.503 tỷ đồng, trong đó các tỉnh bị ảnh hưởng nặng nề nhất là Quảng Ninh (tổng thiệt hại hơn 24.800 tỷ đồng), Hải Phòng (12.200 tỷ đồng), Hải Dương (7.400 tỷ đồng), v.v. Ông Lê Minh Hoan, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, nhận định đây là trận lũ lớn nhất kể từ năm 1997, gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản. Các địa phương đã đề xuất Chính phủ hỗ trợ hơn 25.000 tỷ đồng để khắc phục hậu quả sau bão Yagi, với các nhu cầu cấp thiết liên quan đến khôi phục sản xuất, sửa chữa hạ tầng và hỗ trợ dân sinh.

Riêng tại thủ đô Hà Nội, thống kê cho thấy hơn 100.000 cây xanh đã bị gãy đổ do gió mạnh và mưa lớn từ bão Yagi, gây thiệt hại lớn cho hệ thống hạ tầng cây xanh của thành phố.

Sau khi tàn quét Việt Nam, bão Yagi tiếp tục di chuyển qua Lào, Myanmar, và Thái Lan, gây mưa lớn và lũ lụt nghiêm trọng tại những quốc gia này. Chính quyền các nước này cũng như Việt Nam gấp rút triển khai các biện pháp khắc phục hậu quả sau bão.

28/9/2024

Chính thức thông xe cầu phao Phong Châu (Phú Thọ). Cầu phao dài 378 mét, rộng 8 mét, với tải trọng tối đa 80 tấn.

Thành phố Hà Nội bố trí 2.566 tỷ đồng để hỗ trợ và khắc phục hậu quả bão, trong đó 220 tỷ đồng đã được phân bổ ngay cho các địa phương thiệt hại.

Bộ Y tế triển khai nhiều biện pháp hỗ trợ các địa phương bị ảnh hưởng, điển hình là cử đoàn công tác đánh giá thiệt hại, cung cấp 13 tấn hóa chất Cloramin B và 1,2 triệu viên Aquatabs để khử khuẩn, đồng thời đề xuất hỗ trợ thêm 1,76 triệu viên Aquatabs. Các biện pháp xử lý ô nhiễm môi trường, thu gom chất thải, diệt côn trùng và phòng chống dịch bệnh sau mưa lũ cũng đang được tích cực thực hiện.

30/9/2024

Hội đồng Nhân dân tỉnh Yên Bái đã thông qua nghị quyết miễn 100% học phí cho trẻ em mầm non và học sinh công lập trong năm học 2024-2025. Ngoài ra, nghị quyết cũng quy định hỗ trợ thiệt hại nông nghiệp do bão số 3. Bão số 3 đã gây thiệt hại lớn với 54 người chết, 42 người bị thương, và gần 22.000 ngôi nhà bị ngập lụt tại tỉnh này. Ngành giáo dục cũng chịu ảnh hưởng nặng nề với 28 trường bị ngập và 35 trường bị sạt lở. □

Tiếp tục cập nhật trên website www.luatkhoa.com.

TỔ CHỨC DÂN SỰ - LỜI GIẢI CHO BÀI TOÁN CỨU TRỢ TRONG THIÊN TAI

Lê Vạn Hoa

Bài được đăng lần đầu
trên luatkhoa.com ngày 16/9/2024.

Ảnh: Canva.



Trước cảnh thiên tai lũ lụt đang diễn ra ở miền Bắc, người dân cả nước đang tìm nhiều cách chia sẻ và hỗ trợ.

Việc nhiều người nấu cơm, làm bánh thiện nguyện gửi cho đồng bào các vùng khó khăn nhưng không chuyển được đến người cần. Có một số nơi đồ bị chất đống chờ hỏng. Người dân phải tự lên mạng xã hội kêu gọi đừng chuyển đồ đến một số nơi nhất định.

Nhiều người buông lời trách làm từ thiện theo phong trào, không có hiểu biết, không hiệu quả.

Những chỉ trích này có phần oan ức.

Đúng, việc làm từ thiện có thể là theo “phong trào”. Điều này không hẳn là đáng trách. Trước cảnh thương tâm bão lũ, nhiều người mở lòng thương và muốn góp công sức, quà bánh. Đó là điều đáng quý. Không thể đòi hỏi những người này phải có tài tổ chức, phải nắm được đầy đủ cung cầu và có mạng lưới thông tin đầy đủ để biết chuyển đồ tới nơi chính xác đang cần. Đây là những năng lực cần được đào tạo bài bản và rèn luyện qua thời gian dài. Các nhóm thiện nguyện nhất thời không dễ gì có được các năng lực trên.

Mặt khác, khả năng tổ chức có bài bản và thông suốt thường là tố chất của hai lực lượng khác: chính quyền và các tổ chức dân sự chuyên nghiệp. Chính quyền là một lực lượng quan trọng trong cứu trợ, nhưng luôn có giới hạn về nguồn lực và năng lực. Trong khi đó, nhóm thứ hai - các tổ chức dân sự, lẽ ra có thể vươn rộng và trợ giúp nhiều hơn nữa, nhưng đã bị làm suy yếu rất nhiều ở Việt Nam. [1]

CHÍNH QUYỀN LÀ KHÔNG ĐỦ

Nhiệm vụ hàng đầu của các chính quyền địa phương ở Việt Nam là theo dõi và bảo đảm không có bất ổn chính trị. Họ có thể nắm rất vững làng xóm nào, khu phố nào có “thành phần bất ổn”, đảng viên nào có phát biểu không đúng chủ trương, hay thậm chí thanh niên nào có phát ngôn sai lệch về lý tưởng.

Ở các vùng dân tộc thiểu số, chính quyền địa phương còn dồn nhiều nguồn lực để nắm rõ nhóm dân tộc thiểu số nào đang theo lời kêu gọi tôn giáo nào, sinh hoạt cầu nguyện ra sao.

Nhưng rõ ràng, không chính quyền địa phương nào, dù nỗ lực đến mấy, có thể đủ nguồn lực để cứu trợ hết những người gặp khó khăn trong thiên tai.

Nếu có được chi thêm nguồn lực, chính quyền địa phương cũng không có đủ năng lực để bao quát hết mọi hoạt động của người già trẻ nhỏ, với nhiều nhu cầu về vật chất hay tinh thần khác nhau.

Ngay cả khi, theo một kịch bản hoàn hảo nào đó, chính quyền địa phương có đủ nguồn lực và năng lực để lo cho người dân, thì cũng không có lý do chính đáng nào để loại bỏ việc các tổ chức dân sự và các nhóm thiện nguyện chuyên nghiệp được lo cho người dân.

CÁC TỔ CHỨC DÂN SỰ BỊ ĐÁNH BẬT GỐC

Để thực hiện các nhiệm vụ xã hội chuyên nghiệp, cần có các tổ chức chuyên nghiệp. Các tổ chức này có thể là INGO (International Non Governmental Organization - tổ chức phi chính phủ quốc tế), NGO (Non Governmental Organization - tổ chức phi chính phủ), NPO (Non Profit Organization - tổ chức phi lợi nhuận), và các nhóm hoạt động xã hội bán chuyên nghiệp khác.

Phần lớn nhân viên làm việc trong các tổ chức phi chính phủ/ phi lợi nhuận là những người được đào tạo tốt, được chuyển giao kiến thức từ các tổ chức quốc tế. Đội ngũ này có khả năng và sức mạnh lớn trong việc đào tạo, kết nối với cộng đồng. Họ có khả năng tổ chức bài bản, làm việc dài hơi trong một chương trình. Có rất nhiều loại tổ chức phi chính phủ trên mọi lĩnh vực: cứu trợ nhân đạo, bảo vệ môi trường, trợ giúp pháp lý, bảo vệ phụ nữ và trẻ em, bảo vệ sức khỏe, v.v.

Sau bão, sẽ còn nhiều việc cần làm giúp đỡ cho người dân, những việc cần nhiều chuyên môn chứ không chỉ là tài vật ứng cứu như cung cấp nước sạch, hướng dẫn chăm sóc sức khỏe, dọn dẹp và bảo vệ môi trường, chia sẻ và trị liệu tâm lý, trợ giúp pháp lý.

Làm tốt những việc làm hàng ngày trong điều kiện bình thường chính là chuẩn bị tốt cho những thiên tai sắp tới.

Những kỹ năng này cần có sự đào tạo bài bản và rèn luyện lâu dài. Nếu các tổ chức này càng được mở rộng chân rết để hoạt động trong điều kiện bình thường, khi có thiên tai hoạn nạn, họ càng có sức mạnh trợ giúp cộng đồng.

Tuy nhiên, thời gian gần đây, chính quyền đã ngày càng can thiệp quá sâu và gây khó dễ cho các tổ chức phi chính phủ, phi lợi nhuận. [2] Việc bắt giữ những người đứng đầu các tổ chức phi chính phủ/ phi lợi nhuận tạo ra một làn sóng hoảng sợ trong giới này. [3] [4]

Chính quyền luôn nhìn thấy một sự mâu thuẫn về quyền lợi với các tổ chức này.

Thứ nhất, họ e sợ các tổ chức này sẽ chiếm chỗ trong lòng người dân, từ đó hình ảnh độc tôn của chính quyền sẽ bị phai mờ bớt. Thứ hai, và căn bản hơn, chính quyền độc tài luôn có nỗi lo ngại thường trực người

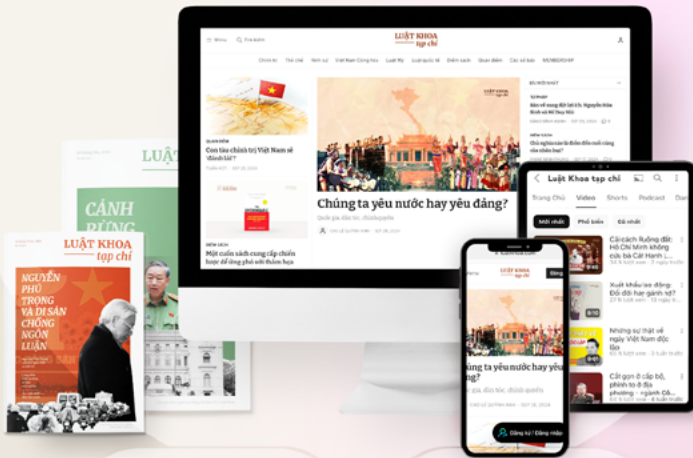
dân sẽ đứng lên kháng cự lại. Họ lo sợ bất cứ một tổ chức bên ngoài hệ thống nào có mối quan hệ cố kết với người dân.

Chính sự lo sợ phải san sẻ bớt quyền lực khiến cho các chính quyền độc tài luôn tìm mọi cách kiểm soát tối đa và khống chế hoạt động của các tổ chức dân sự bài bản. Mặc dù, chính năng lực hoạt động bài bản của các tổ chức dân sự sẽ mang lại nhiều lợi ích cho cộng đồng. □

LÀM BÁO ĐỘC LẬP KHÔNG SỢ AI KHÔNG NÍNH AI

Chúng tôi nguyện làm báo chính trực, đảng hoàng, và vô vị lợi.
Kiểm duyệt không có chỗ ở đây.

Ngay lúc này, bạn có thể ủng hộ sứ mệnh làm báo độc lập
của chúng tôi bằng cách mua báo hoặc đóng góp.



MEMBER

\$2

1 THÁNG

SUPPORTER

\$5

1 THÁNG

ĐĂNG KÝ NGAY

www.luatkhoa.com

AI NUÔI TA ĂN HỌC?

Tuấn Kiệt

Bài được đăng lần đầu trên [luatkhoa.com](#)
ngày 11/9/2024.

Tuần qua, phát ngôn của một học sinh 16 tuổi, học lớp 12 Anh tại trường THPT Chuyên Nguyễn Tất Thành (tỉnh Yên Bái) đã tạo ra cơn bão dư luận. Quang Vinh chỉ chia sẻ tin này với 16 người bạn và đăng vào lúc 22:00. Một người bạn của Vinh đã chụp màn hình và đăng lại trên mạng với mục đích tố cáo. Đến 5:00 hôm sau, Quang Vinh đã đăng lời xin lỗi, nhưng trước phản ứng dữ dội từ dư luận, Vinh đã khóa Facebook lúc 11:00.

Có hai nhóm phản ứng chính đối với sự việc này. Nhóm đầu tiên có thái độ cực đoan, kêu gọi các hình phạt nghiêm khắc

như bỏ tù, “triệt tận gốc”, “nhổ cỏ”, coi Quang Vinh như “ung thư” cần phải loại bỏ, và chửi mắng cậu là “vô ơn”. Nhóm thứ hai là các phóng viên chỉ trích Quang Vinh với thái độ có phần chỉ trích hơn, điển hình là bà Trần Thị Sánh, người tự xưng là phóng viên báo Đất Việt và học Khoa Ngữ văn tại Đại học Tổng hợp Hà Nội.

Cả hai nhóm này đều mắc lỗi nghiêm trọng khi đánh đồng khái niệm “đảng” với “Tổ quốc”, trong khi phát ngôn của Quang Vinh đã phân biệt rõ hai khái niệm này và khẳng định rõ ràng rằng cậu yêu đất nước. Bà Sánh viết trên trang Facebook cá nhân:

Ông Tạ Văn Long, phó bí thư thường trực Tỉnh ủy, chủ tịch Hội đồng Nhân dân tỉnh Yên Bái chúc mừng Chu Ngọc Quang Vinh mang về vòng nguyệt quế cuộc thi Đường lên đỉnh Olympia vào ngày 8/11.
Nguồn: Báo Yên Bái.



“Vụ việc này cho thấy một bộ phận giới trẻ hiện nay hiểu biết và sống rất lệch lạc, vô ơn với đất nước và Tổ quốc. Điều đáng nói là cậu này được dạy dỗ 12 năm tại trường chuyên và trở thành học sinh giỏi, được tin tưởng và chọn tham gia cuộc thi Đường lên đỉnh Olympia năm thứ 24 và giành giải nhất tháng I, quý I”.

Tác giả bài viết cho rằng đây là mấu chốt không chỉ của cuộc cãi vã này mà còn của nhiều trận chiến trên mạng khác ở nước ta. Họ không thể phân biệt được các khái niệm Tổ quốc, dân tộc và đảng cầm quyền, hoặc họ cố tình giả vờ, dựa trên một ngụ ý biện rất thô thiển để tấn công Quang Vinh. Điều này cho thấy rằng ngay cả những người cầm bút, được gọi là “có học”, hiểu biết ở Việt Nam vẫn có thể đưa ra những lời viết sai hoàn toàn và sa vào ngụ ý biện. Bà Sánh tiếp tục viết: “Công an Yên Bái đã mời cậu học sinh này đến làm việc và rất có thể giải thưởng của cậu ta sẽ bị thu hồi và con đường ra nước ngoài mà cậu ta mơ ước chưa chắc đã đạt được. Mới có cái giải bé tẹo thôi mà đã cho mình là đại tài, kỳ tài rồi...”.

Việc công an mời một học sinh lên làm việc chỉ vì một phát ngôn trong nhóm kín đã là trái pháp luật. Tại sao bắt công an phải làm vậy? Họ có thể làm gì trong trường hợp này?

Hoàn toàn không thể làm gì!

Vì việc dạy dỗ, uốn nắn phát ngôn của một học sinh không phải là chức năng của công an, trừ khi toàn xã hội nhìn nhận ngành công an như một lực lượng thần thánh có thể làm thay chức năng của giáo viên, nhà tư tưởng, bác sĩ tâm lý, người định hướng nghề nghiệp và tương lai cho thế hệ trẻ.

Đây là một cách làm sai và chỉ “đổ dầu vào lửa”, khiến tâm lý, nhận thức và cảm nhận của một học sinh về môi trường sống của mình thêm tiêu cực, và vô tình tạo ra cảm giác rằng phát ngôn của cậu là đúng.

KHÔNG CÓ NHÀ NƯỚC NÀO NUÔI AI ĂN HỌC

Bài viết trên trang Facebook của bà Sánh có đoạn: “Cậu học sinh này chưa đến 20 tuổi, chưa hình thành nhân cách nên có phát ngôn thiếu chuẩn mực và đại dốt như vậy. Tuy nhiên, không ít người lớn, thậm chí được Nhà nước nuôi ăn học đại học không mất một xu cũng luôn mồm chửi bới, thóa mạ và phủ nhận thành quả của cách mạng, của nhân dân.” Hay đoạn: “Sinh ra trong gia đình nghèo khó, lại đông con, mình được học đại học, không mất một xu, từ hai bàn tay trắng, mình được như thế này phải biết ơn những người đi trước, biết ơn thế hệ cha ông mình, biết ơn chế độ chứ ạ...”.

Những dòng viết này thể hiện một sự nhầm lẫn tai hại. Không có nhà nước nào nuôi ai ăn học cả. Nhà nước không phải là một chủ thể kiếm tiền để nuôi dân như cha mẹ nuôi con cái, mà ngược lại, nhà nước là một bộ máy thu tiền thuế của dân, phân phối và chi tiêu tài chính vào những chỗ cần thiết để phát triển xã hội.

Tác giả bài báo đã biết ơn sai chỗ. Chi phí để bà học đại học là từ tiền thuế thu từ dân và nguồn tiền ấy được chia sẻ, phân bổ để không ai bị bỏ lại, do vậy một người được học hành nên có nhận thức đúng và phục vụ người dân của đất nước mình.

Em học sinh Chu Ngọc Quang Vinh có được tiền để học tập là nhờ sự lao động của bố mẹ em. Em đạt được thành tích trong kỳ thi Đường lên đỉnh Olympia là nhờ tài năng, sự nỗ lực của chính em. Vậy thì tại sao bắt em phải biết ơn nhà nước?

Điểm thiếu thuyết phục trong phát ngôn của Quang Vinh là khi chê “đảng là thể lực xấu, lừa dối dân” mà không đưa ra được một dẫn chứng cụ thể, chỉ là một câu kết tội chồng lòn. Tuy nhiên, hãy nhớ rằng đây chỉ là một cảm thán, chia sẻ trong một nhóm bạn chứ không phải là một bài luận đầy đủ.

Điều quan trọng không phải là sự việc đã xảy ra như thế nào, mà là cách ứng xử với sự việc ra sao. Nếu là những người có tâm, có tầm và trong một đất nước có nền giáo dục tiên tiến, có bác sĩ tâm lý và chuyên gia tư vấn, định hướng tương lai cho thế hệ trẻ, vụ việc này sẽ được xử lý rất bình thường. Họ sẽ tìm hiểu, hỏi xem tại sao một học sinh có phát biểu như vậy, nguồn thông tin từ đâu, và tiếp cận một cách nhẹ nhàng để học sinh có thể thoải mái mà tin tưởng cõi lòng.

Tại Việt Nam, một học sinh sẽ cảm thấy thế nào khi phải đến đồn công an? Em sẽ sợ hãi đến mức nào để đưa ra một lời xin lỗi giả tạo? Liệu điều này có làm trầm trọng thêm tình cảm, suy nghĩ và quan niệm tiêu cực về chế độ của Vinh?

Nhiều người phê phán ý muốn ra nước ngoài của Quang Vinh là đáng chê. Nó thể hiện một sự đạo đức giả rõ rệt. Ở Việt Nam, con cháu quan chức và doanh nhân thành đạt thường hướng tới việc học tập và làm việc ở nước ngoài. Đây là một thực trạng rất đáng buồn ở Việt Nam và những người lãnh đạo có tâm, có tầm đáng ra phải trăn trở nhiều để khắc phục vấn đề này.

Thay vì đầu tư một học sinh, tại sao không nghĩ cách tạo ra một môi trường làm việc tốt để nhân tài có thể phát triển ở Việt Nam? Thực tế cho thấy nhiều quán quân của kỳ thi Đường lên đỉnh Olympia đã không về nước sau khi học xong ở nước ngoài, đây là một sự mất mát lớn về tài năng cho đất nước. Chửi mắng và đầu tư thì dễ, nhưng việc sử dụng tư duy sáng suốt để khắc phục tình trạng mất chất xám mới là điều khó khăn.

Đám đông ấy lý luận rất thô thiển. Họ cho rằng nhờ đảng lãnh đạo đất nước mới có ngày hôm nay và thế là xong, là đóng kín mọi nghi ngờ, trăn trở của tất cả người dân và bắt tất cả phải yêu phải tin đảng.

Chưa kể, được như ngày hôm nay nghĩa là sao? Tôi nghĩ chúng ta nên nhìn thẳng và

suy nghĩ rằng nếu không có đảng lãnh đạo và không có nạn tham nhũng kinh hoàng như lâu nay thì biết đâu Việt Nam đã giàu có như Singapore, Hàn Quốc và những giá trị phổ quát của nhân loại tại nước ta sẽ tốt hơn?

Tôi tin là chúng ta không nên phủ nhận sạch trơn nhưng cũng không nên tin yêu mù quáng và giấu kín những bất bình trong lòng. Nếu nhà nước cứ ngăn chặn những phát ngôn trái chiều, thì quả là rất không tốt cho sự trường tồn của chính mình. Những phát ngôn trái chiều chính là công cụ đo áp suất trong “nồi” xã hội. Nếu đồng hồ đo áp suất bị bẻ cong để nhìn cho đẹp mắt, thì làm sao có thể đo lường chính xác, và rất có thể mọi thứ sẽ nổ tung bất ngờ.

Nhiều sự kiện xã hội bùng nổ trên thế giới đã cho thấy điều này. Nguyên nhân chính là vì không có công cụ nào để đo lòng dân một cách chính xác. Nếu những người quản lý xã hội chỉ phản ứng nông cạn mà không có tầm nhìn bao quát, sâu sắc và phương pháp luận đúng đắn, thì chỉ chứng tỏ những nhận định như của Chu Ngọc Quang Vinh là đúng.

Phát triển đất nước là một con đường cần trí tuệ, sự kiên nhẫn và phương pháp đúng đắn, chứ không phải là sự áp đặt, đầu tư, hô hào “biết ơn” và “tin” hay “yêu” ai đó.

□

CHÚNG TA YÊU NƯỚC HAY YÊU ĐẢNG?

Quốc gia, dân tộc, chính quyền

Cao Lê Quỳnh Anh

Bài được đăng lần đầu
trên [luatkhoa.com](#) ngày 26/9/2024.

Có một khẩu hiệu phổ biến mà chúng ta có thể nghe tới ngày nay: “yêu nước là phải yêu đảng”. Diễn ngôn này phản ánh tư duy đồng nhất đất nước với đảng. Những người không ủng hộ đảng thường bị chỉ trích nặng nề, như trường hợp của Chu Phạm Quang Vinh.

Người viết cũng nỗ lực phân tích sự thay đổi của các triều đại trong lịch sử Việt Nam để thấy một quy luật có lẽ đã quá quen thuộc và nhàm tai: Việt Nam tồn tại như một quốc gia trường tồn, còn bất kỳ chính quyền nào cũng chỉ là những thực thể tạm thời.

Bài viết này nhằm làm rõ các khái niệm về dân tộc, quốc gia và chính quyền, đồng thời giải thích sự tách biệt rõ ràng giữa đất nước và chính quyền.

Lịch sử Việt Nam chứng kiến nhiều triều đại với công lao lẫy lừng trong kháng chiến, như nhà Tiền Lê, Lý, Trần và Hậu Lê. Dù vậy, tất cả các triều đại đều không

Đồ họa: Shiv/ Luật Khoa.



tránh khỏi quy luật tự nhiên của sự cáo chung và sẽ bị thay thế khi đạt đến điểm suy tàn. Đảng Cộng sản cũng có thể không phải là ngoại lệ.

Trong lĩnh vực quan hệ quốc tế, có sự phân biệt rõ ràng giữa ba khái niệm: dân tộc (nation), quốc gia (state) và chính quyền (government).

Dân tộc (nation) là một nhóm người cùng chia sẻ một di sản và bản sắc chung, được thể hiện qua ngôn ngữ, văn hóa, lịch sử, hay là có một danh tính chung nào đó. [1] Học giả người Mỹ gốc Ireland Benedict Anderson mô tả dân tộc như một “cộng đồng tưởng tượng” xoay quanh một lịch sử và vận mệnh chung. Ví dụ, dân tộc Việt Nam thường tự nhận thức mình là dòng dõi của con Rồng cháu Tiên và chia sẻ một tinh thần giữ nước bất khuất trước ngoại xâm. [2]

Quốc gia (state) là một thực thể chính trị có lãnh thổ rõ ràng, với dân cư sinh sống và một hệ thống chính quyền điều hành, sở hữu toàn bộ chủ quyền mà không bị kiểm soát bởi bất kỳ quốc gia nào khác. Ở phương Tây, Hiệp ước Westphalia năm 1648 đánh dấu sự ra đời của khái niệm quốc gia hiện đại với chủ quyền tuyệt đối và biên giới bất khả xâm phạm bằng vũ lực. [3] Còn ở phương Đông, đặc biệt là Việt Nam, ý thức về quốc gia - dân tộc đã tồn tại và phát triển mạnh mẽ trước cả cột mốc Westphalia, mặc dù không hoàn toàn tương đồng với bản chất quốc gia hiện đại ngày nay.

Ý thức tự chủ của dân tộc ta bắt đầu từ các cuộc kháng chiến xa xưa như của Bà Trưng, Bà Triệu và cuộc nổi dậy của Ngô Quyền năm 938. Từ nhà Ngô đến nhà Đinh, Lý, Trần, Lê, Nguyễn và Tây Sơn, các triều đại Việt Nam không ngừng khẳng định chủ quyền quốc gia với các thiên triều phương Bắc.

Tuyên bố về biên giới lãnh thổ “bất khả xâm phạm” và sự tự chủ của người nước

Nam được thể hiện rõ trong bản Nam Quốc Sơn Hà (1077) của Lý Thường Kiệt khi chống quân Tống xâm lược: “*Sông núi nước Nam vua Nam ở/ Rành rành định phận ở sách trời/ Cớ sao lũ giặc sang xâm phạm/ Chúng bay sẽ bị đánh tơi bời*”. [4]

Hay trong Bình Ngô Đại Cáo của Nguyễn Trãi năm 1428 có nói: “*Núi sông bờ cõi đã chia/ Phong tục Bắc Nam cũng khác/ Từ Triệu, Đinh, Lý, Trần bao đời xây nền độc lập/ Cùng Hán, Đường, Tống, Nguyên mỗi bên xưng đế một phương*”. [5]

Cuối cùng, chính quyền (government) là một thực thể chính trị điều hành một quốc gia. Chính quyền này có thể là chế độ quân chủ, độc tài hay là dân chủ cộng hòa, được trao quyền lực để ban hành và thực thi các chính sách trên lãnh thổ của quốc gia. [6] Với định nghĩa như vậy, mỗi triều đại phong kiến ở Việt Nam, dù có thể kéo dài hàng chục hay vài trăm năm, từ Ngô, Đinh, Lý, Trần đến Lê, Trịnh, Nguyễn, v.v, đều là một chính quyền tạm thời trên nền quốc gia bất diệt.

Do đó, Đảng Cộng sản cũng chỉ là một thực thể chính trị (political entity) đã thành công giành được chính quyền và điều hành đất nước Việt Nam. Điều này có nghĩa, khi người Việt Nam nói yêu nước thì đó là yêu nước. Không thể đánh đồng với yêu đảng. Quốc gia Việt Nam là thực thể riêng rẽ với đảng. Yêu đảng chỉ là yêu chính quyền, trong khi chính quyền chỉ là thực thể tạm thời còn quốc gia mới là thứ trường tồn mãi.

NGUYÊN LÝ BẤT BIẾN CỦA LỊCH SỬ

Dù Việt Nam tồn tại hàng nghìn năm thì sự thật vẫn là mỗi triều đại, dù có công lao lẫy lừng, cũng không thể tránh khỏi quy luật tự nhiên của sự thay thế khi nó trở nên hủ bại.

Như nhà Tiền Lê đã đánh tan quân Tống nhưng bị thay thế bởi nhà Lý khi vua Lê

Long Đình hà khắc, bạo ngược, giết người vô độ. [7] Nhà Lý sau ba lần đánh bại quân Tống nhưng khi chính quyền suy vi, Trần Thủ Độ cũng thực hiện một cuộc “đảo chính mềm” để thay đổi triều đại và lập lại trật tự mới. Thời nay khi nhìn lại, người ta chỉ phê bình Trần Thủ Độ vì quá man rợ khi thủ tiêu hết tôn thất nhà Lý, còn quyết định thay đổi triều đại của ông được nhìn nhận như một lễ cáo chung tất yếu cho bất cứ triều đại suy tàn nào. [8]

Tương tự, sau đó, nhà Trần với công lao ba lần đánh tan quân Mông - Nguyên hay nhà Hậu Lê cũng lừng danh khai quốc nhờ công chống Minh xâm lược của Lê Lợi nhưng tất cả triều đại này đều không tránh được vận mệnh lịch sử bị thay thế khi đạt đến điểm suy tàn. [9]

Tuy nhiên, với tư cách là chính quyền chính danh đầu tiên của một đất nước Việt Nam hiện đại và đồng thời là “bên thắng cuộc”, đảng đã tự đồng nhất sự tồn tại của mình với sự tồn tại của một quốc gia. Tức không có đảng thì không có nước, chỉ khi đảng còn thì nước nhà còn. [10] Hãy xem một số phát ngôn sau:

“Chủ nghĩa xã hội chính là con đường duy nhất đúng để nhân dân ta đi đến cuộc sống tự do, ấm no, hạnh phúc”. (Nhận định của cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng). [11] hay:

“Không có sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản thì cách mạng Việt Nam không thể vận động theo cách mạng vô sản và chắc chắn sự nghiệp độc lập dân tộc sẽ đi theo vết xe đổ của các phong trào cứu nước trước đó. Một khi Đảng Cộng sản đánh mất vai trò lãnh đạo thì chế độ xã hội chủ nghĩa sẽ sụp đổ, cách mạng bị phản bội và hoàn toàn chệch hướng”. [12]

Nhân danh công lao to lớn trong quá khứ của mình, đảng đã áp đặt ý tưởng bất khả ngộ (tính luôn đúng) của đảng lên ý chí của nhân dân.

Nhưng nhắc lại cái quy luật lịch sử kia để chúng ta thách thức cái bất khả ngộ ấy.

Việt Nam trường tồn như một quốc gia, còn bất cứ chính quyền nào đặt trên chiều không gian đó chỉ là thực thể chấp chưởng trong hữu hạn.

Nếu sự trông coi, quản lý đất nước ấy có gì gian dối hay hại nước hại dân thì là lẽ thường tình khi có người đứng lên chống lại. Cùng với đó, kể cả khi một triều đại có công lao lẫy lừng lãnh đạo nhân dân kháng chiến, khi nó suy vi và khiến vận nước nghiêng ngửa, nó không thể tránh được số phận cuối cùng là bị thay thế.

Bởi vậy, nói một cách khoáng đạt, Đảng Cộng sản Việt Nam, giống như bao triều đại khác của dân tộc như Lý, Trần, Lê, cũng có công lập quốc nhờ vào một cuộc kháng chiến lẫy lừng nhưng nó hoàn toàn không phải là ngoại lệ khỏi sự lưu động và đào thải của lịch sử.

Dựa trên luân lý của Khổng giáo, việc lật đổ một triều đại thường gặp chỉ trích về đạo “quân thần” và luân lý giáo điều. Nhưng chẳng phải khi chúng ta nhìn lại, chúng ta đều coi sự cáo chung của chính quyền ấy là lẽ tự nhiên, là quy luật đào thải của lịch sử đó sao?

Chúng ta cần nhìn lại lịch sử của chính dân tộc mình và bình thường hóa sự phản kháng hay sự thay thế nào đối với một “triều đại” nếu như nó đến hạn. [13] □

CON TÀU CHÍNH TRỊ VIỆT NAM SẼ “ĐÁNH LÁI”?

Tuấn Kiệt

Bài được đăng lần đầu
trên luatkhoa.com ngày 25/9/2024.

Tờ báo lớn nhất và có uy tín hàng đầu nước Mỹ là The New York Times sẽ mở lại văn phòng đại diện ở Việt Nam vào tháng Mười sắp tới. [1]

Sự kiện này là một bước đi bình thường trong bối cảnh hai nước đã nâng tầm đối tác chiến lược toàn diện vào năm ngoái. Tuy nhiên, để đánh giá điều gì đang thực sự diễn ra bên trong bộ máy chính trị ở Việt Nam, chúng ta cần điểm qua một số sự kiện.

Vào tháng 7/2023, Chỉ thị 24, một tài liệu mật của Bộ Chính trị của Đảng Cộng sản đã được Dự án 88 lan truyền cho báo giới. Chỉ thị này thể hiện sự cảnh giác của chính quyền đối với ảnh hưởng của nước ngoài lên đời sống kinh tế, chính trị và văn hóa của Việt Nam. Chỉ thị yêu cầu phải kiểm soát chặt chẽ những dự án có nguồn tiền từ nước ngoài, đặc biệt là các dự án của tổ chức phi chính phủ, xã hội dân sự. [2]

Ảnh: Canva.



Tinh thần của chỉ thị này nhất quán với việc bắt giữ sáu nhà hoạt động môi trường và một loạt những người bất đồng chính kiến trong vài năm qua. [3]

Việc này tạo ra sự hoảng sợ trong xã hội dân sự, khiến nhiều người phải tìm đường sống ở nước ngoài. Số lượng tổ chức xã hội dân sự giảm đi trông thấy. Nhiều chuyên gia cho rằng xã hội dân sự và nhân quyền đã gần như quay trở về tình trạng của nhiều năm trước, tức là gần như về con số không.

Trên không gian mạng, gần như không còn những cây bút phản biện xã hội. Đây có thể nói là một “thành công” của chính quyền trong việc đàn áp các tiếng nói phản biện.

Sự kiện thứ hai đáng chú ý là lễ tốt nghiệp của trường Đại học Fulbright Việt Nam, khi cả một đạo quân dư luận viên ồ ạt chụp mũ, phỉ báng và thậm chí đe dọa tấn công tới giáo viên, sinh viên của trường này. Họ gọi trường này là nơi ươm mầm của cách mạng màu, là nơi đào tạo phản động và thế lực thù địch. [4]

Nguyên nhân là do trường đại học này không dùng quốc kỳ trong lễ tốt nghiệp, mà lại dùng một thứ cờ lạ lẫm. Một bức hình của buổi lễ tốt nghiệp đăng trên trang Facebook cho thấy các sinh viên đứng sau biểu ngữ có dòng chữ “Fearless” (không sợ hãi).

Không chỉ nhóm dư luận viên, thái độ hung hăng, đầu tổ đỏ còn thể hiện qua một thước phim của kênh truyền hình Quốc phòng Việt nam với những lời chụp mũ tương tự vào ngày 21/8.

Với tiêu đề “Không để cách mạng màu đổi màu giáo dục”, video này trích dẫn nhiều bình luận của người dùng Facebook, trong đó có người nói rằng “cách mạng màu luôn len lỏi trong đất nước, nhất là trong giáo dục”. [5] Video này nhắc tới việc bà Đàm Bích Thủy, hiệu trưởng nhà trường, đã kể

rằng sau khi cho sinh viên xem một tập bộ phim tài liệu “Chiến tranh Việt Nam” của đạo diễn Mỹ Ken Burns và Lynn Novick, thì nhiều em đã khóc nức nở vì xúc động. “Chúng em chưa bao giờ biết người Mỹ phải chịu đựng nhiều như vậy. Trước đây chúng em chỉ nghĩ người Việt Nam chịu thiệt thòi”, kênh Quốc phòng Việt Nam trích dẫn lời bà Thủy kể lại phát ngôn của một sinh viên.

Người dẫn phóng sự đưa ra câu hỏi “khi phát ngôn điều này, liệu bà Thủy có biết bao nhiêu chiến sĩ đã hy sinh, bao nhiêu người Việt Nam đã thiệt mạng, bao nhiêu người đang chịu đựng hậu quả chiến tranh để lại như bom mìn, chất độc da cam do quân đội Mỹ gây ra?”.

Tiếp theo, phóng sự nói “một trong những chiêu bài rất thâm độc mà các thế lực thù địch phản động đã và đang áp dụng để chống phá Việt Nam đó là tạo ra cách mạng màu”. Phong trào đòi xét lại lịch sử, theo video của kênh Quốc phòng Việt Nam nói, là “đã không còn là những nguy cơ tiềm ẩn mà đã hiển hiện ngay trước mắt”.

Kênh Quốc phòng Việt Nam là một kênh phát ngôn chính thức của Quân đội Nhân dân Việt Nam, vậy mà chỉ hai ngày sau khi phát sóng, nó đã bị gỡ xuống. Đây dường như là một tín hiệu xuống thang.

Tiếp theo, ngày 26/8, trả lời câu hỏi của phóng viên về các hoạt động của trường Fulbright Việt Nam, người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam Phạm Thu Hằng cho biết: “Đại học Fulbright Việt Nam là thành quả của hợp tác giáo dục giữa Việt Nam và Hoa Kỳ, nhất là trong lĩnh vực đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Việt Nam hoan nghênh các hoạt động của Đại học Fulbright Việt Nam như đã được khẳng định trong Tuyên bố chung về nâng cấp quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ lên Đối tác chiến lược toàn diện năm 2023”. [6]

Từ mốc thời gian khi Chỉ thị 24 được lan truyền rộng rãi trong báo giới quốc tế; sự

bắt giữ, đàn áp nhằm vào người bất đồng chính kiến và xã hội dân sự; việc “đấu tố” trường Fulbright trên mạng xã hội và cả trên kênh truyền hình cho tới những động thái như gỡ video và phát ngôn xoa dịu của Bộ Ngoại giao, có thể xem là dấu hiệu của sự “đánh lái” trong quan điểm chính trị quốc tế của Việt Nam.

Chính quyền cũng vừa trả tự do cho nhà bất đồng chính kiến Trần Huỳnh Duy Thức và nhà hoạt động môi trường Hoàng Thị Minh Hồng. [7] Cả hai người này đều được thả trước khi mãn án theo diện đặc xá.

Tới đây, chúng ta cũng có thể xem là con tàu chính sách đối ngoại của Việt Nam đang “đánh lái”, nhưng tất nhiên đó cũng có thể chỉ đơn giản là một bước chuẩn bị bình thường cho chuyến đi Mỹ của ông Tô Lâm, nhất là khi ông có một cuộc nói chuyện ở trường Đại học Columbia vào ngày 23/9. [8] Trước đây, nhà hoạt động môi trường Hoàng Thị Minh Hồng từng học một khóa ngắn hạn ở trường này theo diện học bổng của Obama Foundation.

Nhưng nếu là “đánh lái” thật, vậy những sự việc này đánh dấu sự khác biệt giữa thời đại của Tô Lâm và Nguyễn Phú Trọng? Việc tờ The New York Times mở văn phòng đại diện ở Việt Nam không phải là một sự kiện lớn nhưng có thể hy vọng đây là một dấu hiệu tích cực về cách nhìn nhận của chính quyền Việt Nam với báo chí. Mấy chục năm qua, Việt Nam đã có văn phòng đại diện của các hãng thông tấn và báo chí nước ngoài, trong đó có AP, Reuters, AFP...

Xin hãy lưu ý rằng mặc dù cùng một hệ tư tưởng nhưng Trung Quốc đã cho phép The New York Times mở văn phòng ở Bắc Kinh cuối thập niên 1980 và văn phòng Thượng Hải đầu những năm 2000.

Hàng xóm gần gũi của Việt Nam là Thái Lan có số lượng phóng viên các hãng thông tấn và báo chí quốc tế đông gấp

nhiều lần ở Việt Nam. [9] Bangkok được coi như trung tâm báo chí của Đông Nam Á. Không khí nhộn nhịp của hoạt động báo chí thường thể hiện sự cởi mở về tư tưởng và thường song hành với sự phát triển kinh tế sôi động của nước chủ nhà.

Việt Nam giống Trung Quốc về việc kiểm soát chặt chẽ hoạt động báo chí nước ngoài. Mỗi khi muốn tham gia một sự kiện nào đấy, các cơ quan báo chí nước ngoài phải gửi đề xuất tới Vụ Báo chí của Bộ Ngoại giao để xin phép. Các trợ lý báo chí người Việt Nam đều phải thường xuyên có những cuộc gặp “cà phê” bắt buộc dĩ với cán bộ an ninh để báo cáo nội dung công việc. Sự mở cửa về báo chí của Việt Nam, nếu thực sự là một xu hướng cho tương lai, thì cũng là một sự chậm trễ khi so sánh trên mặt bằng chung. Tuy nhiên, muộn còn hơn không, và công luận hoàn toàn có quyền hy vọng vào một xu hướng quản lý cởi mở và tự do hơn với báo chí quốc tế, và quan trọng hơn nữa là với báo chí trong nước. □



Đồ họa: Shiv/ Luật Khoa.

TÔI LÀ CỰU GIẢNG VIÊN ***ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI.*** TÔI KHÔNG NGẠC NHIÊN VỀ HIỆN TƯỢNG VƯƠNG TẤN VIỆT

Thị Màu

Bài được đăng lần đầu trên luatkhoa.com ngày 06/9/2024

Tác giả Thị Màu là cựu sinh viên và cựu giảng viên của Đại học Luật Hà Nội. Tác giả sử dụng bút danh vì lý do an toàn. Luật Khoa tạp chí đã xác minh và đảm bảo danh tính thực của tác giả.

Tôi không ngạc nhiên về những lùm xùm liên quan đến luận án tiến sĩ của ông Vương Tấn Việt (Thích Chân Quang) ở Đại học Luật Hà Nội.

Cách tiếp cận đào tạo luật thiếu các tiêu chí để đánh giá chất lượng, phương pháp nghiên cứu và việc tạo ra tri thức mới. Chỉ tiêu đào tạo tiến sĩ tạo điều kiện cho những cá nhân tham vọng như ông Vương Tấn Việt. Cách ông Vương Tấn Việt “lọt qua” các lỗ hổng của thủ tục tuyển sinh có lẽ cũng giống cách tôi từng “leo cổng” Đại học Pháp lý Hà Nội gần 40 năm trước.

Tôi kể câu chuyện của chính mình với hệ thống đào tạo luật Việt Nam như một cách “búng học” (unlearn). [1] Câu chuyện của tôi chỉ là một lát cắt nhỏ trong dòng thời gian của những thập niên cuối thế kỷ 20, đầu thế kỷ 21. [2] Với những ký ức thời tuổi trẻ mà tôi cố gắng nhượng trí nhớ của mình để chấp nối, tôi cũng muốn “giải mã cấu trúc” (deconstruct) một hệ thống mà tôi đã là người dự phần trong nó. [3]

TÔI “LEO CỔNG” ĐẠI HỌC PHÁP LÝ HÀ NỘI [4]

Khi tốt nghiệp trung học phổ thông vào cuối những năm 1980, tôi có một lựa chọn duy nhất là thi đại học. Lý do rất đơn giản: hầu hết bạn bè của tôi đều theo con đường này và tôi không biết làm gì khác nếu không học đại học. Việc thi Đại học Kinh tế Quốc dân của tôi cũng xuất phát từ nguyên nhân tương tự: một số bạn thân của tôi đều thi khối A (gồm các môn Toán, Lý, Hóa) và chọn trường này. [5] Chưa kể, khi công cuộc Đổi mới bắt đầu, ngành

kinh tế dường như hứa hẹn một tương lai đỡ nghèo khổ hơn.

Đỗ đại học vào thời điểm đó dường như là “giấc mơ không tưởng” với rất nhiều học sinh và điểm đầu vào của Đại học Kinh tế Quốc dân gần như cao nhất trong các trường đại học. [6] Tuy nhiên, điều đó không ảnh hưởng nhiều đến lựa chọn của tôi vì tôi nghĩ mình học khá và có khả năng viết tốt. Chưa kể, tôi rất chăm chỉ đến lớp luyện thi của các thầy có tiếng. [7] [8] Nhưng năm đó, tôi trượt đại học. Dù thất vọng, tôi vẫn không nản lòng và lao vào học để thi lại. Sau một năm luyện tập các đề thi, tôi tự tin đăng ký thi vào Đại học Kinh tế Quốc dân lần nữa, nhưng lại trượt. Vẫn không từ bỏ, tôi quyết định thi lần thứ ba và chọn một trường có điểm chuẩn thấp. [9] Khi đọc danh sách các trường, tôi thấy Đại học Pháp lý Hà Nội có điểm tuyển thấp nhất. Đó là lần đầu tiên tôi biết đến Đại học Pháp lý Hà Nội. Trong hình dung mơ hồ của tôi, học ở đây ra là làm ở tòa án. Dù không mặn mà với công việc xét xử và bỏ tù, tôi vẫn quyết định ghi danh.

Thí sinh dự thi Đại học Pháp lý Hà Nội phải qua vòng sơ tuyển. [10] Theo thủ tục áp dụng với thí sinh tự do, phòng giáo dục huyện nhận hồ sơ của tôi để chuyển cho trường thực hiện sơ tuyển. [11] Hai điều kiện mà trường đặt ra để loại bớt hồ sơ đăng ký dự thi là: (i) không thi lại lần thứ ba (tôi không hiểu lý do của quy định này); (ii) có hoàn cảnh gia đình và lý lịch tốt. [12] Với điều kiện (ii), tôi chắc chắn thỏa mãn vì lý lịch gia đình luôn ghi “công nhân viên chức”. Còn điều kiện (i), tôi “né” bằng cách khai trong hồ sơ là thi lần thứ hai. Việc này không gây nghi ngại gì vì tôi đi học sớm tới hai năm. [13]

Phòng Đào tạo của Đại học Pháp lý Hà Nội chỉ có một người làm công tác sơ tuyển bằng cách đọc hồ sơ và gặp mặt thí sinh tại trường. Đó là một thương binh giải ngũ. Việc sơ tuyển không có tiêu chí cụ thể nào để đánh giá phẩm chất của các thí sinh.

Kết quả kỳ thi lần ba làm tôi vừa choáng váng vừa cười thầm. Tôi đỗ thủ khoa và là một trong số ít thí sinh đạt điểm gần tuyệt đối cho môn vật lý (9,5/10 điểm) dù tôi đã... hiểu sai bản chất của một bài tập trong đề thi. [14] Kết quả không tưởng này có lẽ là do tôi tự rút kinh nghiệm từ các lần thi trước và biết cách phản ứng linh hoạt với cách thiết kế đề.

TÔI “LEO CÔNG” ĐẠI HỌC PHÁP LÝ HÀ NỘI [4]

Kết quả kỳ thi lần ba làm tôi vừa choáng váng vừa cười thầm. Tôi đỗ thủ khoa và là một trong số ít thí sinh đạt điểm gần tuyệt đối cho môn vật lý (9,5/10 điểm) dù tôi đã... hiểu sai bản chất của một bài tập trong đề thi. [14] Kết quả không tưởng này có lẽ là do tôi tự rút kinh nghiệm từ các lần thi trước và biết cách phản ứng linh hoạt với cách thiết kế đề.



Hình tư liệu về Đại học Pháp lý Hà Nội do báo Công Lý đăng tải.

BỐN NĂM ĐẠI HỌC

Tôi có chút thất vọng khi nhập học Đại học Pháp lý Hà Nội khi thấy cổng trường thật ở ngoại thành Hà Nội (xã Duyên Thái, huyện Thường Tín) không hề đẹp và “cao vời vợi” như cách ví von trong giao tiếp xã hội. [15] Bốn năm học trôi qua nhìn chung là êm ả. Ký ức còn đọng lại trong tôi chỉ là những giờ tập quân sự bò trườn ở ruộng lúa đầy gốc rạ; những chuyến xe lên chật sinh viên với giảng viên; [16] các câu chuyện phiếm; tin đồn về đời tư, chuyện tình giữa giảng viên và sinh viên; những tranh cãi

vô thường vô phạt về câu nói “bất hủ” [17] của một giảng viên nào đó hay chuyện một vài nhóm sinh viên kết thân với giảng viên và “hối lộ” họ để biết trước đề thi. Kiến thức cơ bản từ các môn toán, lý, hóa mà tôi vất vả rèn luyện trong suốt ba năm THPT không hề được dùng tới.

Chúng tôi càng không thực hành cách đặt những câu hỏi lớn như: Xã hội được tổ chức thế nào? Công lý là gì? Quyền lực là gì? Hiểu thế nào về đạo đức?, v.v.

Giáo trình, bài giảng, thảo luận, thi cử hoàn toàn không cung cấp cho chúng tôi một khung (framework) nào để tư duy, ví dụ cách đặt các câu hỏi 5W + 1H (what - việc/vấn đề gì, where - ở đâu, when - khi nào, who - ai làm việc đó, why - tại sao, và how - như thế nào) trong môn tội phạm học. [18]

Chúng tôi có học môn lịch sử pháp luật Việt Nam, nhưng thư viện trường không có văn bản gốc (ví dụ các Bộ luật Hồng Đức, Gia Long, và Dân sự thời thuộc địa Pháp) để làm tư liệu nghiên cứu. Trong hoàn cảnh đó, tôi tiếp tục thói quen học đối phó và viết bài thi khác giáo trình một chút.

Tôi tốt nghiệp thủ khoa.

TÔI ĐÃ ĐÓNG GÓP VÀO VIỆC “PHỔ CẬP HÓA” HỌC LUẬT NHƯ THẾ NÀO?

Với **kết quả** tốt, tôi được giữ lại làm giảng viên ngay sau khi tốt nghiệp. Đại học Pháp lý Hà Nội khi đó còn là một trường trẻ và cần nhân viên cho bộ máy của mình. Vượt qua chút ngần ngại ban đầu khi đứng trước các sinh viên, tôi nhanh chóng có được sự tự tin của nghề nói. Soạn bài giảng trong khuôn khổ giáo trình chung không quá khó khăn vì lý thuyết chung về nhà nước và pháp luật hầu như không thay đổi. [19] Việc thiết kế chương trình và phương pháp giảng dạy, đánh giá sinh viên hoàn toàn không chịu sự ảnh hưởng của các kết quả nghiên cứu khoa học. [20] Tiến bộ công

nghe có ảnh hưởng đến việc dạy và học, nhưng giảng viên thường nhầm lẫn giữa công cụ và phương pháp. Chẳng hạn như khi máy chiếu được trang bị tại các phòng học thay cho phấn và bảng, chúng tôi gọi đó là “phương pháp đèn chiếu”.

Quan hệ đồng nghiệp giữa các giảng viên có bóng dáng của gia đình và thị tộc. Khi ông trưởng khoa làm giỗ mẹ, các giảng viên nữ tụ tập giúp việc nấu cỗ. Một đồng nghiệp khác mai mối và cố ép tôi thành đôi với bạn của chồng mình là một đại tá quân đội. Cô ấy đã rất không hài lòng khi tôi từ chối.

Quan hệ gần gũi giữa giảng viên và sinh viên cũng tạo nên một cơ chế “tự kiểm soát” nội dung giảng dạy. Ví dụ, khi tôi khuyến khích những sinh viên muốn “thách thức” các mô thức cũ được ghi nhận trong văn bản luật, các sinh viên khác có thể kể lại cách làm này với đồng nghiệp của tôi và tôi bị khiển trách về việc đó. [21]

Chính sách tuyển sinh những năm cuối thế kỷ 20 và đầu thế kỷ 21 thay đổi theo hướng tư nhân hóa dần việc đào tạo luật. Tại thời điểm tôi học, nhà nước bao cấp phần lớn hoạt động của Đại học Pháp lý Hà Nội. Khoảng 90% sinh viên được nhận học bổng, dù số tiền rất ít ỏi. Sau đó, chế độ tuyển sinh thay đổi và cho phép sinh viên trả học phí để theo học.

Sự thay đổi chính sách này dẫn đến quá trình mở rộng nhanh chóng của Đại học Pháp lý Hà Nội và số lượng sinh viên được đào tạo. Tôi đã tham gia giảng dạy cho hàng ngàn sinh viên luật trong thời gian này.

Hiệu trưởng Đại học Pháp lý Hà Nội kiêm Thứ trưởng Bộ Tư pháp Nguyễn Ngọc Hiến lúc này có tham vọng mở rộng hình thức đào tạo tại chức để phổ biến kiến thức pháp lý khắp các tỉnh, thành phố trong cả nước. Dưới sự lãnh đạo của ông, Khoa Đào tạo Tại chức (tiền thân là Khoa Chuyên tu - Tại chức) trở thành một khoa có khá nhiều

quyền lực, làm đầu mối kết nối mạng lưới sinh viên quan chức trên toàn quốc. Sinh viên của các lớp tại chức mà tôi từng giảng dạy có người là chủ tịch ủy ban nhân dân thành phố, hoặc đứng đầu các cơ quan công an, hải quan, tòa án, v.v.

Việc đào tạo tại chức góp phần cải thiện thu nhập của giảng viên, và phần lớn đều biết ơn ông Nguyễn Ngọc Hiến về điều này. Nói thêm thì ngoài tiền công chính thức tính theo giờ giảng, giảng viên còn được nhận “phong bì” với các mức giá trị khác nhau từ các nhóm sinh viên. Đây là thu nhập đáng kể ngoài mức lương chính thức. Giảng viên bí mật chia sẻ thông tin về những tỉnh/thành phố có “phong bì” nhiều nhất. Giảng viên cũng dựa vào mối quan hệ của mình với lãnh đạo và khoa tại chức để được phân công đi giảng tại những địa phương này.

Là một phần của guồng quay đó, tôi tham gia trò chơi của những “luật bất thành văn” và xoay xở để hoàn thành công việc trong “ma trận” của các loại ảnh hưởng khác nhau (quyền lực, giới, vùng miền). Ví dụ, tôi nhiều lần phải dùng “quyền lực” giảng viên của mình để từ chối tham gia các “tập tục” do sinh viên địa phương tự tạo ra như tiếp đãi hay ép giảng viên (ăn, uống) quá độ để “mua” điểm thi hoặc biết trước đề thi. Lịch làm việc của giảng viên và sinh viên thường là 7:00 - 11:00, nghỉ trưa, 13:00 - 16:30. Việc sinh viên mời hay ép giảng viên ăn, uống diễn ra cả vào giờ nghỉ trưa và buổi tối. Rất nhiều lần tôi không thành công vì sinh viên không thể chấp nhận lời từ chối, kể cả khi tôi dọa nạt cấm thi. Giảng viên cố từ chối lượng cao được thân phục, nhưng cũng có tai nạn xảy ra khi giảng viên say và không kiểm soát được hành vi của mình (ví dụ: đá trên bục giảng).

Để tránh tình huống xấu, tôi tự học “mẹo” đối phó với sự “cường bức” ăn uống của sinh viên. Những va chạm này khiến tôi nhận ra tính dai dẳng (resilience) của các khuôn mẫu ứng xử/mặc định xã hội, ảnh

hưởng của tiền, quyền lực và tổ chức nhà nước tới động lực có văn bằng của các sinh viên tại chức (đồng tiền đi trước là đồng tiền khôn, phép vua thua lệ làng). [22]



Ông Nguyễn Ngọc Hiến (phải), cựu hiệu trưởng Đại học Luật Hà Nội. Ảnh: HLU.

Ngoài việc cải thiện thu nhập cho giảng viên, cách làm của ông Nguyễn Ngọc Hiến góp phần tăng cường vị thế và mức độ “phủ sóng” của Đại học Pháp lý Hà Nội - sau này đổi tên thành Đại học Luật Hà Nội - theo chính sách của Đảng Cộng sản. [23] [24]

Chính sách “phổ cập giáo dục luật” thể hiện ảnh hưởng của chủ nghĩa thực chứng pháp lý (legal positivism) Xô viết, theo đó nhà nước sử dụng đào tạo luật như một công cụ củng cố quyền lực của mình thay vì đảm bảo trật tự xã hội. [25] Sự nghiệp Đổi mới không giúp Đại học Luật Hà Nội thành công trong việc trở thành một đại học nghiên cứu (research university) - nơi nuôi trồng các ý tưởng về khuôn mẫu luật (legal norms) có quyền lực để hướng dẫn hành vi như các nước Đông u cũ hoặc Trung Quốc. [26] Mô hình đào tạo tại chức của Đại học Luật Hà Nội hoàn toàn khác mô hình đào tạo nghề liên tục (on the job training). [27]

Việc “chạy sô” giảng bài, họp hành và tham gia các hoạt động đoàn thể đã chiếm hết thời gian nghiên cứu của giảng

viên. [28] [29] Quy chế làm việc không có khoảng thời gian nghỉ dạy để nghiên cứu (sabbatical leave) theo truyền thống của nền đại học hiện đại. Sau này, khi làm việc với đồng nghiệp tại các châu lục khác (kể cả Trung Quốc), tôi nhận ra truyền thống phục vụ xã hội của đại học, tầm nhìn và thiết kế chính sách ảnh hưởng tới khả năng nghiên cứu cũng như sản sinh tri thức trong môi trường đại học như thế nào. [30]

BỐN NĂM ĐẠI HỌC

Việc xây dựng chính sách cho các trường luật là một phần công việc quản trị ở mọi quốc gia. [31] Nhưng Đề án tiếp tục xây dựng Trường Đại học Luật Hà Nội và Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh thành các trường trọng điểm đào tạo cán bộ về pháp luật (gọi tắt là Đề án) được ban hành hồi tháng 9/2022 không có hình thức và nội dung của một văn bản chính sách. [32]

Nó không trả lời những câu hỏi lớn (như 5W + 1H nhắc tới phía trên). Nó đưa ra những chỉ tiêu định lượng giống như chỉ số hiệu suất chính (Key Performance Index – KPI) nhưng thiếu quy trình và các tiêu chí định tính để hiện thực hóa KPI. Đề án này cũng không tương thích với các Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs) của Liên Hợp Quốc và không tạo ra diễn ngôn chính trị mới về vai trò của luật trong xã hội (rule of law). [33]

Đề án tiếp tục thể hiện chủ nghĩa thực chứng pháp lý, theo đó xây dựng pháp luật là hành động “thể chế hóa” chủ trương của Đảng Cộng sản. [34] Rất khó khăn để tìm ra “hướng dẫn” xây dựng các quy tắc pháp lý (legal norms) trong văn bản này. Mặc dù khái niệm “chính sách công” và “thể chế hóa” đã được giới thiệu ở Việt Nam, Đề án không tạo ra một khung chính sách để

các trường luật phát triển thành đại học nghiên cứu. [35]

Theo đề án, Đại học Luật Hà Nội và Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh sẽ tuyển sinh tổng cộng 35.000 sinh viên vào năm 2025. Bên cạnh hai trường này, Việt Nam còn hơn 90 cơ sở đào tạo luật khác. Để so sánh, Singapore chỉ có 3 trường luật, [36] Hàn Quốc có 25 trường luật với tổng chỉ tiêu tuyển sinh là 2.000 sinh viên mỗi năm. [37] Chiến lược phát triển Đại học Luật Hà Nội đến năm 2030 (gọi tắt là Chiến lược) thể hiện nhiều tham vọng. [38] Tuy nhiên, văn bản này thiếu cấu trúc của một kế hoạch chiến lược (strategic planning). [39] Nó không cung cấp khung hoặc hướng dẫn định tính cho nghiên cứu của giảng viên, chẳng hạn cách đánh giá tác động xã hội của nghiên cứu. [40]

Tiếp nối cách làm của cựu hiệu trưởng Nguyễn Ngọc Hiến, Chiến lược đề ra mục tiêu tăng thu nhập cho cán bộ ít nhất 10 - 20%/năm. Cách tiếp cận này (dù chỉ diễn đạt trên văn bản) cho thấy khái niệm quyền lao động (labour rights) không tồn tại. [41]

Quan hệ lao động trong xã hội hiện đại là quan hệ ba bên: nhà nước (ban hành chính sách đào tạo luật) - người sử dụng lao động (trường luật) - công đoàn độc lập của người lao động (các giảng viên và nhân viên trường luật). Bộ phận nhân sự của các trường luật thường công khai cơ cấu lương của các vị trí tuyển dụng. [42] Mức lương phù hợp với luật lao động và thỏa ước lao động tập thể. [43] Giảng viên luật cũng là thành viên công đoàn và họ tham gia đình công khi trường luật không thực hiện đúng thỏa ước. [44]

Chiến lược khuyến khích giảng viên tham gia tư vấn pháp luật bên cạnh các mục tiêu nghiên cứu và chuyên môn hóa, nhưng nó không chỉ rõ mức độ ưu tiên. Nội dung này cho thấy sự khác biệt giữa bối cảnh xã hội Việt Nam và các xã hội đương đại khác nơi công việc của học giả luật là nghiên cứu,

giảng dạy và tham gia các hiệp hội nghề nghiệp của họ. [45]

Đại học Luật Hà Nội đã liên kết đào tạo với một số đại học quốc tế. [46] Tuy nhiên, các chương trình này dường như tập trung vào việc dạy luật để thu học phí. Xu hướng quốc tế trong nghiên cứu và đào tạo luật (ứng dụng trí tuệ nhân tạo, đổi mới thiết kế, thử nghiệm xã hội) dường như không ảnh hưởng tới các chương trình này. [47]

Thêm vào đó, mặc dù Chiến lược hướng tới năm 2030, nhưng nội dung của nó vẫn phản ánh các vấn đề lịch sử chưa được giải quyết, chẳng hạn như hệ quả của chiến tranh (tư vấn miễn phí cho các đối tượng chính sách).

Vì thiếu khung và tiêu chí đánh giá rõ ràng, một số mục tiêu trong Chiến lược đã không được thực hiện. Ví dụ, mục tiêu của Tạp chí Luật học là xuất bản ít nhất một số bằng tiếng Anh vào năm 2021, nhưng tới năm 2024, nó vẫn chưa đạt được. [48]

Liên quan đến vấn đề tài chính, Chiến lược tiếp tục sử dụng khái niệm không chính xác là “xã hội hóa”. Cụm từ này vốn xuất phát từ văn kiện của Đảng Cộng sản thời kỳ đầu Đổi mới. Theo đó, nhà nước chuyển một phần công việc của mình cho xã hội. Trong điều hành kinh tế, “xã hội hóa” gắn với quá trình tư nhân hóa. [49]

“Xã hội hóa” (socialisation) là một trong những khái niệm cơ bản của ngành xã hội học, chỉ quá trình một cá nhân tham gia vào xã hội thông qua việc học các quy tắc văn hóa về ứng xử, tuân thủ các hệ giá trị, đức tin của cộng đồng/nhóm xã hội mà mình thuộc về. Quá trình này bắt đầu từ khi đứa trẻ rời khỏi gia đình để hòa nhập vào xã hội qua việc đến trường. [50]

Chiến lược nêu rõ hoạt động xã hội hóa của Đại học Luật Hà Nội là tập trung vào khai thác các nguồn tài trợ tiềm năng từ doanh nghiệp và cựu sinh viên. Đồng thời, trường cũng có kế hoạch thành lập các

“pháp nhân” (trung tâm tư vấn) để huy động tài chính. Tuy nhiên, cách tiếp cận này mâu thuẫn với các mục tiêu về nghiên cứu và chuyên môn hóa đã được phân tích ở trên.

CHIẾC ÁO CÓ LÀM NÊN THẦY TƯ? [51]

Nỗ lực “xã hội hóa” của Đại học Luật Hà Nội thông qua liên kết với ông Vương Tấn Việt là sự tiếp nối của mô hình đào tạo tại chức do ông Nguyễn Ngọc Hiến tạo ra.

Điều đáng lo ngại là phản ứng của bộ máy quản trị đối với vụ việc này, cũng như sự thiếu vắng không gian và diễn đàn cho các tranh luận ở mức độ chuyên gia.

Nếu các chiến lược và đề án của đảng và chính phủ (Bộ Giáo dục - Đào tạo, Bộ Tư pháp) xác định rõ ràng những vấn đề trong đào tạo đại học, và xây dựng giải pháp, có tiêu chí cụ thể cùng ngân sách thực hiện thì vụ việc Vương Tấn Việt khó xảy ra. Việc thành lập hội đồng thẩm định tại thời điểm này chỉ là một cách đối phó với xã hội và tiếp tục lãng phí nguồn lực. [52]

Có rất ít tiếng nói phản biện về luận án của Vương Tấn Việt ngoài ý kiến của Giáo sư Nguyễn Văn Tuấn. [53] Các chuyên gia trong nước thường chỉ đưa ra những bình luận ngắn gọn hoặc tập trung vào cá nhân ông Vương Tấn Việt, thay vì các vấn đề chính sách. [54] Dù vậy, giáo sư Nguyễn Văn Tuấn không phải là chuyên gia trong lĩnh vực luật hoặc quyền con người. Một số phân tích chuyên môn và “điều tra” trên mạng xã hội đang cố gắng tạo ra kênh phản biện. [55] Tuy nhiên, tại thời điểm này chưa có nghiên cứu nào cho thấy các ý kiến chuyên gia trên mạng xã hội tìm được “đường dẫn” nhằm tạo ảnh hưởng chính sách tới việc đào tạo luật.

Vụ Vương Tấn Việt chỉ là bề nổi của tảng băng chìm, một tai nạn của Đại học Luật Hà Nội.

Không có gì đảm bảo đây sẽ là tai nạn sau cùng. □

Ông Vương Tấn Việt (Thích Chân Quang, người đội mũ) trong lễ bảo vệ luận án tiến sĩ tại Đại học Luật Hà Nội. Ảnh: PLO.





Phó Thủ tướng thường trực Nguyễn Hòa Bình. Ảnh gốc: Người Lao Động. Đồ họa: V.K / Luật Khoa.

BÀN VỀ XUNG ĐỘT LỢI ÍCH: NGUYỄN HÒA BÌNH VÀ HỒ DUY HẢI

Đặng Đình Mạnh

Bài được đăng lần đầu
trên luatkhoa.com ngày
23/9/2024.

Sau một cuộc chao đảo quyền lực vô tiền khoáng hậu ở Ba Đình, Chánh án Tòa án Nhân dân Tối cao Nguyễn Hòa Bình rời ngành tòa án và ngồi vào chiếc ghế phó thủ tướng thường trực đầy quyền lực.

Nhưng dù ông có chuyển bao nhiêu cơ quan đi chăng nữa, cái tên ông sẽ mãi gắn với người tử tù oan Hồ Duy Hải.

Trước khi vào chuyện chính, xin nói tới một chuyện khác.

Gần đây, có một việc đáng chú ý trong cộng đồng người Việt ở Mỹ: Giám sát viên Andrew Đỗ đã bị loại khỏi các nhiệm vụ ủy ban sau khi bị cáo buộc liên quan đến một cuộc điều tra của Cục Điều tra Liên bang (FBI). Vào ngày 22/8, FBI đã khám xét nhà của ông và vợ, Chánh án Cheri Phạm, tại North Tustin, cùng với nhà của con gái họ, Rhiannon Đỗ. [1]

Ông Andrew Đỗ là Giám sát viên đại diện Địa Hạt 1, bao gồm vùng Little Saigon, nơi có cộng đồng người Việt lớn nhất ở hải ngoại. Vụ khám xét xảy ra sau khi ông và con gái Rhiannon Đỗ bị cáo buộc liên quan đến vụ bê bối tài chính lên đến hàng triệu USD từ ngân quỹ của hạt và ngân quỹ COVID-19 của liên bang.

Cụ thể, ông Đỗ bị cáo buộc đã chuyển hơn 10 triệu USD từ ngân sách địa hạt cho Viet America Society (VAS), tổ chức phi lợi nhuận do con gái ông điều hành. Trong số tiền này, 4,2 triệu USD không được giải trình rõ ràng. Dù việc không công khai mối quan hệ gia đình với lãnh đạo VAS không vi phạm chính sách hay luật pháp, ông Đỗ vẫn bị chỉ trích mạnh mẽ.

Sau khi FBI khám xét nhà của gia đình ông Andrew Đỗ, làn sóng phản đối từ cộng đồng gia tăng. Nhiều dân biểu yêu cầu ông từ chức và loại bỏ tên ông khỏi danh sách ủng hộ trên các trang vận động bầu cử. Nhiều người Mỹ gốc Việt cũng chỉ trích ông là nỗi nhục của cộng đồng.

Vụ việc làm nổi bật tình trạng xung đột lợi ích khi một người có thẩm quyền xử lý ngân quỹ liên quan đến người thân, phản ánh rõ nét vấn đề xung đột lợi ích trong hệ thống pháp lý của Mỹ. Trong khi đó, tại Việt Nam, tình trạng xung đột lợi ích thường bị làm ngơ và không được xử lý nghiêm túc.

Trở lại với vụ Hồ Duy Hải.

Việc ông Lê Minh Trí, Viện trưởng Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao, được Quốc hội phê chuẩn giữ chức Chánh án Tòa án Nhân dân Tối cao đã khiến nhiều người dân dấy lên hy vọng mới về vụ án Hồ Duy Hải. [2] Trước đó, vào năm 2020, khi ông còn giữ chức Viện trưởng Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao, Viện Kiểm sát dưới quyền ông đã từng kháng nghị vụ án Hồ Duy Hải với đề nghị tuyên Hồ Duy Hải vô tội. Quyết định kháng nghị này đã nêu ra đến 17 điểm phi lý về vụ án.

Tuy nhiên, trong phiên tòa giám đốc thẩm vào ngày 8/5/2020, Hội đồng Thẩm phán do ông Nguyễn Hòa Bình lúc đó là Chánh án Tòa án Nhân dân Tối cao, chủ tọa, cùng với 17/17 thẩm phán cao cấp, đã đồng loạt bác bỏ kháng nghị của Viện Kiểm sát, tiếp tục khẳng định Hồ Duy Hải có tội và phải chịu hình phạt tử hình. [3] [4] Điều này diễn ra dù quá trình điều tra vụ án chứa đầy vi phạm pháp luật, như tiêu hủy và thay đổi vật chứng, bỏ sót các chứng cứ pháp y như vân tay và vết máu tại hiện trường, ép cung, rút bỏ hồ sơ chứng cứ có lợi cho bị cáo, và bỏ qua một số bản khai cung không nhận tội của bị cáo.

Điều đáng lưu ý là ông Nguyễn Hòa Bình, trước khi trở thành Chánh án Tòa án Nhân dân Tối cao, đã từng giữ chức Viện trưởng Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao từ năm 2011 đến 2016. Trong thời gian này, ông đã có quan điểm cho rằng Hồ Duy Hải có tội, dẫn đến việc ông ký văn bản khẳng định không kháng nghị bản án và Chủ tịch nước đã bác đơn xin ân xá của Hồ Duy Hải. Với quá trình tham gia tố tụng như vậy

trong cùng một vụ án, lẽ ra ông Nguyễn Hòa Bình phải tự rút lui khỏi tư cách chủ tọa phiên tòa giám đốc thẩm để tránh xung đột lợi ích hay thiếu khách quan.

Tình trạng xung đột lợi ích cũng thường xảy ra trong các vụ án chính trị ở nước ta, nơi thẩm phán và kiểm sát viên, thường là đảng viên, vừa cáo buộc vừa xét xử các đối kháng chính trị. Điều này dẫn đến việc họ có thể thiếu khách quan và công bằng trong quá trình xét xử. Sự xung đột lợi ích còn được thể hiện công khai trong một số vụ, như khi Sở Thông tin và Truyền thông vừa thực hiện vai trò tố giác tội phạm, vừa là đơn vị giám định tư pháp, khiến cho người dân nghi ngờ về tính khách quan của cơ quan này.

Mặc dù luật pháp quy định rằng các cá nhân phải tự rút lui trong trường hợp có xung đột lợi ích, thực tế ở Việt Nam lại cho thấy hiếm khi có ai tự nguyện rút lui ngay cả khi có yêu cầu từ luật sư. Điều này khác biệt rõ rệt so với hệ thống pháp lý ở Mỹ, nơi mà các quy định về xung đột lợi ích được thực thi nghiêm túc và hiệu quả. Ở nước ta, tình trạng xung đột lợi ích thường bị làm ngơ và được hệ thống tư pháp bảo vệ. Đây là một thực trạng đáng buồn cho nền tư pháp quốc gia. □

BÀN VỀ TỪ

“ĐỘC LẬP”:

CHÚNG TA
PHỤ THUỘC
LẦN NHAU

Nguyễn Quang A

Bài được đăng lần đầu
trên luatkhoea.com ngày 02/9/2024.



Hình ảnh Cột cờ Hà Nội.

Chắc bạn đọc nghĩ (hoặc đã được nuôi dưỡng, dạy bảo để nghĩ) rằng độc lập là một trong vài giá trị cao quý nhất. Không hẳn thế. Tôi có viết một bài với tiêu đề tương tự cho báo chính thống từ 2006 (tiêu đề và nội dung có thể bị báo biên tập đi một chút). [1] Nay muốn đào kỹ hơn vào chủ đề này.

ĐỘC LẬP NGHĨA LÀ GÌ?

Độc lập là một từ Hán-Việt (獨立) trong đó “độc” có nghĩa là một mình, và “lập” có nghĩa là đứng thẳng, theo nghĩa từ nguyên là đứng một mình.

Không rõ 獨立 được Việt hóa thành từ Hán-Việt “độc lập” từ bao giờ. Trong hai cuốn từ điển tiếng Việt cổ nhất là “An Nam Dịch Ngữ” do Từ Di Quán (cơ quan phiên dịch của triều Minh, tồn tại từ 1368 đến 1644) soạn khoảng thế kỷ thứ 16 không có từ “độc lập”. “Độc” chỉ xuất hiện một lần duy nhất trong “độc thư” (đọc sách) mà thôi.

Cũng chẳng thể tìm thấy “độc lập” trong từ điển Việt-Bồ-La của Alexandre de Rhodes in năm 1651 ở Rome dù có rà soát kỹ lưỡng từ trang 191 đến 244. Chúng ta cũng không tìm thấy từ “độc lập” trong “Đại Nam Quốc Âm Tự vị” của Huỳnh Tịnh Paulus Của in năm 1895 ở Sài Gòn (cũng chẳng thấy như một từ ghép ở cả mục từ “độc”, tr. 312, lẫn ở mục từ “lập” tr. 549-550).

“Độc lập” được dùng một cách rộng rãi theo nghĩa là không phụ thuộc vào ai hay cái gì (các từ gốc latin “independence” cũng có dạng từ nguyên là không [in]-phụ thuộc [dependence]). Theo Từ điển Tiếng Việt của Trung Tâm Từ điển học [2011], trang 534, “độc lập” có hai nghĩa:

- (i) “tự mình tồn tại, hoạt động, không nương tựa hoặc phụ thuộc vào ai, vào cái gì khác” và
- (ii) “có chủ quyền, không phụ thuộc vào các nước khác hoặc dân tộc khác.”

Trong tiếng Việt từ “độc lập” có thể được dùng như danh từ, tính từ hay trạng từ tùy thuộc vị trí và ngữ cảnh. [2] Dưới đây chúng ta sẽ xem xét độc lập theo nghĩa thứ nhất và đến cuối sẽ chỉ nhắc ngắn gọn đến nghĩa thứ hai.

CHẲNG CÓ GÌ ĐỘC LẬP CẢ

Độc lập là một quan niệm chỉ tồn tại trong đầu óc con người, trong trí tưởng tượng, chứ trong thực tế chả có cái gì độc lập cả, ngay cả con người và xã hội. Độc lập tức là chết là theo nghĩa đó.

Thử nghĩ về một đứa trẻ sơ sinh nếu giả như nó độc lập thì sẽ thế nào? Chắc chắn chẳng bao lâu sau nó chết. Nó cần bầu sữa ngọt của người mẹ, sự chăm sóc thương yêu của cha mẹ và cả gia đình.

Bây giờ đã trở thành kiến thức phổ thông rằng kích thước trung bình của bộ não trẻ sơ sinh bằng khoảng một phần tư của bộ não người lớn và nó tăng gấp đôi trong năm đầu tiên, tiếp tục tăng lên 80% kích thước não trung bình của người lớn vào năm ba tuổi và 90% vào năm tuổi.

Trong 5 năm đầu trẻ sơ sinh cần sự chăm sóc đặc biệt vì 5 năm này có ảnh hưởng lâu dài và quan trọng đến trí tuệ, sự phát triển và cả cuộc đời của nó. Và như thế chính sách đối với các bậc cha mẹ và gia đình (hỗ trợ kiến thức về chăm sóc trẻ em từ lúc trong bụng mẹ trở đi, chế độ nghỉ việc có lương cho bà mẹ, v.v.) và toàn xã hội (chính sách nhà trẻ, mẫu giáo, v.v.) nên có những thay đổi triệt để và phải coi chính sách chăm sóc trẻ dưới 6 tuổi là quốc sách. Phải thay đổi não trạng “trời sinh voi trời sinh cỏ” đã ăn sâu vào tâm thức người Việt từ ngàn xưa.

Hay thử nghĩ về một cụ già độc lập xem sao. Chắc chắn cụ sẽ chết trong vòng một hay vài tuần. Chính sách với người già cũng cần thay đổi khi số người già sẽ ngày càng đông.

Ngay cả người trẻ, khỏe mạnh, có thực sự độc lập? Không.

Nếu hiểu độc lập theo nghĩa không phụ thuộc vào ai hay cái gì khác, thì gã thanh niên vạm vỡ ấy chết trong vòng vài phút, hẳn phụ thuộc vào không khí (oxy). Về mặt xã hội, hẳn cần đến những người khác (trong cộng đồng dù là cộng đồng tự túc) cung cấp các thứ khác (thức ăn, cái mặc) mà hẳn không tự làm ra. Hẳn cần các dịch vụ (như an ninh) mà cộng đồng cung cấp, hẳn cũng cần có những quan hệ bạn bè ở nơi làm việc, kể cả để đôi khi để tán gẫu hay nhậu nhẹt. Không có các mối quan hệ xã hội ấy, hẳn chắc không thể là người bình thường được.

Như thế con người không thể độc lập, con người chỉ có thể tồn tại khi phụ thuộc vào những người khác và những thứ khác, hay nói cách khác là môi trường tự nhiên cũng như các định chế xã hội. Độc lập là chết theo nghĩa đen. Và như thế phải hô to “phụ thuộc muôn năm” có phải không? Cũng tương tự, chúng ta có thể thấy tất cả các động-thực vật cũng thế, độc lập là chúng chết, chúng phải dựa vào nhau, phụ thuộc lẫn nhau và tất nhiên phụ thuộc vào môi trường.

Nhưng ngay cả khi chết con người cũng không độc lập. Chúng ta phụ thuộc vào các vi khuẩn để đưa chúng ta “trở về với cát bụi.” Xác chết phụ thuộc vào chúng để phân hủy. Đến lượt mình, vi khuẩn lại phụ thuộc vào nhiều thứ khác để làm công việc đó. Hãy thử tưởng tượng trái đất sẽ ra sao nếu giả như xác người (tất cả các xác động và thực vật khác) không phân hủy. Sẽ thật khủng khiếp và sẽ không có cuộc sống.

Thậm chí các vật không sống (đá, chất khoáng, hay các thiên thể dù trên đó có sự sống hay không) cũng chẳng thể độc lập. Chúng hút, đẩy lẫn nhau.

Cho nên không có bất cứ thứ gì trên thế gian này có thể “tự mình tồn tại, hoạt

động, không nương tựa hoặc phụ thuộc vào cái gì khác” như từ điển nói cả.

Có thể thấy sự phụ thuộc là phổ quát và quan trọng hơn sự độc lập rất rất nhiều. Vì thế, con người hãy khiêm tốn, cần dựa vào nhau, hợp tác, đoàn kết với nhau mới tồn tại được. Và con người bình thường khôn hơn các nhà lý luận cao siêu nghĩ ra khái niệm độc lập rất nhiều. Họ đã tụ tập thành các bầy, các đàn (hay các cộng đồng) để dựa vào nhau cùng kiếm sống, tồn tại và phát triển. Không có sự khôn ngoan này chắc loài người không thể phát triển như ngày nay. Điểm mấu chốt nhất là việc nhận ra sự phụ thuộc lẫn nhau, sự hợp tác và sự đoàn kết với nhau. Không phải là sự độc lập.

Đến đây chắc bạn đọc hiểu rõ con người trong một cộng đồng người chắc chắn không thể độc lập với nhau và với môi trường. Thế hiểu theo nghĩa khác đi một chút, ở mức các cộng đồng, thì liệu các cộng đồng người có thể độc lập với cộng đồng người khác được không? Hiểu theo nghĩa này, các cộng đồng như thế có thể tồn tại nếu chúng tự cung tự cấp.

Và lịch sử loài người cho thấy đã tồn tại các cộng đồng người như thế. Họ di cư đến những nơi xa nhau đến mức các mối liên hệ củ bị mất và các cộng đồng người đã tồn tại ở những nơi cách xa nhau (hay bị núi, sông, biển cản trở) đến mức họ có thể không có liên hệ gì với nhau. Nhưng vẫn cần nhắc lại bên trong một cộng đồng sự phụ thuộc vẫn là quan trọng nhất, không có sự độc lập giữa những người trong cộng đồng đó.

Nước, quốc gia (dân tộc) hay nhà nước là những khái niệm rất mới, chỉ mới mấy ngàn (hay vài trăm) năm nay. Hàng chục ngàn (hay vài ngàn) năm trước đã chẳng hề có nước, dân tộc hay nhà nước nào cả. Không có biên giới, người dân hay một cộng đồng người có khả năng đi đến đâu thì đi, trước khi bắt gặp những người hay các cộng đồng khác. Và trong quá trình di

cư, khi gặp nhau họ có thể hợp tác, đánh nhau tranh giành các nguồn lực và có thể một cộng đồng bị sáp nhập vào một cộng đồng khác hay tránh đi nơi khác. Họ cũng có thể bị tuyệt chủng nhưng họ cũng thường giao phối để sinh ra những người con lai. Minh chứng rõ nhất là những người hiện đại hiện nay ở mọi nơi (trừ châu Phi do chưa có đủ dữ liệu AND cổ) đều mang khoảng 1-1,2% gen của những người Neanderthal (đã tuyệt chủng) và 3-5% gen của những người Denisovan (cũng đã tuyệt chủng) - xem D. Reich [1918].

Tóm lại, trên thế gian không có thứ gì độc lập, không phụ thuộc vào những thứ khác cả. Khái niệm độc lập theo nghĩa thứ nhất là hoàn toàn vô nghĩa. Thế nghĩa thứ hai thì sao?

CỘNG ĐỒNG ĐỘC LẬP

Như phần trên cho thấy một cộng đồng có thể tồn tại biệt lập, không phụ thuộc vào các cộng đồng khác nếu nó tự cấp tự túc (tức là tiêu thụ chỉ các sản phẩm và dịch vụ do chính nó tạo ra). Họ độc lập theo nghĩa thứ nhất.

Nhưng các cộng đồng độc lập như vậy là rất hiếm trong thời hiện đại và ngày nay chẳng có cộng đồng nào như vậy tồn tại với tư cách một quốc gia hay một nước cả. Với một nước, một dân tộc thì nghĩa thứ hai của độc lập, “có chủ quyền, không phụ thuộc vào các nước khác hoặc dân tộc khác” về mặt chính trị, xã hội, văn hóa hay kinh tế thường được dùng. Nhất là trong bối cảnh bị nước khác kiểm soát về các mặt đó, như Việt Nam dưới sự đô hộ của ngoại bang, thì việc sử dụng “độc lập” theo nghĩa thoát khỏi ảnh hưởng hay sự đô hộ đó được biện minh.

Tuy nhiên, ngay cả trong trường hợp này “độc lập” cũng có nghĩa tương đối. Nó có mức độ trong một phổ rộng của sự độc lập “ít-nhiều” hay trên trục “lệ thuộc-độc lập”, chứ không phải tuyệt đối, cố định. Sở dĩ “độc lập” là tương đối, bởi vì ngày nay

bất kể nước nào, dù lớn đến đâu, đều phụ thuộc ở mức độ nào đó về mặt chính trị, kinh tế, xã hội và văn hóa vào các nước khác.

Và quan niệm của “Việt Nam tân từ điển” của Thanh Nghị in ở Sài Gòn năm 1967 là rất đáng chú ý. Khái niệm độc lập theo nghĩa này được sử dụng rộng rãi trên thế giới. Người ta cũng nói về các tổ chức độc lập, các ứng cử viên độc lập, ý kiến độc lập (hay tư pháp độc lập) theo nghĩa tương đối là chúng không lệ thuộc vào tổ chức khác, ứng viên khác hay ý kiến khác (vào hành pháp và lập pháp).

ĐỘC LẬP TRONG THẾ GIỚI TƯỜNG TƯỢNG

Người ta cũng nói về các thực thể (biến số, quan điểm, v.v.) độc lập tương đối so với các thực thể khác trong thế giới tường tượng. Và sau công trình “*Những Cộng đồng Tường tượng*” nổi tiếng của Benedict Anderson [2019], với quan niệm dân tộc là một cộng đồng tường tượng, chúng ta có thể hiểu kỹ hơn nội hàm của độc lập trong cuộc đấu tranh cho độc lập dân tộc.

Nó cũng giúp chúng ta hiểu vì sao từ này không xuất hiện trong các từ điển trước thế kỷ thứ mười tám, bởi vì khái niệm này xuất phát từ cuộc đấu tranh của “thế hệ người creole [các hậu duệ thuần u châu sinh ra ở ngoài châu Âu] tiên phong” chống lại mẫu quốc để giành độc lập chỉ trong cuối thế kỷ thứ 18 và thế kỷ thứ 19 (ở châu Mỹ). Nói cách khác từ “độc lập” theo nghĩa thứ hai xuất hiện trước ở Bắc và Nam Mỹ, rồi mới lan ra châu Âu (và có lẽ được dùng theo nghĩa thứ nhất sau đó) trong nhiều lĩnh vực khác nhau, nhất là trong thế giới tường tượng. Và trong thế giới tường tượng thì mọi thứ đều có thể kể cả việc dùng từ “độc lập”, dù là danh từ hay tính từ.

VÀI SUY NGẪM

Trên cơ sở phân tích sơ bộ ở trên, mà chắc chắn còn có thể có nhiều thiếu sót, có lẽ các nhà soạn từ điển Việt Nam nên suy ngẫm lại một cách nghiêm túc việc giải nghĩa từ “độc lập” cũng như nhiều từ khác. Từ điển có thể được coi là “khuôn vàng thước ngọc” đối với một ngôn ngữ, nhưng không phải từ điển nào, dù có chất lượng tốt nhất, cũng đáp ứng được mong muốn đó và cần được cải thiện liên tục.

Đáng chú ý là quan điểm của tôi rất hợp với quan điểm của Từ điển Thanh Nghị (Nhà sách Khai Trí Sài Gòn 1967) khi nó giải thích thêm trong mục từ độc lập:

“Ngày nay ý-nghĩa độc-lập chỉ là một danh từ để chỉ một tình-trạng-không-hoàn toàn lệ-thuộc một cái khác, chứ thực ra sự tương-quan xã hội, sự tương-quan giữa nước này với nước kia đã làm mất tất-cả ý-nghĩa chính của danh-từ ấy.” □

CÁCH MẠNG THÁNG TÁM VÀ BA ĐIỀU XÉT LẠI

Võ Văn Quân

Bài được đăng lần đầu
trên luatkhoa.com ngày 15/8/2019.

Hơn 70 năm sau Cách mạng tháng Tám (*August Revolution*), bản chất của một trong những biến cố chính trị quan trọng nhất trong lịch sử đương đại Việt Nam vẫn tiếp tục còn trong vòng tranh cãi giữa sử gia, học giả cũng như những nhà quan sát.

Một số những người phản đối chế độ cộng sản khẳng định việc Việt Minh thành công trong việc biến mình trở thành gương mặt chính thức cho giới cách mạng yêu nước tại Việt Nam chỉ là một tai nạn lịch sử (*historical incident*). Số khác, cho rằng Việt Minh đã “cướp cạn” thành tích của nhiều

nhóm chí sĩ yêu nước, các nhà dân tộc chủ nghĩa khác trong hoạt động tiếp quản chính quyền sau khi quân phiệt Nhật đầu hàng lực lượng Đồng minh. Phần còn lại thừa nhận rằng sự yếu kém về năng lực, thiếu thốn đường lối và tính thống nhất của hầu hết các chính đảng còn lại tại Việt Nam thời điểm đó khiến cho nhiều nhà yêu nước, trí thức cũng như người dân Việt Nam không còn lựa chọn nào khác để vừa chống Nhật vừa chống Pháp. Tuy nhiên, họ cũng khẳng định Việt Minh “treo đầu dê bán thịt chó” khi che giấu thân phận và mục tiêu “cộng sản” của mình.



Ngược lại, các nhà sử gia cộng sản thì ca ngợi một cách khá ái kỷ tài năng lãnh đạo và sự ủng hộ nhất nhất một lòng của nhân dân Việt Nam dành cho Việt Minh và đảng Cộng sản.

Bài viết này không nhằm phê phán hay phủ nhận những thành công của Việt Minh trong việc chuẩn bị, vận động và lan tỏa danh tiếng của mình kể từ thời điểm Nhật đảo chính Pháp tại Đông Dương, từ đó dẫn đến vai trò đầu tàu của họ trong Cách mạng tháng Tám. Tuy nhiên, để có một cái nhìn tổng quát và trọn vẹn về lịch sử thời kỳ này hơn, tác giả xin giới thiệu tới bạn đọc Luật Khoa ba sự thật lịch sử từ các góc nhìn khác biệt, góp nhặt từ những nguồn khả tín khác nhau mà báo chí và tài liệu cách mạng Việt Nam thường sẽ không nhắc đến trong các tư liệu của họ.

1. Vai trò của tình báo Mỹ (OSS) trong sự “thành danh” của Việt Minh

Khi nhắc đến Việt Minh, một hội nhóm chính trị hoạt động để che giấu danh nghĩa của Đông Dương Cộng sản Đảng trước sự thù địch của nhiều chí sĩ và người dân tại Việt Nam, có lẽ ai cũng sẽ nghĩ đến người hậu thuẫn đằng sau của tổ chức này là Liên Xô hùng mạnh.

Tuy nhiên, thực tế là sự hỗ trợ của Liên Xô trước Cách mạng tháng Tám dành cho Việt Minh cực kỳ hạn chế. Trong thập niên 1930 – 1940, hầu hết những học trò ưu tú và cánh tay đắc lực nhất được Moscow đào tạo bài bản như Lê Hồng Phong, Nguyễn Thị Minh Khai, Hà Huy Tập, Võ Văn Tần, Phan Đăng Lưu... đều đã bị chính quyền thực dân Pháp xử tử. Dây nối cảm tình chính trị giữa Stalin với nhóm Marxist còn thoi thóp hoạt động tại Việt Nam không được như trước.

Không chỉ vậy, vào năm 1943, vì yêu cầu hợp lực với các quốc gia tư bản trong chiến tranh Thế giới thứ Hai, Stalin quyết định giải tán và ngừng tài trợ vô thời hạn

cho các tổ chức thuộc Quốc tế Cộng sản (Comintern – mà Đông Dương Cộng sản Đảng là một tổ chức thành viên) như một động thái thiện chí ngoại giao, triệt tiêu những phản đối trong nội bộ cộng sản thế giới về việc hợp tác với hai quốc gia tư bản mà họ dốc sức phản diện hóa trước đây. Một cái giá quá rẻ đối với Stalin để nhận được sự hỗ trợ tài chính và quân sự thiết yếu từ phía Đồng minh.

Điều này khiến cho việc hợp tác với lực lượng có thiên hướng cộng sản tại Việt Nam không khó nuốt với chính quyền của Tổng thống Mỹ Franklin D. Roosevelt cho lắm. Ở chiều ngược lại, Việt Minh lại là số ít những tổ chức chính trị “thực chiến” tại Việt Nam tỏ ra rất thiện chí và muốn thân Mỹ. Việt Minh không chỉ giúp đỡ quân đội Đồng minh (mà chủ yếu là quân đội Hoa Kỳ tại Thái Bình Dương) bằng cách gây rối (chứ khó lòng chiến đấu) với quân Nhật, họ còn giúp giải cứu và hỗ trợ một số phi công Hoa Kỳ có máy bay bị bắn rơi khi giao chiến với quân Nhật trong khu vực Đông Dương.

Vào tháng Bảy năm 1945, một nhóm đặc vụ của Văn phòng Chiến lược vụ Hoa Kỳ (American Office of Strategic Services – OSS), tiền thân của Cục Tình báo Trung ương (Central Intelligence Agency – CIA), nhảy dù xuống trụ sở đầu não của Việt Minh, tổ chức huấn luyện, đào tạo và trang bị cho lực lượng quân đội non trẻ vài chục người của tổ chức này. Thông tin còn ghi nhận rằng Hồ Chí Minh thời điểm đó đang ở giữa thời khắc sống chết do bệnh kiết lỵ và sốt rét hành hạ; và ông được cứu sống nhờ một sĩ quan y tế đi cùng OSS.

Khi Chiến tranh Thế giới thứ Hai kết thúc, Hồ Chí Minh và lực lượng chính trị dưới trướng ông có thể được xem là một đồng minh thân thiết của Hoa Kỳ tại Đông Dương.

Ngày 19 tháng 8 năm 1945, khi các đơn vị quân đội và lực lượng chính trị của Việt Minh tiến về Hà Nội, hộ tống họ không

phải là các đại diện của Liên Xô, mà là các sĩ quan và đặc vụ OSS. Điều này khiến cho Việt Minh trở thành lực lượng chính trị Việt Nam duy nhất được một thành viên Đồng minh trung lập (Hoa Kỳ, mà không phải là Pháp hay Trung Hoa Dân Quốc) hậu thuẫn; nhờ vậy, họ càng trở thành một lực lượng chính trị có sức hút và dễ dàng được chấp nhận.

Sau đó, đặc vụ Archimedes Patti (1913–1998) được Hồ Chí Minh mời tư vấn và hỗ trợ soạn thảo Tuyên ngôn Độc lập. Ông này vô cùng bất ngờ trước việc ông Hồ không hề có ý định nhắc đến xung đột xã hội hay đấu tranh giai cấp – những dấu hiệu cơ bản của một bản tuyên ngôn cộng sản. Nhờ đó, chính phủ lâm thời của Việt Nam

2. Thành tích kém cỏi của đảng Cộng sản trước tháng Ba năm 1945

Dù tự nhận là lực lượng duy nhất có năng lực lãnh đạo từ năm 1930 cho đến khi Cách mạng tháng Tám thành công, thật ra thành tích đấu tranh của Việt Minh và Đông Dương Cộng sản Đảng rất kém trong giai đoạn từ những năm 1941 đến tận tháng Ba năm 1945. Hiện tượng này có thể được lý giải bởi nhiều yếu tố từ khách quan cho đến chủ quan.

Về mặt chủ quan, hầu hết hệ thống chính trị cơ sở của Đông Dương Cộng sản Đảng của Việt Minh gần như đã bị tận diệt từ

hai cuộc đàn áp trước đó: lần thứ nhất là giai đoạn 1925 – 1931, sau khi phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh thất bại; và tiếp đó là giai đoạn 1934 – 1936, sau khi chính phủ có xu hướng xã hội chủ nghĩa Mặt trận Bình Dân (Popular Front) ở Pháp sụp đổ và các hoạt động đàn áp chính trị ở thuộc địa được cho phép tiếp tục thực hiện.

Về mặt khách quan, thành viên chính thức của Việt Minh tại thời điểm chiến tranh kết thúc chỉ khoảng trên dưới 5.000 người trên toàn Việt Nam, và hoạt động mạnh mẽ – có tổ chức nhất chỉ trong phạm vi vùng rừng núi phía Bắc, gần biên giới Trung Quốc. Điều này khiến cho ảnh hưởng thực tế của Việt Minh lên đời sống chính trị của đa số người dân Việt Nam gần như là kiến và voi nếu so với tương quan của nhiều chính đảng và tổ chức tôn giáo – chính trị có tiếng nói khác như Cao Đài, Hòa Hảo hay Quốc Dân Đảng.



Hồ Chí Minh, Võ Nguyên Giáp chụp hình cùng các sĩ quan OSS. Ảnh: US Council on Foreign Relation.

Dân chủ Cộng hòa càng có thêm nhiều cảm tình của Hoa Kỳ.

Và trong thời điểm chuyển giao trật tự chính trị thế giới mà Hoa Kỳ tiếp quản vị trí thống lĩnh phương Tây của Vương Quốc Anh, sự ủng hộ của OSS càng khiến cho các tiếng nói phản đối Việt Minh trở nên rất ít giá trị và tính chính danh của nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa càng được tăng cường.

Tuy nhiên, cũng cần thừa nhận là kể từ khi Nhật đảo chính Pháp và nhu cầu hỗ trợ hậu cần của quân Nhật được tăng cường khiến nạn đói ở miền Bắc trở nên khốc liệt hơn, Việt Minh với các hoạt động kêu gọi đánh phá kho thóc, phản kháng vũ trang và xây dựng chính quyền tự quản địa phương dần trở thành một cái tên quen thuộc đối với nông thôn miền Bắc Việt Nam. Những khu vực mà nạn đói giết chết nhiều nông dân nhất như Nam Định, Thái Bình cũng là nơi mà sự ủng hộ dành cho Việt Minh lên cao nhất.

Việt Minh cũng nhận được điều kiện chính trị thuận lợi gián tiếp bởi sự thụ động của nhiều đảng phái chính trị ở miền Bắc trong việc thừa nhận và ứng phó với nạn đói lan rộng. Chính phủ Trần Trọng Kim thì không có động thái nào thiết thực trong việc xử lý công việc mà đáng lẽ họ phải làm.

3. Ám sát chính trị

Trong môi trường đấu tranh chống thực dân và ngoại xâm, có lẽ một trong những điều mà người Việt Nam ít muốn làm nhất là giết chóc lẫn nhau. Tuy nhiên, với tư tưởng đấu tranh xã hội, và kẻ thù lớn nhất của các lực lượng cộng sản là kẻ thù giai cấp, Việt Minh là lực lượng thường xuyên ra tay ám sát và giở thủ đoạn chính trị tàn ác nhất nhằm vào những người cùng dòng máu, màu da với mình.

Theo ghi nhận của nhiều tài liệu được dẫn dưới đây, lệnh ám sát mà Việt Minh ký không chỉ dành cho những đối thủ chính trị trực tiếp,

nguy hiểm, mà còn dành cho bất kỳ ai có ảnh hưởng chính trị nhưng dám lên tiếng chống đối mình.

Một trong ví dụ dễ nhớ nhất là Phạm Quỳnh và Ngô Đình Khôi, anh trai cả trong gia đình của Ngô Đình Diệm, bị lực lượng Việt Minh ở Trung bộ ám sát ngay sau khi Cách mạng tháng Tám thành công. Bản thân Ngô Đình Diệm, trong giai đoạn 1950 – 1953 cũng nằm trong danh sách ám sát sau khi ông này chính thức lên tiếng phản đối Pháp – chính quyền Bảo Đại và cả Việt Minh; từ đó đề xuất hình thành nên Lực lượng thứ Ba (The Third Force Movement) nhằm chống lại cả chủ nghĩa thực dân của Pháp và chủ nghĩa cộng sản của Việt Minh.

Trở lại năm 1945, trong công trình nghiên cứu “Urban Guerrilla Warfare” của giáo sư khoa học chính trị Anthony James Joes của Đại học Pennsylvania, ông khẳng định các nhà lãnh đạo của phong trào yêu nước và dân chủ dân tộc chủ nghĩa Việt Nam đã phải đối mặt với chiến thuật “chặt đầu rắn” rất hiệu quả do Trường Chinh vạch ra và giải thích trong tác phẩm có tên “*Primer for Revolt*”. Hiểu đơn giản là ám sát những nhà lãnh đạo phong trào yêu nước phi cộng sản (hoặc phi Stalinist?).

Chiến thuật này đặc biệt được áp dụng mạnh mẽ và cực kỳ thường xuyên tại miền Nam Việt Nam sau 1945, nơi mà Việt Minh không có được sự ủng hộ lớn như tại miền Bắc và phải tranh giành ảnh hưởng với

Ảnh chụp Tạ Thu Thâu bị cảnh sát Pháp bắt sau một cuộc biểu tình ở Paris. Ông là lãnh đạo cách mạng Việt Nam có tầm ảnh hưởng cho đến khi bị Việt Minh ám sát. Ảnh: Nguồn lưu trữ Préfecture de police – Pháp



các tổ chức chính trị khác. Nạn nhân của chiến thuật này có thể kể đến Huỳnh Phú Sổ của đạo Hòa Hảo, các lãnh đạo quan trọng của Mặt trận Thống nhất Quốc gia, các lãnh đạo của phe Marxist theo chủ nghĩa Trotsky như Tạ Thu Thâu, Hình Thái Thông, Trần Văn Thạch, Trần Đình Minh, v.

Ngay cả các học giả cộng sản thế giới cũng phải ghi nhận và lên án hành vi của Việt Minh; họ thường nhắc các cuộc thảm sát – thanh trừng sau Cách mạng tháng Tám là “*Stalinist Massacres*” – *Những cuộc thảm sát của phe thân Stalin*.

Lịch sử đã diễn ra. Và Việt Minh được lịch sử lựa chọn là người chiến thắng của Cách mạng tháng Tám cũng như các cuộc đấu tranh nội bộ sau đó. Đó là điều không thể chối cãi. Tuy nhiên, hiểu rõ thêm về cách thức và nguồn gốc của những chiến thắng này là điều nên làm. Đến cuối cùng, lịch sử sẽ tái diễn. □



THƯ VIỆN ĐIỆN TỬ LUẬT KHOA

và bộ sưu tập sách Việt Nam Cộng hòa

luatkhoa.librarika.com

The background of the entire image is a green field with a repeating geometric pattern of small, interlocking shapes. In the upper half, two hands are shown holding a rectangular yellow sign. The sign has the text 'ĐÓNG GÓP CHO' in a smaller, bold, sans-serif font at the top, and 'LUẬT KHOA' in a much larger, bold, sans-serif font below it. The hands are positioned at the top right and bottom left corners of the sign.

ĐÓNG GÓP CHO

LUẬT KHOA

Chúng tôi làm báo độc lập.
Không sợ ai.
Không nịnh ai.

Hãy đóng góp cho Luật Khoa để
xây dựng báo chí độc lập Việt Nam:

donorbox.org/luatkhoa

Luật Khoa là một dự án của tổ chức
Sáng kiến Pháp lý Việt Nam (Legal
Initiatives for Vietnam), một tổ chức
phi lợi nhuận đăng ký ở California,
Hoa Kỳ theo quy chế 501(c)(3).

Mọi khoản đóng góp của độc giả ở
Hoa Kỳ đều được khấu trừ thuế (tax
deduction). Số EIN của chúng tôi:
81-5257301.

Đã có Báo cáo Thường niên 2021
tại đây: [www.liv.ngo/bao-cao-
thuong-nien-annual-report-2021](https://www.liv.ngo/bao-cao-thuong-nien-annual-report-2021)

Liên hệ: docgia@mail.luatkhoa.com

LÒNG YÊU NƯỚC BỊ ĐỊNH ĐOẠT

Hoàng Dạ Lan

Bài được đăng lần đầu
trên luatkhoa.com ngày 09/9/2024.

Gần đây, câu chuyện của Chu Ngọc Quang Vinh, thí sinh chương trình Đường lên đỉnh Olympia, được lan truyền mạnh mẽ trên truyền thông xã hội nước ta. Vào ngày 1/9, nam sinh đã chia sẻ trên trang cá nhân: *“Cuối cấp 2 là tôi tiếp cận với văn hóa phương Tây cao trào nhất. Dần dần, tôi phát hiện những gì mình được học ở trường bấy lâu nay không hoàn toàn là sự thật, chỉ biết lừa gạt dân, nên tìm mọi cách để sau này được sống ở nước ngoài”*.

Phát biểu nói trên của Quang Vinh nhanh chóng gây ra làn sóng tranh cãi và em bị chỉ trích là phản động, vị kỷ và vô ơn. Ngay sau sự việc, liên ngành giáo dục - công an tỉnh Yên Bái liền có động thái. Họ yêu cầu

trường học, gia đình theo dõi tư tưởng và tâm lý của Vinh, đồng thời tăng cường giáo dục chính trị và truyền thống cách mạng cho em, nhấn mạnh tình yêu quê hương đất nước và Chủ tịch Hồ Chí Minh. [1]

Cách xử lý em Vinh phơi bày bản chất tuyên truyền của hệ thống giáo dục và nỗi lo sợ của chính quyền trước tự do tư tưởng và ý kiến phản biện của người trẻ. Làn sóng chỉ trích gay gắt nhắm vào em cho thấy những tư tưởng chính thống đã được hệ thống giáo dục và tuyên truyền khắc sâu vào tâm trí của nhiều người, làm giảm lòng khoan dung và khả năng tiếp nhận các quan điểm khác biệt trong xã hội.

Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh chào mừng Quốc khánh 2/9 tại Nghệ An.
Nguồn: Báo Tiền Phong.



Vì sao các chế độ độc tài chính trị hóa hệ thống giáo dục, nói cách khác, vì sao học sinh bị áp đặt tư tưởng ngay từ nhỏ?

Theo Giáo sư Đại học Notre Dame Karrie Koesel, các chế độ độc tài như Trung Quốc hay Việt Nam chính trị hóa hệ thống giáo dục vì hai lý do chính:

Thứ nhất là yếu tố lịch sử. Việc xây dựng chủ nghĩa cộng sản đòi hỏi hệ thống giáo dục phải sản sinh ra những cá nhân có niềm tin vững chắc vào lý tưởng xã hội chủ nghĩa cũng như sự lãnh đạo tuyệt đối của đảng.

Thứ hai là lý do thực tiễn. Bằng cách kiểm soát nội dung giáo dục và ngăn chặn sự hình thành các quan điểm đối lập, chính quyền có thể phòng ngừa các phong trào phản kháng từ thế hệ trẻ. [2]

Giới trẻ luôn là một thách thức lớn đối với các chế độ độc tài. Họ là lực lượng chủ đạo dẫn dắt nhiều cuộc biểu tình và phong trào cách mạng, từ Thiên An Môn (1989) đến Mùa xuân Ả Rập (2010 - 2012) và gần đây là Phong trào Dù Vàng (2014) và chống dự luật dẫn độ (2019) ở Hồng Kông.

Sau các cuộc biểu tình đòi dân chủ trong thập niên 1980 và sự kiện Thiên An Môn năm 1989, Đảng Cộng sản Trung Quốc (ĐCSTQ) đã phát động chiến dịch giáo dục lòng yêu nước (爱国主义教育) vào năm 1991. Ở bài này, người viết sẽ phân tích nội dung của chiến dịch này và khuyến khích người đọc so sánh thực trạng ở Trung Quốc với hệ thống giáo dục Việt Nam.

KHI YÊU NƯỚC TRỞ THÀNH YÊU ĐẢNG

Các tài liệu chính trị và giáo dục lòng yêu nước tập trung vào việc nâng cao nhận thức về lịch sử Trung Quốc, đặc biệt là các giai đoạn bị xâm lược và áp bức từ ngoại bang. Chương trình nhấn mạnh vai trò của Đảng Cộng sản trong việc chống lại áp bức

và nhờ vậy mà đất nước có độc lập và thịnh vượng.

Học sinh được khuyến khích tự hào về chế độ hiện tại và tin rằng hệ thống chính trị của Trung Quốc vượt trội hơn phương Tây. Các tài liệu tuyên truyền cũng yêu cầu giới trẻ tuân phục đảng và coi những quan điểm trái chiều là “phản quốc” hay “phản cách mạng”. [3]

Dưới sự lãnh đạo của Tập Cận Bình, nỗ lực kiểm soát tư tưởng của học sinh, sinh viên càng được tăng cường. “Tư tưởng Tập Cận Bình” đã được tích hợp vào chương trình học và trở thành một phần quan trọng của hệ thống giáo dục, từ cấp tiểu học đến đại học.

Giáo trình “Tư tưởng Tập Cận Bình về chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Hoa trong thời



đại mới”, dành cho học sinh tiểu học, sẽ cung cấp một ví dụ về cách thức mà ĐCSTQ chính trị hóa giáo dục. [4]

Trong bài học “Một lòng đi theo Đảng”, phần I với tựa đề “Không có Đảng Cộng

sản sẽ không có nước Trung Hoa mới” có nội dung như sau:

Hơn 180 năm trước, nhà Thanh tham nhũng và yếu kém, khiến Trung Quốc bị nhiều thế lực ngoại bang xâm lược, đẩy người dân vào cảnh khốn cùng. Vô số người đã đứng lên đấu tranh để phục hưng dân tộc. Năm 1921, ĐCSTQ được thành lập, mang đến cho cách mạng Trung Hoa một diện mạo hoàn toàn mới.

Ngày 1/7 là ngày kỷ niệm thành lập ĐCSTQ. Đây là lá cờ của ĐCSTQ, với biểu tượng búa liềm màu vàng.

ĐCSTQ thường xuyên nhấn mạnh “thể kỷ ô nhục” (1839 - 1949) trong sách giáo khoa và phương tiện truyền thông. Trong giai đoạn này, Trung Quốc bị các cường quốc phương Tây và Nhật Bản xâm chiếm, áp đặt các hiệp ước bất bình đẳng và mất lãnh thổ. ĐCSTQ sử dụng ký ức về sự nhục nhã này để khẳng định vai trò bảo vệ quốc gia và duy trì ổn định xã hội.

Sách giáo khoa thường kết hợp ký ức bị áp bức với các tấm gương anh hùng cộng sản, như câu chuyện về Lưu Hồ Lan dưới đây là một ví dụ.



Lịch sử ĐCSTQ gắn liền với những cuộc đấu tranh không ngừng nghỉ. Qua từng thời kỳ, nhiều đảng viên ưu tú và gương mẫu đã xuất hiện, sẵn sàng chiến đấu nơi tuyến đầu, thậm chí phải hy sinh cả mạng sống, vì lợi ích của đất nước và nhân dân.

Lưu Hồ Lan sinh ra trong một gia đình nông dân nghèo ở tỉnh Sơn Tây. Từ nhỏ, chị đã nuôi dưỡng sự bất mãn sâu sắc đối với xã hội cổ hủ và tăm tối. Chị tích cực tham gia đội thiếu niên chống Nhật trong làng, cùng các bạn canh gác và gửi tin tình báo cho Bát Lộ Quân. Năm 1947, Lưu Hồ Lan không may bị giặc bắt. Đối mặt với lưỡi lê của kẻ thù, chị hiên ngang tuyên bố: “Nếu sợ chết thì đã không gia nhập Đảng Cộng sản!” Chị hi sinh khi mới 15 tuổi. Sau khi chị qua đời, Chủ tịch Mao Trạch Đông đã đích thân truy tặng danh hiệu: “Sống vẻ vang, chết vinh quang”.

Lưu Hồ Lan được ca ngợi trong sách giáo khoa, văn học và phim ảnh vì sự dũng cảm và lòng trung thành với cách mạng. Đảng coi chị là tấm gương sáng, khuyến khích thế hệ trẻ noi theo chị cống hiến và bảo vệ lý tưởng của mình. [5]

Câu chuyện về lòng dũng cảm và sự hy sinh của các anh hùng cách mạng trong quá khứ được tiếp nối bằng trải nghiệm gia nhập Đội Thiếu niên Tiền phong của lãnh đạo Tập Cận Bình.

Mỗi học sinh đều cảm thấy tự hào khi lần đầu tiên được đeo khăn quàng đỏ và hát bài hát Đội Thiếu niên Tiền phong Trung Quốc. Bạn còn nhớ buổi lễ gia nhập Đội không? Đầu tiên chúng ta hãy nghe câu chuyện của Bác Tập Cận Bình khi ông gia nhập Đội. [6]

Năm 2014, Bác Tập Cận Bình đến trường tiểu học quốc gia ở Quận Hải Điện, Bắc Kinh và kể cho các bạn nhỏ nghe câu chuyện gia nhập Đội Thiếu niên Tiền phong.

“Bác đi học năm 1959 và gia nhập đội vào năm 1960. Bởi vì lúc đó còn nhỏ tuổi nên không nằm trong lứa gia nhập đầu tiên, Bác



đã khóc... Bác nhớ tìm mình đập thành thịch và rất phấn khích khi được gia nhập Đội”.

Bác Tập Cận Bình sau đó hỏi các bạn học sinh: “Không biết các cháu có cảm thấy như vậy không?” Các em trả lời: “Có”.

“Tại sao lại như vậy? Bởi vì đây là một vinh dự”. Bác Tập Cận Bình trịnh trọng nói.

Trong quyển sách này, các bài học được sắp xếp một cách khéo léo để khơi dậy lòng tự hào của học sinh khi trở thành đội viên, đồng thời củng cố niềm tin và lòng trung thành với đảng cũng như lãnh đạo đảng.

Một người phụ nữ vẫy cờ trong cuộc biểu tình Mùa xuân Ả Rập ở Quảng trường Tahrir, Cairo, Ai Cập năm 2011. Ảnh: KHALED ELFIQI/ KHALED ELFIQI. Đồ họa: Shiv/ Luật Khoa.

KHOI LẠI QUÁ KHỨ BỊ NGOẠI BANG XÂM CHIẾM

Việc tuyên truyền về “thế kỷ ô nhục” (1839 - 1949) là trọng tâm của chương trình giáo dục lòng yêu nước ở Trung Quốc. Vì sao vậy?

Có thể nói, những năm đầu thập niên 1990, sự sụp đổ của hệ thống xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông u làm giảm niềm tin vào Đảng Cộng sản và chủ nghĩa xã hội. Sự kiện Thiên An Môn cũng làm tổn hại nghiêm trọng đến tính chính danh của đảng và gây lo ngại sâu sắc trong giới lãnh đạo. [7]

Từ khi nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa thành lập năm 1949, Đảng Cộng sản đã luôn dùng việc đánh bại chủ nghĩa đế quốc và kết thúc “thế kỷ ô nhục” để biện minh cho sự cai trị của mình. [8] Tuy nhiên, vào thập niên 1990, phần lớn dân số Trung Quốc được sinh ra sau năm 1949 và chưa từng trải qua thời kỳ đất nước bị các cường quốc đế quốc và thực dân xâm xé. Để duy trì quyền lực, lãnh đạo đảng quyết định khơi dậy ký ức về quá khứ bán thuộc địa của Trung Quốc và khiến thế hệ trẻ trải nghiệm nỗi đắng cay và sự sỉ nhục mà nó mang lại, từ đó tăng cường lòng biết ơn đối với đảng. [9]



Khẩu hiệu “Đừng quên quốc sỉ” (勿忘国耻) được tích hợp sâu vào chương trình giáo dục, nhấn mạnh tầm quan trọng của việc duy trì một quốc gia mạnh mẽ và thống nhất trước các mối đe dọa từ bên ngoài. Cùng với phim ảnh và thơ ca, nhiều tượng đài, viện bảo tàng được xây dựng hoặc trùng tu, nhằm nuôi dưỡng ký ức tập thể về những bất công và đau khổ trong quá khứ. Bảo tàng Chiến tranh Nha phiến tại tỉnh Quảng Đông và Đài tưởng niệm Thảm sát Nam Kinh tại tỉnh Giang Tô là những địa điểm quan trọng trong số đó.

Tầng lớp cầm quyền sử dụng lịch sử để xây dựng và củng cố câu chuyện về căn tính quốc gia; nhưng họ sẽ quyết định sự kiện nào được ghi nhớ và sự kiện nào bị lãng quên. [10] Sẽ không có bất kỳ chiến dịch “đừng quên” nào gắn với Đại nhảy vọt (1958-1962) hay Cách mạng Văn hóa (1966-1976), mặc dù đây là những giai đoạn lịch sử quan trọng và gây ra đau thương cho đất nước không kém gì “thế kỷ ô nhục”.

Do tác động của chương trình giáo dục yêu nước, các phong trào đấu tranh dân chủ vào thập niên 1980 đã bị thay thế bằng chủ nghĩa dân tộc và tâm lý bài phương Tây trong thập niên 1990. [11]

Tư tưởng xã hội dần bị thu hẹp theo góc nhìn của đảng. Bất kỳ chỉ trích nào từ bên ngoài, như về tình trạng nhân quyền, đều có thể bị đảng diễn giải là can thiệp vào công việc nội bộ hoặc xâm phạm chủ quyền của quốc gia.

Kiểm soát tư tưởng qua đề thi

Mục tiêu chính trị của việc giáo dục lòng yêu nước còn được thực hiện qua kiểm tra và đánh giá học sinh. Tại Trung Quốc, kết quả thi tuyển sinh đại học có ảnh hưởng lớn đến tương lai thí sinh, với các môn thi bắt buộc là Ngữ văn, Toán và Ngoại ngữ. Thí sinh chọn ban Khoa học xã hội sẽ thi thêm Lịch sử, Chính trị và Địa lý.

Giáo sư Karrie Koesel đã thu thập 54 đề thi môn Chính trị từ 1952 đến 2018, tập trung vào triết học Mác - Lênin, chủ nghĩa xã hội, chính sách chính phủ và sự kiện chính trị đương đại.

Năm 1989, một tháng sau khi xe tăng của quân đội tiến vào dẹp sạch quảng trường Thiên An Môn, đề thi yêu cầu thí sinh điền vào chỗ trống trong đoạn văn sau:

Hiến pháp quy định “công dân nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa được hưởng quyền tự do hội họp, tự do báo chí, tự do lập hội, tự do diễu hành và tự do biểu tình”. Đồng thời, “việc thực hiện các quyền này không được xâm phạm lợi ích của _____, của xã hội, và của tập thể, hoặc các quyền tự do và quyền hợp pháp của công dân khác” (Câu 38). [12]

Bạn sẽ điền gì vào chỗ trống?

Đáp án đúng là “nhà nước”.

Đáp án này cho thấy các quyền tự do cá nhân đứng sau lợi ích của nhà nước, đồng thời ngầm khẳng định các cuộc biểu tình kêu gọi cải cách dân chủ của sinh viên là bất hợp pháp.

Theo giáo sư Koesel, vai trò lãnh đạo và thành tựu của đảng chiếm tỷ trọng lớn trong các đề thi. Ví dụ, đề thi năm 2013 yêu cầu thí sinh sử dụng “hiểu biết chính trị để giải thích vai trò lãnh đạo của ĐCSTQ trong quá trình xây dựng một Trung Quốc xã hội chủ nghĩa với nền văn hóa ưu tú” (Câu 13). [13] Chương trình học và đề thi không khuyến khích tư duy phản biện. Học sinh phải trả lời theo khuôn mẫu để đạt điểm cao và không được thể hiện quan điểm độc lập về các vấn đề chính trị - xã hội.

THẾ HỆ TRẺ BỊ DẪN DẮT

Mục tiêu chính trị của việc giáo dục lòng yêu nước còn được thực hiện qua kiểm tra và đánh giá học sinh. Tại Trung Quốc, kết quả thi tuyển sinh đại học có ảnh hưởng lớn đến tương lai thí sinh, với các môn thi bắt buộc là Ngữ văn, Toán và Ngoại ngữ. Thí sinh chọn ban Khoa học xã hội sẽ thi thêm Lịch sử, Chính trị và Địa lý.



Đội Thiếu niên Tiền phong Trung Quốc, cánh tay nối dài của Đảng Cộng sản. Nguồn ảnh: Xinhua.

Tại Trung Quốc, trong giai đoạn 2004 - 2010, Quốc vụ viện và Bộ Giáo dục đã triển khai một chương trình giảng dạy chính trị mới dành cho học sinh phổ thông. So với chương trình trước, sách giáo khoa mới đã tập trung nhiều hơn vào các nội dung về “nền dân chủ xã hội chủ nghĩa”, tầm quan trọng của nhà nước pháp quyền, các thể chế kinh tế phi thị trường của Trung Quốc, và thuyết “Ba Đại diện” của Giang Trạch Dân. [14]

Nghiên cứu “Curriculum and Ideology” (2017) của Giáo sư Davide Cantoni và các tác giả khác đã phân tích tác động của chương trình này đến niềm tin và thái độ của người học. [15]

Khảo sát trên 2.000 sinh viên của Đại học Bắc Kinh cho thấy, so với sinh viên mà giai đoạn phổ thông học chương trình cũ, những sinh viên học chương trình mới có xu hướng: (1) nhìn nhận thể

chế chính trị Trung Quốc là dân chủ hơn; (2) tin tưởng hơn vào quan chức chính phủ; (3) ủng hộ việc mở rộng ảnh hưởng chính trị đến các nhóm ngoài đảng, phù hợp với thuyết “Ba Đại diện” và (4) hoài nghi về nền kinh tế thị trường tự do.

Nghiên cứu kết luận rằng chương trình giảng dạy mới đã thành công trong việc kiểm soát tư tưởng và củng cố lòng trung thành của giới trẻ đối với Đảng Cộng sản, đồng thời làm giảm tư duy phản biện của các em.

Người trẻ sau khi bị tẩy não bởi tuyên truyền có xu hướng trở nên cực đoan và dễ bị kích động. Họ thường phát triển tư duy nhị nguyên, coi “chúng ta” là chính nghĩa và “chúng nó” là kẻ thù hoặc mối đe dọa.

Hậu quả của chương trình giáo dục lòng yêu nước bộc lộ rõ ràng vào năm 2012 trong các vụ bạo động chống Nhật Bản liên quan đến tranh chấp quần đảo Điếu Ngư/Senkaku. Các hành vi bạo lực bao gồm đánh đập tài xế người Nhật, đập phá xe hơi Nhật, tấn công nhà hàng Nhật và thậm chí Đại sứ quán Hoa Kỳ tại Bắc Kinh (do bị xem là đồng minh của Nhật Bản). Một số nhà quan sát đã quy trách nhiệm trực tiếp cho ĐCSQT trong việc nhồi nhét chủ nghĩa dân tộc độc hại vào đầu học sinh. [16] [17]



Một thanh niên Trung Quốc đập phá một chiếc xe cảnh sát của hãng Honda trong một cuộc biểu tình chống Nhật ở tỉnh Quảng Đông vào năm 2012. Nguồn ảnh: The Guardian.

KHI GIÁO DỤC TRỞ THÀNH CÔNG CỤ CHÍNH TRỊ

Trong các chế độ độc tài, giáo dục không chỉ truyền đạt kiến thức mà còn định hướng tư tưởng theo ý đồ của nhà cầm quyền. Khi xã hội không đủ tỉnh thức và mạnh mẽ để thách thức quyền lực độc tôn của đảng, giáo dục trở thành công cụ kiểm soát tư tưởng, kiểm chế tư duy độc lập và tinh thần tự do của người học.

Từ việc xây dựng hình ảnh tích cực về chính quyền đến việc áp đặt quan điểm chính trị, nền giáo dục tẩy não không chỉ bóp méo nhận thức mà còn ảnh hưởng tiêu cực đến thế giới quan và hành vi của học sinh.

Sự phát triển của khoa học, đặc biệt là khoa học xã hội và nhân văn, cần những con người có khả năng suy nghĩ độc lập và tư duy phản biện. Đảng bắt các em tuân thủ mù quáng các giá trị và lý tưởng của mình.

Tư duy triết học chỉ có thể phát triển trong một môi trường tôn trọng tự do tư tưởng, khuyến khích tranh luận và đối thoại. Đảng dạy thế hệ trẻ tin theo một hệ tư tưởng duy nhất, trong đó triết học Mác - Lênin và chủ nghĩa xã hội được xem như chân lý tuyệt đối.

Giáo dục khai phóng khuyến khích tiếp cận lịch sử từ nhiều góc độ và tôn trọng các quan điểm đa dạng. Đảng yêu cầu học sinh ghi nhớ và diễn giải lịch sử theo một quan điểm duy nhất để củng cố tính chính danh và độc quyền lãnh đạo.

Thế giới văn minh hướng tới các giá trị tự do và nhân quyền phổ quát. Đảng coi đây là sản phẩm của phương Tây và tăng cường tuyên truyền về “chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Hoa”.

Bối cảnh toàn cầu hóa đòi hỏi con người có lòng khoan dung, tôn trọng sự khác biệt và tinh thần hợp tác quốc tế. Đảng nuôi dưỡng nơi các em căn tính dân tộc hẹp hòi, phức cảm nạn nhân và tâm lý bài ngoại, nhắc nhở các em cảnh giác với các “thế lực thù địch”.

Và rồi đảng muốn các em phải có lòng biết ơn? ☐

ĐỌC SÁCH CÙNG ĐOÀN TRANG

“SỐ HÓA” CHỦ NGHĨA LÊNIN

Ái Thư

Bài được đăng lần đầu trên luatkhoa.com ngày 10/9/2024.

Cuốn sách “Retrofitting Leninism - Participation without democracy” của Phó giáo sư Khoa học Chính trị Dimitar Gueorguiev, được xuất bản vào năm 2021, đã cung cấp những góc nhìn sâu sắc về cách mà Trung Quốc cải cách chủ nghĩa Lênin trong thời đại số hóa, còn được gọi là chủ nghĩa Lênin 2.0. [1]

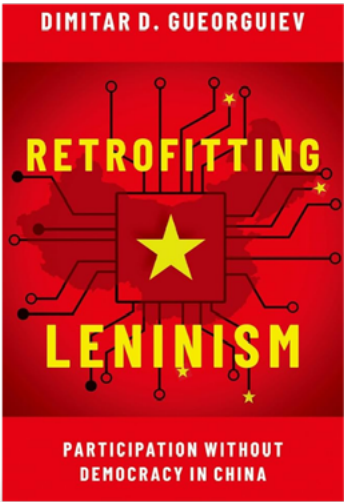
Tác phẩm này không chỉ mở rộng hiểu biết của người đọc về cách mà Trung Quốc đã áp dụng và điều chỉnh các nguyên tắc chủ nghĩa Lênin hay khái niệm dân chủ, mà còn cung cấp những gợi ý quan trọng để suy ngẫm về các quốc gia có thể chế chính trị tương tự Trung Quốc, như Việt Nam. Người viết nhận thấy có những nội dung nổi bật sau mà độc giả có thể lưu ý từ quyển sách.

DÂN CHỦ HÓA HÌNH THỨC

Các chế độ chuyên chế cực đoan như ở Bắc Triều Tiên, Liên Xô, Đông Đức và Trung Quốc thường sử dụng các từ ngữ như “dân chủ” hoặc “nhân dân” trong tên gọi hoặc hiến pháp của họ, nhằm gây ấn tượng về sự tham gia của dân chúng trong đời sống chính trị.

Dù đã chấp nhận nền kinh tế thị trường và trải qua một cuộc biến động lớn nhưng tại Trung Quốc, Đảng Cộng Sản thống trị vẫn duy trì chính sách chia để trị, dựa vào các yếu tố như lai lịch, nghề nghiệp, tài sản và hành vi của người dân.

Các nỗ lực dân chủ hóa mà họ phô trương không nhằm thúc đẩy một nền dân chủ



thực sự, thay vào đó, nó chỉ làm cho người dân giám sát lẫn nhau (crowd-sourced oversight). Để rồi từ đó, chính phủ hưởng lợi, củng cố sự kiểm soát của mình.

Người dân thoát đầu có thể thấy nhà nước thúc đẩy tiếng nói cá nhân để đưa ra quyết định tập thể, tuy nhiên thực chất đó chỉ là sự dân chủ mang tính biểu quyết. Nó không phản ánh nhu cầu lắng nghe thực sự ý kiến của người dân để cải cách chính sách.

Ngoài ra, tác giả cũng cho rằng không nên đặt niềm tin vào những chiến dịch chống tham nhũng mà đảng tuyên truyền. Tác giả nhận xét: “Chống tham nhũng ở Trung Quốc nên được hiểu là nỗ lực kiểm soát dòng tiền tư lợi (political rents), chứ không phải là loại bỏ chúng. Kiểm soát một chiều không hiệu quả, và thay vào đó là đảng tìm cách để người dân kiểm soát lẫn nhau”.

Theo Dimitar Gueorguiev, một cái dễ thấy khác chính là đảng chỉ cho phép các cuộc bầu cử có kiểm soát, đồng thời triệt đường tự vận động tranh cử của một cá nhân nào đó.

Các kỳ họp quốc hội được giám sát nghiêm ngặt, những nhóm có ý kiến đối lập không thể họp nhất thành nhóm lớn. Ngoài ra, các đại biểu thường không phản đối quyết định của đảng và mọi tranh cãi ở nghị trường cũng chỉ là để phô diễn.

Chính sách kiểm soát thông tin ảnh hưởng đến việc quản lý và phản hồi của chính quyền đối với các vấn đề xã hội, dẫn đến sự hình thành của nhiều cơ quan kiểm soát chồng chéo nhau. Ngoài ra, Dimitar Gueorguiev cho rằng việc kiểm soát thông tin giúp chính quyền chỉ tập trung vào một số vấn đề lớn và không chú ý tới các vấn đề nhỏ hơn. Điều này có nghĩa là ý kiến phản biện của người dân chỉ được tiếp nhận khi đảng mời góp ý chính thức và các ý kiến này không thách thức đảng.

LỊCH SỬ ĐÀN ÁP NGƯỜI DÂN THAM CHÍNH

Chia để trị là một chiến lược phổ biến trong nhiều chế độ độc tài, nhưng sự gắn bó với quần chúng là đặc trưng của các chính quyền theo kiểu Lênin.

Mao Trạch Đông đã sử dụng phương pháp của Lênin để kiểm soát sự tham gia của quần chúng, bằng cách cử đảng viên thâm nhập vào cộng đồng.

Ắt hẳn ai cũng còn nhớ các cuộc cải cách ruộng đất đầy bạo lực, trong đó người dân bị quy chụp và đấu tố lẫn nhau. Mặc dù có vẻ như quy trình này được thực hiện một cách dân chủ, nhưng thực chất nó chỉ là phương pháp để người dân tự giám sát nhau.

Ngay cả khi Đặng Tiểu Bình và các lãnh đạo kế nhiệm thực hiện các cải cách thể chế, sự kiểm soát của đảng vẫn không hề suy giảm.

Công dân được khuyến khích phản ánh điểm sai của cán bộ và cơ quan nhà nước, nhưng họ sẽ bị trừng phạt bằng cách này hoặc cách khác. Điển hình là chỉ hơn một tháng sau khi Phong trào trăm hoa đua nở (1956 - 1957) bùng nổ, Đảng Cộng sản lại đàn áp những người dám nói thẳng và nói thật về chế độ. Sự đàn áp tự do ngôn luận ấy một lần nữa lại diễn ra vào những năm cuối thập niên 1970 và 1980.

SỐ HÓA VIỆC KIỂM SOÁT

Độc quyền sách này, độc giả có thể nhận thấy các hình thức như xử án công khai và giam giữ tập thể dù có giảm dần, nhưng không hoàn toàn biến mất.

Thay vào đó, sự đàn áp trở nên tinh vi hơn và nó được thực hiện bằng công nghệ cao. Những người bất đồng chính kiến bị giám sát bằng thiết bị GPS, phần mềm gián điệp. Các đơn vị chiến thuật sẽ sử dụng

công nghệ, phân tích thuật toán để theo dõi Internet và các nguồn dữ liệu.

Chính quyền còn áp dụng hệ thống camera giám sát, định vị điện thoại di động và máy bay không người lái để theo dõi vị trí và đám đông.

Những tiến bộ trong viễn thông và xử lý dữ liệu lớn đã làm tăng khả năng thu thập và phân tích thông tin của chế độ. Ví dụ, nhà nước có thể chặn nhiều trang web và buộc người dùng phải sử dụng VPN. Tuy nhiên điều này đồng nghĩa với việc họ đang vô tình nói cho nhà nước rằng họ đang truy cập các trang “nhạy cảm” và tất nhiên họ sẽ bị đưa vào diện theo dõi.

Đọc quyển sách này, người đọc cũng sẽ biết ba yếu tố chính mà Đảng Cộng sản Trung Quốc đã khai thác để kiểm soát xã hội: (1) di sản lịch sử cổ đại, (2) những sai lầm và hạn chế của Quốc Dân Đảng, và (3) mô hình tổ chức của Liên Xô.

Cuốn sách của Gueorguiev cũng cung cấp nhiều đánh giá sâu sắc về sự bất công trong xã hội Trung Quốc, cách thức mà chính quyền đã dùng công nghệ để kiểm soát tinh vi người dân, lợi dụng nhân dân để duy trì quyền lực.

Đọc giả có thể hiểu rằng sự tham gia của công chúng không chỉ đơn thuần là việc đi bầu cử, tham gia hội họp hay có các cơ quan đại diện. Điều đó không đồng nghĩa với dân chủ. Việc số hóa thông tin cá nhân cũng không phải là dấu hiệu của sự hiện đại hóa tích cực.

Ngược lại, công nghệ đang kiểm soát người dân một cách tinh vi hơn. Nó là một hình thức nguy trang khéo léo hơn và được xã hội chấp nhận nhiều hơn, nhưng mục tiêu vẫn là nhằm để chính quyền kiểm soát xã hội. □



CỘNG TÁC VỚI LUẬT KHOA

Chúng tôi luôn mong chờ bài viết cộng tác của bạn.

Cùng là những người viết, chúng tôi trân trọng nỗ lực của bạn với con chữ và luôn dành mức nhuận bút cao nhất có thể cho mỗi tác phẩm của bạn.

Gửi bài cho Luật Khoa tại:
luatkhoa.com/guibai

VIẾT THƯ CHO TRANG

The background of the entire page is a detailed illustration. At the top, a woman with long, dark, wavy hair and a somber expression looks directly at the viewer. Behind her, numerous sheets of paper are shown in various states of being written on, some floating in the air as if caught in a breeze. In the lower right corner, three other individuals are depicted: a young man in a blue polo shirt writing intently, an older man with glasses and a mustache in a yellow vest also writing, and a young woman in a pink shirt writing on a notepad. The overall style is a soft, painterly illustration with a muted color palette, emphasizing the theme of communication and support.

Nhà báo Phạm Đoàn Trang, đồng sáng lập viên - biên tập viên của Luật Khoa, bị tuyên án 9 năm tù giam vào ngày 14/12/2021 về tội “tuyên truyền chống nhà nước”.

Đây là bản án bất công và hoàn toàn trái với luật quốc tế về nhân quyền.

Hãy ủng hộ Đoàn Trang bằng cách viết thư và gửi cho cô tại địa chỉ:

Phạm nhân Phạm Thị Đoàn Trang, Trại giam An Phước, xã An Thái, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Hoặc bạn có thể tạo bưu thiếp cho Đoàn Trang theo công cụ chúng tôi tạo sẵn trên Google Form tại đây: bit.ly/dearTrang

Tranh minh họa: Jin Jin, do Ấn xá Quốc tế hỗ trợ.

ĐỌC SÁCH CÙNG ĐOÀN TRANG

ĐỌC “VẤN ĐỀ BIÊN GIỚI GIỮA VIỆT NAM VÀ TRUNG QUỐC”

An Bình

Bài được đăng lần đầu trên luatkhoa.com ngày 03/9/2024.

Cuốn sách “Retrofitting Leninism - Participation without democracy” của Phó giáo sư Khoa học Chính trị Dimitar Gueorguiev, được xuất bản vào năm 2021, đã cung cấp những góc nhìn sâu sắc về cách mà Trung Quốc cải cách chủ nghĩa Lênin trong thời đại số hóa, còn được gọi là chủ nghĩa Lênin 2.0. [1]

Tác phẩm này không chỉ mở rộng hiểu biết của người đọc về cách mà Trung Quốc đã áp dụng và điều chỉnh các nguyên tắc chủ nghĩa Lênin hay khái niệm dân chủ, mà còn cung cấp những gợi ý quan trọng để suy ngẫm về các quốc gia có thể chế chính trị tương tự Trung Quốc, như Việt Nam. Người viết nhận thấy có những nội dung nổi bật sau mà độc giả có thể lưu ý từ quyển sách.

DÂN CHỦ HÓA HÌNH THỨC

Các chế độ chuyên chế cực đoan như ở Bắc Triều Tiên, Liên Xô, Đông Đức và Trung Quốc thường sử dụng các từ ngữ như “dân chủ” hoặc “nhân dân” trong tên gọi hoặc hiến pháp của họ, nhằm gây ấn tượng về sự tham gia của dân chúng trong đời sống chính trị.

Dù đã chấp nhận nền kinh tế thị trường và trải qua một cuộc biến động lớn nhưng tại Trung Quốc, Đảng Cộng Sản thống trị vẫn duy trì chính sách chia để trị, dựa vào các yếu tố như lai lịch, nghề nghiệp, tài sản và hành vi của người dân.

Các nỗ lực dân chủ hóa mà họ phô trương không nhằm thúc đẩy một nền dân chủ



thực sự, thay vào đó, nó chỉ làm cho người dân giám sát lẫn nhau (crowd-sourced oversight). Để rồi từ đó, chính phủ hưởng lợi, củng cố sự kiểm soát của mình.

Người dân thoát đầu có thể thấy nhà nước thúc đẩy tiếng nói cá nhân để đưa ra quyết định tập thể, tuy nhiên thực chất đó chỉ là sự dân chủ mang tính biểu quyết. Nó không phản ánh nhu cầu lắng nghe thực sự ý kiến của người dân để cải cách chính sách.

Ngoài ra, tác giả cũng cho rằng không nên đặt niềm tin vào những chiến dịch chống tham nhũng mà đảng tuyên truyền. Tác giả nhận xét: “Chống tham nhũng ở Trung Quốc nên được hiểu là nỗ lực kiểm soát dòng tiền tư lợi (political rents), chứ không phải là loại bỏ chúng. Kiểm soát một chiều không hiệu quả, và thay vào đó là đảng tìm cách để người dân kiểm soát lẫn nhau”.

Theo Dimitar Gueorguiev, một cái dễ thấy khác chính là đảng chỉ cho phép các cuộc bầu cử có kiểm soát, đồng thời triệt đường tự vận động tranh cử của một cá nhân nào đó.

Các kỳ họp quốc hội được giám sát nghiêm ngặt, những nhóm có ý kiến đối lập không thể họp nhất thành nhóm lớn. Ngoài ra, các đại biểu thường không phản đối quyết định của đảng và mọi tranh cãi ở nghị trường cũng chỉ là để phô diễn.

Chính sách kiểm soát thông tin ảnh hưởng đến việc quản lý và phản hồi của chính quyền đối với các vấn đề xã hội, dẫn đến sự hình thành của nhiều cơ quan kiểm soát chồng chéo nhau. Ngoài ra, Dimitar Gueorguiev cho rằng việc kiểm soát thông tin giúp chính quyền chỉ tập trung vào một số vấn đề lớn và không chú ý tới các vấn đề nhỏ hơn. Điều này có nghĩa là ý kiến phản biện của người dân chỉ được tiếp nhận khi đảng mời góp ý chính thức và các ý kiến này không thách thức đảng.

DÂN CHỦ HÓA HÌNH THỨC

Chia để trị là một chiến lược phổ biến trong nhiều chế độ độc tài, nhưng sự gắn bó với quần chúng là đặc trưng của các chính quyền theo kiểu Lenin.

Mao Trạch Đông đã sử dụng phương pháp của Lenin để kiểm soát sự tham gia của quần chúng, bằng cách cử đảng viên thâm nhập vào cộng đồng.

Ắt hẳn ai cũng còn nhớ các cuộc cải cách ruộng đất đầy bạo lực, trong đó người dân bị quy chụp và đấu tố lẫn nhau. Mặc dù có vẻ như quy trình này được thực hiện một cách dân chủ, nhưng thực chất nó chỉ là phương pháp để người dân tự giám sát lẫn nhau.

Ngay cả khi Đặng Tiểu Bình và các lãnh đạo kế nhiệm thực hiện các cải cách thể chế, sự kiểm soát của đảng vẫn không hề suy giảm.

Công dân được khuyến khích phản ánh điểm sai của cán bộ và cơ quan nhà nước, nhưng họ sẽ bị trừng phạt bằng cách này hoặc cách khác. Điển hình là chỉ hơn một tháng sau khi Phong trào trăm hoa đua nở (1956 - 1957) bùng nổ, Đảng Cộng sản lại đàn áp những người dám nói thẳng và nói thật về chế độ. Sự đàn áp tự do ngôn luận ấy một lần nữa lại diễn ra vào những năm cuối thập niên 1970 và 1980.

SỐ HÓA VIỆC KIỂM SOÁT

Đọc quyển sách này, độc giả có thể nhận thấy các hình thức như xử án công khai và giam giữ tập thể dù có giảm dần, nhưng không hoàn toàn biến mất.

Thay vào đó, sự đàn áp trở nên tinh vi hơn và nó được thực hiện bằng công nghệ cao. Những người bất đồng chính kiến bị giám sát bằng thiết bị GPS, phần mềm gián điệp. Các đơn vị chiến thuật sẽ sử dụng công nghệ, phân tích thuật toán để theo dõi Internet và các nguồn dư luận.

Chính quyền còn áp dụng hệ thống camera giám sát, định vị điện thoại di động và máy bay không người lái để theo dõi vị trí và đám đông.

Những tiến bộ trong viễn thông và xử lý dữ liệu lớn đã làm tăng khả năng thu thập và phân tích thông tin của chế độ. Ví dụ, nhà nước có thể chặn nhiều trang web và buộc người dùng phải sử dụng VPN. Tuy nhiên điều này đồng nghĩa với việc họ đang vô tình nói cho nhà nước rằng họ đang truy cập các trang “nhạy cảm” và tất nhiên họ sẽ bị đưa vào diện theo dõi.

Độc quyển sách này, người đọc cũng sẽ biết ba yếu tố chính mà Đảng Cộng sản Trung Quốc đã khai thác để kiểm soát xã hội: (1) di sản lịch sử cổ đại, (2) những sai lầm và hạn chế của Quốc Dân Đảng, và (3) mô hình tổ chức của Liên Xô.

Cuốn sách của Gueorguiev cũng cung cấp nhiều đánh giá sâu sắc về sự bất công trong xã hội Trung Quốc, cách thức mà chính quyền đã dùng công nghệ để kiểm soát tinh vi người dân, lợi dụng nhân dân để duy trì quyền lực.

Độc giả có thể hiểu rằng sự tham gia của công chúng không chỉ đơn thuần là việc đi bầu cử, tham gia hội họp hay có các cơ quan đại diện. Điều đó không đồng nghĩa với dân chủ. Việc số hóa thông tin cá nhân cũng không phải là dấu hiệu của sự hiện đại hóa tích cực.

Ngược lại, công nghệ đang kiểm soát người dân một cách tinh vi hơn. Nó là một hình thức nguy trang khéo léo hơn và được xã hội chấp nhận nhiều hơn, nhưng mục tiêu vẫn là nhằm để chính quyền kiểm soát xã hội. □

ĐỌC SÁCH CÙNG ĐOÀN TRANG

CHỦ NGHĨA NÀO LÀ ĐIỂM ĐẾN CUỐI CÙNG CỦA NHÂN LOẠI?

Phạm Minh Phụng

Bài được đăng lần đầu trên luatkhoa.com ngày 17/9/2024.

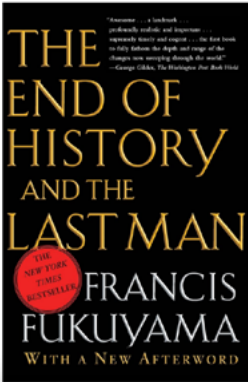
Chuẩn mực *Đọc sách cùng Đoàn Trang* tuần này xin giới thiệu quyển sách “The End of History and the Last Man” của nhà nghiên cứu chính trị, triết gia Francis Fukuyama (Đại học Stanford, Mỹ). [1] Tựa đề của cuốn này thường được dịch là “Sự cáo chung của lịch sử và con người cuối cùng”.

Cuốn sách này được xuất bản lần đầu vào năm 1992, tiếp nối tiểu luận nổi tiếng có tên “The end of history” của cùng tác giả vào năm 1989. Cuốn sách này cũng gây nhiều tranh cãi khi Fukuyama lập luận rằng nền dân chủ tự do sẽ là điểm kết thúc của quá trình phát triển chính trị và lịch sử, hay còn gọi là “sự cáo chung của lịch sử”. Đối với Fukuyama, lịch sử là một khát vọng, lý tưởng, chứ không phải chỉ đơn thuần miêu tả những gì đang xảy ra.

Fukuyama đưa ra lập luận của mình trong bối cảnh chế độ cộng sản thoái trào và nền dân chủ bắt đầu phát triển ở nhiều quốc gia, đặc biệt là sau khi Bức tường Berlin sụp đổ vào năm 1989.

Tuy nhiên, nhiều năm sau đó, quan điểm của Fukuyama bị nhiều người chỉ trích, nhất là khi thế giới chứng kiến hiện tượng suy thoái của các nền dân chủ trên thế giới (democratic recession), ngày càng nhiều quốc gia trở lại chế độ độc tài hoặc gặp thách thức trong việc duy trì nền dân chủ. Một số học giả cho rằng quan điểm của Fukuyama về lịch sử thực chất cũng chỉ là phản ánh góc nhìn bảo thủ của riêng ông. [2]

Ở bài này, người viết sẽ tóm tắt những nội dung chính của cuốn sách và giải thích vì sao nhiều dự đoán của Fukuyama vẫn có giá trị cho đến ngày nay.



Trong phần đầu của cuốn sách, Fukuyama phân tích khái niệm “sự cáo chung của lịch sử”. Ông lập luận rằng nền dân chủ tự do là điểm đích cuối cùng của sự phát triển chính trị vì nó đã giành được thắng lợi trong cuộc chiến văn hóa và tri thức. Chưa kể, nó có những yếu tố để đảm bảo cho cuộc sống ý nghĩa, an toàn, đó là tự do, công lý, sự giàu có và sự tôn trọng cá nhân.

Fukuyama cho rằng nền dân chủ tự do là hình mẫu lý tưởng tối ưu. Góc nhìn này của ông được lấy cảm hứng từ Immanuel Kant và Georg Wilhelm Friedrich Hegel, khác với quan điểm của Karl Marx và nhiều triết gia tả khuynh trước năm 1980, những người cho rằng chủ nghĩa cộng sản mới là điểm đích cuối cùng của nhân loại vì nó hứa hẹn chấm dứt đấu tranh giai cấp.

Sự gia tăng số lượng các quốc gia dân chủ và việc các chế độ cộng sản phải mở cửa kinh tế (như Việt Nam trong thời kỳ Đổi Mới) đã phần nào chứng minh kết luận của Fukuyama.

Mặc dù nêu nhiều ưu điểm của nền dân chủ tự do, nhưng Fukuyama cũng dự báo nền dân chủ có thể khiến công dân trở nên thờ ơ về chính trị và gây ra sự phân hóa trong xã hội, nhất là khi con người cảm thấy thiếu sự công nhận từ cộng đồng mà họ đang sống (thymos).

Khi đó, chế độ độc tài có thể hấp dẫn hơn vì nó thường đưa ra các mục tiêu chính cho con người. Ví dụ, chủ nghĩa cộng sản hứa hẹn công bằng giữa các giai cấp, chủ nghĩa phát xít khẳng định sự ưu việt của một dân tộc, v.v.

Trong quyển sách này, Fukuyama dành nhiều trang giới thiệu khái niệm “con người cuối cùng” (the Last Man), để miêu tả trạng thái của những cá nhân sống trong nền dân chủ tự do, nơi mà họ có thể cảm thấy thiếu mục đích và động lực.

Fukuyama cũng nhận thấy rằng sự nổi lên của chủ nghĩa xã hội hoặc sự ủng hộ của nhiều người đối với các chế độ độc tài phần nào đó đã phản ánh sự thất vọng với nền dân chủ hiện tại. Chẳng hạn, một cuộc khảo sát vào năm 2018 ở Úc cho thấy 63% sinh viên đại học ủng hộ chủ nghĩa xã hội và tổ chức Fraser tại Anh vào năm 2023 cũng phát hiện rằng 53% thanh niên từ 18 - 34 tuổi có quan điểm tương tự. [3] [4]

Ông cũng dự đoán chính xác rằng xã hội sẽ có sự phân hóa sâu sắc dựa trên dân tộc, tôn giáo, giới tính, v.v. Chúng ta có thể thấy cựu tổng thống Donald Trump đã thắng trong cuộc bầu cử Mỹ vào năm 2016 vì bà Hillary Clinton chỉ kêu gọi các nhóm thiểu số (như người da đen, phụ nữ) và bỏ qua các khu vực khác. [5] [6] Hay gần đây hơn, cuộc bạo loạn tại Southport (30/7 - 5/8) ở Anh có nguồn cơn từ làn sóng bài Hồi giáo, v.v. [7]

Nhưng nếu vậy, có phải chủ nghĩa cộng sản đang lật ngược thế cờ không?

Không hẳn.

Fukuyama giải thích rằng nền dân chủ sẽ không dễ dàng bị phá vỡ một sớm một chiều vì các vấn đề như tội phạm, nghèo đói, v.v. Trong khi đó, các chế độ độc tài không có giải pháp nào hoàn hảo để xử lý vấn đề khủng hoảng lãnh đạo (bad emperor problem). [8]

Fukuyama nhấn mạnh việc duy trì và phát triển nền dân chủ là một thách thức lớn, nhưng khó khăn có thể được giải quyết bằng cách giảm bạo lực và cải thiện sự hiểu biết lẫn nhau giữa các nhóm xã hội. Nếu chúng ta giữ vững niềm tin vào tự do, công lý và nhân phẩm, thì nền dân chủ sẽ chiến thắng. Nói cách khác, chính chúng ta sẽ quyết định khi nào lịch sử kết thúc. □

ĐỌC SÁCH CÙNG ĐOÀN TRANG

MỘT CUỐN SÁCH CUNG CẤP CHIẾN LƯỢC ĐỂ ỨNG PHÓ VỚI THẢM HỌA

Hứa Y Định

Bài được đăng lần đầu trên luatkhoa.com ngày 24/9/2024.

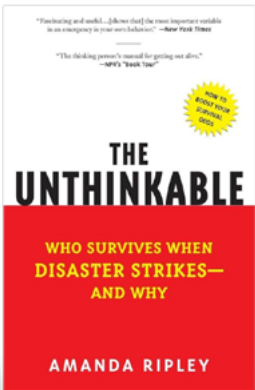
Buổi tối 29/12/1972, chuyến bay 401 của hãng Eastern Air Lines xuất phát từ New York đang trong quá trình hạ cánh xuống sân bay Miami. Khi phi công tiến hành hạ bánh đáp, đèn xanh tín hiệu trong buồng lái (thường bật sáng để xác nhận rằng hệ thống hạ cánh đã sẵn sàng) không bật sáng như thường lệ. Để xác định nguyên nhân trực trặc, các phi công buộc phải bay vòng để kiểm tra tình trạng của máy bay. Trong suốt sáu phút, cả buồng lái căng thẳng tìm hiểu xem vấn đề nằm ở đâu.

Khi âm thanh cảnh báo vang lên, không ai phản ứng. Hai phút sau, cơ trưởng và phi công phụ mới phát hiện máy bay đã mất độ cao và lạc hướng. Hai giây sau, cùng với âm thanh cảnh báo liên tục, máy bay đâm thẳng xuống đất. Trong tổng số 163 hành khách và phi hành đoàn, có

101 người thiệt mạng. Đây được xem là một trong những thảm họa hàng không nghiêm trọng nhất của lịch sử. [1]

Các nhà điều tra sau đó xác định máy bay cùng với hệ thống hạ cánh hoạt động hoàn toàn bình thường. Bánh đáp đã được hạ, nhưng đèn tín hiệu bị cháy nên không hiển thị. Các phi công đã bị lái sự chú ý vào cái đèn nhỏ này mà bỏ quên việc kiểm soát máy bay.

Thảm họa trên cùng với một loạt các tai nạn tương tự trong thập niên 1970, đã dẫn đến việc ngành hàng không phải thực hiện những cải cách quan trọng trong quy trình huấn luyện phi công. Các vụ tai nạn này nhấn mạnh sự cần thiết phải đảm bảo rằng khi xảy ra sự cố, luôn có ít nhất một phi công tập trung hoàn toàn vào việc điều khiển máy bay, trong khi người còn lại xử lý các vấn đề.



Tập huấn thường xuyên để đảm bảo khả năng ứng phó khi thảm họa xảy ra là một trong những chìa khóa quan trọng được tác giả Amanda Ripley đề cập trong cuốn sách “The Unthinkable: Who Survives When Disaster Strikes, and Why” (tạm dịch: “Điều không thể nghĩ tới: Ai sống sót sau thảm họa và vì sao”). [2]

Tập huấn và chuẩn bị kỹ lưỡng giúp chúng ta hành động một cách chính xác trong thời gian ngắn nhất, thay vì phải mất thời gian suy nghĩ trong cơn hoảng loạn. Như một người sống sót sau vụ khủng bố 11/9 tại Mỹ đã chia sẻ: “Khi thảm họa xảy ra, bạn không bao giờ muốn phải nghĩ xem nên làm gì”. Đây cũng là quan điểm được nhiều nhân vật trong cuốn sách nhấn mạnh. [3]

Tác giả Amanda Ripley đã phỏng vấn những người từng trải qua các thảm họa khác nhau, từ động đất, lũ lụt, sóng thần đến các tai nạn hàng không, chìm tàu, xả súng hàng loạt và đánh bom khủng bố. Bên cạnh các nhân chứng, cuốn sách cũng tổng hợp ý kiến của nhiều chuyên gia để tạo nên một bức tranh toàn diện về tâm lý, tính cách và hành vi của con người trong các tình huống khẩn cấp.

NHỮNG NGƯỜI BÌNH THƯỜNG LUÔN CÓ MẶT TRƯỚC TIÊN

Ngay từ những trang đầu, tác giả Ripley đã khẳng định trong mọi thảm họa, dân thường chính là những người quan trọng nhất. Trước khi lực lượng cứu hộ chuyên nghiệp xuất hiện ở hiện trường, những người bình thường luôn có mặt trước tiên. Họ kéo người bị nạn ra khỏi đồng gạch vụn, đưa người bị thương đến nơi điều trị, giúp những người khác tìm nơi trú ẩn an toàn hoặc hướng dẫn con đường thoát thân.

Quan trọng là vậy, nhưng theo Amanda Ripley, những người này thường bị xem nhẹ hoặc bỏ qua trong các kế hoạch ứng phó với thảm họa. Sau vụ khủng bố 11/9,

chính quyền Mỹ đã chi hàng chục tỷ USD để tăng cường an ninh nội địa, nhưng hầu như không có khoản đầu tư nào dành cho việc nâng cao năng lực chuẩn bị của công dân thường (tính tới năm 2008 khi cuốn sách được xuất bản).

Một ví dụ khác là vụ khủng bố xe buýt và tàu điện ngầm tại London năm 2005. [4] Báo cáo điều tra cho thấy các kế hoạch khẩn cấp chủ yếu được thiết kế cho quan chức và nhân viên nhà nước chứ không tính đến vai trò của công dân. Khi tàu điện bị đánh bom, hành khách không có cách nào thông báo đến lái tàu, không thể thoát ra ngoài vì cửa không được thiết kế để hành khách tự mở, và họ cũng không thể sơ cứu cho những người bị thương do túi sơ cứu được đặt trong văn phòng của giám sát viên.

Vai trò của công dân bình thường trong các kế hoạch ứng phó với thảm họa thường bị xem nhẹ vì nhiều lý do: họ không đủ chuyên nghiệp, dễ hoảng loạn, hoặc chính quyền không muốn hay không thể đầu tư đủ nguồn lực để chuẩn bị cho mọi công dân. Tuy nhiên, theo tác giả Amanda Ripley, sự chủ động của công dân là một chỉ dấu quan trọng cho sức khỏe của cộng đồng. Nó là yếu tố quyết định trong việc đánh giá khả năng chống chịu của một xã hội đối với thảm họa.

MỘT CỘNG ĐỒNG TỰ CHỦ

Thảm họa động đất và sóng thần Ấn Độ Dương xảy ra vào năm 2004 đã khiến khoảng 200.000 người thiệt mạng. Nhiều ngôi làng trong khu vực bị ảnh hưởng đã mất hơn một nửa dân số của mình. Thảm họa này đặc biệt nghiêm trọng tại các nước Đông Nam Á, bao gồm Indonesia, Thái Lan, Myanmar, Malaysia và Sri Lanka. Các quốc gia này cùng với một số khu vực ven biển của Ấn Độ đều chịu ảnh hưởng nặng nề. [5] Vào thời điểm đó, việc thiếu hệ thống cảnh báo sóng thần hiện đại đã khiến người dân tại các khu vực bị

ảnh hưởng gần như không có cơ hội sống sót.

Tuy nhiên, ở ngôi làng Langi trên đảo Simeulue, rất gần với tâm chấn của động đất, toàn bộ 800 người trong làng đều sống sót, mặc dù toàn bộ nhà cửa bị nhấn chìm trong nước. Họ chỉ có tám phút để sơ tán kể từ khi cảm nhận được dấu hiệu rung lắc đầu tiên. Không có hệ thống cảnh báo tự động, cũng không có chính quyền điều phối hay trợ giúp, dân làng chỉ dựa vào kinh nghiệm truyền lại từ tổ tiên để tự tổ chức di tản đến các điểm cao và thoát nạn. Những dân làng khác trên đảo Simeulue cũng sống sót qua thảm họa mà không cần sự trợ giúp từ chính quyền. Trong 78.000 người sống trên đảo vào thời điểm đó, chỉ có bảy người thiệt mạng và nguyên nhân là do họ mang theo đồ đạc thay vì di tản nhanh chóng. [6]

Kinh nghiệm truyền lại là một dạng thông tin. Trong thảm họa, thông tin minh bạch, kịp thời và chính xác quyết định sự sống còn. Càng có đầy đủ thông tin, người dân càng chủ động ứng phó.

Tác giả Amanda Ripley nhận định rằng thông tin khan hiếm và nhiễu loạn, đặc biệt trong các tình huống thảm họa, không chỉ làm xói mòn niềm tin giữa chính quyền và người dân mà còn ảnh hưởng đến sự đoàn kết trong cộng đồng. Sự mất niềm tin có thể tạo ra hậu quả nghiêm trọng không kém gì bản thân thảm họa.

Chính quyền và các tổ chức thường có xu hướng không chia sẻ thông tin một cách đầy đủ, minh bạch và kịp thời. Một trong những lý do thường được viện dẫn là lo ngại người dân sẽ hoảng loạn. Tuy nhiên, đây là một quan điểm sai lầm vì nó xem nhẹ vai trò và khả năng tự chủ của người dân.

Amanda Ripley kể lại trường hợp của chuyến bay United Flight 93 bị không tặc khống chế vào ngày 11/9/2001. Khi hành khách được thông tin về vụ tấn công vừa

xảy ra tại Trung tâm Thương mại thế giới (World Trade Centre), họ nhận ra chuyến bay của mình cũng sẽ trở thành một phần trong kế hoạch khủng bố. Họ bí mật bàn bạc và quyết định hành động, giành lại quyền kiểm soát máy bay. Cuộc vật lộn sau đó giữa các hành khách và nhóm khủng bố dẫn đến việc máy bay đâm xuống một cánh đồng trống. Tất cả những người trên chuyến bay đều thiệt mạng. Kế hoạch ban đầu của nhóm khủng bố bị phá sản. Người ta tin rằng hành động dũng cảm của các hành khách trên chuyến bay đã cứu rất nhiều người khác. [7]

Yếu tố tự chủ đóng vai trò quyết định không chỉ sự sống còn của mỗi cá nhân mà còn của cả cộng đồng. Tác giả Amanda Ripley đưa ra hai ví dụ nổi bật về sự chủ động trong các tình huống thảm họa. Thứ nhất là trong cơn bão Katrina năm 2005, lực lượng tuần duyên Mỹ (U.S. Coast Guard) đã không chờ đợi chỉ thị từ cấp trên mà chủ động ứng cứu hơn 33.500 người từ các khu vực bị ngập lụt và khó tiếp cận. [8] Thứ hai là câu chuyện về việc gần như toàn bộ các nhân viên của Morgan Stanley tại hơn 20 tầng trong tòa nhà Trung tâm Thương mại Thế giới đã di tản kịp thời trong vụ khủng bố 11/9 nhờ vào sự chuẩn bị chủ động và hướng dẫn của Rick Rescorla - một cựu quân nhân và là giám đốc An ninh của Morgan Stanley. [9]

Trong các thảm họa lớn, vai trò của những công dân bình thường càng trở nên quan trọng. Như tác giả Ripley viết: “Thảm họa càng lớn, thời gian chúng ta phải ứng phó một mình càng lâu. Không có cơ quan cứu hộ nào có thể có mặt mọi nơi mọi lúc”. □

Sạp báo LUẬT KHOA

Nơi bày bán các ấn phẩm của Luật Khoa tạp chí



store.luatkhoa.com

MUA NGAY

Địa chỉ hỗ trợ bạn đọc: store@mail.luatkhoa.org

CHÚ THÍCH

TỔ CHỨC DÂN SỰ - LỜI GIẢI CHO BÀI TOÁN CẤU TRÚC TRONG THIÊN TÀI

Vì sao các tổ chức phi chính phủ, xã hội dân sự, cộng đồng...gặp khó và rủi ro ở Việt Nam? (2023). Radio Free Asia. https://www.rfa.org/vietnamese/in_depth/why-are-ngo-civil-society-facing-difficulties-and-risks-in-vietnam-08282023120014.html

Vì sao các tổ chức phi chính phủ, xã hội dân sự, cộng đồng...gặp khó và rủi ro ở Việt Nam? (2023). Radio Free Asia. https://www.rfa.org/vietnamese/in_depth/why-are-ngo-civil-society-facing-difficulties-and-risks-in-vietnam-08282023120014.html

Trần Cường. (2022, February 9). Bắt nữ giám đốc Trung tâm phát triển sáng tạo xanh GreenID. Thanhnien.vn; <https://thanhnien.vn/...https://thanhnien.vn/bat-nu-giam-doc-trung-tam-phat-trien-sang-tao-xanh-greenid-1851427961.htm>

Trần Cường. (2022, December 20). Khởi tố ông Hoàng Ngọc Giao, viên trưởng Viện PLD về tội trốn thuế. Thanhnien.vn; <https://thanhnien.vn/...https://thanhnien.vn/khoi-to-ong-hoang-ngoc-giao-vien-truong-vien-pld-ve-toi-tron-true-1851534007.htm>

CHÚNG TA YÊU NƯỚC HAY LÀ YÊU ĐẢNG?

[1] Heywood, Andrew. Global Politics. Palgrave Foundations Series. Houndmills, Basingstoke Hampshire ; New York: Palgrave Macmillan, 2011.

[2] Anderson, Benedict Richard O'Gorman. Imagined Communities: Reflections on the Origin and Spread of Nationalism. Verso, 1991.

[3] Patton, S. (2019). The Peace of Westphalia and it Affects on International Relations, Diplomacy and Foreign Policy. La Salle University Digital Commons. https://digitalcommons.lasalle.edu/the_histories/vol10/iss1/5/

[4] Nguyễn Huệ Chi. Thơ Văn Lý-Trần. Tập 1. NXB Khoa Học Xã Hội, 1977.

[5] Bùi Văn Nguyên, Tổng Tập Văn Học Việt Nam.

[6] Nicholson, International Relations, 16–17; Reynolds, Introduction to International Relations, 24–26.

[7] Lê Văn Hưu, Phan Phu Tiên, và Ngô Sĩ Liên, Đại Việt Sử Ký Toàn Thư, 150–57. (2017). Vietsu.org. <https://vietsu.org/dai-viet-su-ky-toan-thu/>

[8] Lê Văn Hưu, Phan Phu Tiên, và Ngô Sĩ Liên, 316–18, 329–37.

[9] Cuối thời nhà Trần, vua tôi ham mê tửu sắc, để xảy ra loạn Dương Nhật Lễ, hay cuối thời Lê sơ (nhà Hậu Lê), nổi tiếng vụ vua Quý (Uy Mục đế), vua Lý (Tương Đức đế) tàn ác hoang dâm, giết người vô độ. Xem thêm Kỷ Nhà Trần và Kỷ Nhà Hậu Lê, Đại Việt Sử Ký Toàn Thư.

[10] Nguyễn Bá Dương, “Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội - Mục tiêu, lý tưởng và lẽ sống của chúng ta”. <https://dangcongsan.vn/bao-ve-nen-tang-tu-tuong-cua-dang-kien-dinh-muc-tieu-doc-lap-dan-toc-gan-lien-voi-chu-nghia-xa-hoi-muc-tieu-ly-tuong-va-le-song-cua-chung-ta-589204.html>

[11] Vũ Trọng Lâm. (2024, July 20). Giá trị của lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội qua các tác phẩm của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. <https://dangcongsan.vn/https://dangcongsan.vn/https://dangcongsan.vn/xay-dung-dang-gia-tri-cua-ly-luan-ve-chu-nghia-xa-hoi-va->

<con-duong-di-len-chu-nghia-xa-hoi-quac-tac-pham-cua-tong-bi-thu-nguyen-phu-trong-672939.html>

[12] Ban Tuyên giáo Trung ương, “Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội”. <https://hochiminh.vn/tu-tuong-dao-duc-ho-chi-minh/noi-dung-tu-tuong-dao-duc-tu-tuong-ho-chi-minh-ve-doc-lap-dan-toc-gan-lien-voi-chu-nghia-xa-hoi-23>

[13] Các triều đại phong kiến Việt Nam bao gồm: nhà Ngô, Đinh, Tiền Lê, Lý, Trần, Hồ, Lê sơ (Hậu Lê), Mạc, Lê Trung hưng (Hậu Lê), Tây Sơn, và Nguyễn.

CON TÀU CHÍNH TRỊ VIỆT NAM SẼ “ĐÁNH LẮP”?

The New York Times Establishes Vietnam Bureau | The New York Times Company. (2024, September 12). The New York Times Company. <https://www.nytc.com/press/the-new-york-times-establishes-vietnam-bureau-voa>. (2024, March). Project88 tổ cáo Chi thị 24 của Bộ Chính trị Việt Nam vi phạm nhân quyền. Voice of America; VOA Tiếng Việt. <https://www.voatiengviet.com/a/project88-to-cao-chi-thi-24-cua-bo-chinh-tri-viet-nam-vi-pham-nhan-quyen/7509360.html>

Luật Khoa tạp chí. (2023, September 26). Luật Khoa 360: Hoàng Thị Minh Hồng và tội trốn thuế. Luật Khoa Tạp Chí; Luật Khoa tạp chí. <https://www.luatkhoa.com/2023/09/luat-khoa-360-hoang-thi-minh-hong>

Hoàng Dạ Lan. (2024, August 22). Cách mạng màu là gì? Luật Khoa Tạp Chí; Luật Khoa tạp chí. <https://www.luatkhoa.com/2024/08/cach-mang-mau-la-gi>

Trong Hiếu Bui. (2024). Không để cách mạng màu đổi màu giáo dục [YouTube Video]. In YouTube. <https://www.youtube.com/watch?v=DLc67zDn0D8>

Baochinphu.vn. (2024, August 26). Người báo chí ngôn Bộ Ngoại giao lên tiếng về hoạt động của trường Fulbright Việt Nam. Baochinphu.vn; baochinphu.vn. <https://baochinphu.vn/nguoi-phat-ngon-bo-ngoai-giao-len-tieng-ve-hoat-dong-cua-truong-fulbright-viet-nam-10224082622430393.htm>

BBC News Tiếng Việt. (2024, September 21). Ông Trần Huỳnh Duy Thức, bà Hoàng Thị Minh Hồng được trả tự do trước chuyến đi Mỹ của ông Tô Lâm. BBC News Tiếng Việt; BBC News Tiếng Việt. <https://www.bbc.com/vietnamese/articles/c07nk1552zvo>

General Secretary, President Tô Lâm of Viet Nam. (2024). Columbia.edu. <http://ealac.columbia.edu/event/general-secretary-president-to-lam-of-viet-nam>

Theo Bangkok Post, dẫn lời Bộ trưởng Ngoại giao năm 2016 có khoảng 500 nhà báo nước ngoài hoạt động tại Thái Lan. Patsara Jikkham. (2016, February 23). Foreign reporter rules too lax, Don says. <https://www.bangkokpost.com/thailand/general/874320/foreign-reporter-rules-too-lax-don-says>

TÔI LÀ CỰU GIÁNG VIÊN ĐH LUẬT HÀ NỘI. TÔI KHÔNG NGẠC NHIÊN VỀ HIỆN TƯỢNG VƯỚNG TẤN VIỆT

[1] Về các thảo luận xung quanh việc dịch từ “unlearn” sang tiếng Việt, xem https://www.facebook.com/cuocsongkhongngung:https://vietcetera.com/vn/hoc-hoc-nua-quen-bot-hoc-lai?fbclid=IwY2xjawE9BxBleHRuA2FlbQlxMAABHCeqn6Pfpj6cGqj19gmEmvkvk6PCiHDeg8wOLJRGmZxz_6G0SGxYy3w_aem_Fx1hSKBMCTRzWG73AD4xw

[2] John Gillespie. (2019). Google.com.au. <https://tinyurl.com/27f5xy2j>

Bùi Ngọc Sơn, Legal Education in 21st Century Vietnam: From Imitation to Renovation, Bùi, Ngọc Sơn, “Vietnam: Legal

Reform and Legal Convergence”, Legal Reform in the Contemporary Socialist World (Oxford, 2024; online edn, Oxford Academic, 17 July 2024). <https://doi.org/10.1093/9780191948053.003.0005>.

[3] Xem <http://nguvan.hnue.edu.vn/Ngh%C3%A0n-c%E1%B%9u/Ph%C6%B0%C6%A1ng-ph%C3%A1p/giai-cau-truc-luan-1448>

[4] Tên trường được thay đổi một số lần. Trong bài viết này, tôi sử dụng tên trường theo thời điểm xảy ra các sự kiện.

[5] Cũng như các trường đại học khác, trường Đại học Kinh tế Kế hoạch đổi tên thành Đại học Kinh tế Quốc dân vào năm 1985. Tại thời điểm chúng tôi thi đại học năm 1986, tên gọi cũ vẫn quen thuộc hơn so với tên gọi mới.

[6] Câu nói “công trường đại học cao với voi, 10 thăng leo thì 9 thăng rơi” quen thuộc với tất cả các thí sinh và gia đình họ tại thời điểm đó.

[7] Ông Nguyễn Xuân Khang, người sáng lập trường Marie Curie, là một trong các thầy của “lò luyện thi” tại Đại học Dược mà tôi theo học.

[8] Tôi là học sinh duy nhất được cô hiệu trưởng rất nghiêm khắc (người gốc Hoa) cho điểm 10 bài kiểm tra 15 phút môn Chính trị (nay là môn Giáo dục công dân). Tôi không tự đánh giá cao khả năng viết của mình, mà đơn giản nhận ra là nếu tôi không chép lại sách giáo khoa hoặc lời giảng của giáo viên mà “thêm thắt” vài suy nghĩ/suy luận của riêng mình thì khả năng được điểm cao nhiều hơn.

[9] Tại thời điểm đó, học sinh tốt nghiệp phổ thông trung học được phép thi đại học 3 lần.

[10] Theo mô hình tổ chức hành chính, Đại học Pháp lý Hà Nội chịu sự quản lý của hai bộ Giáo dục - Đào tạo, Tư pháp. Kỳ thi tuyển sinh đầu vào tổ chức theo quy định của Bộ Giáo dục - Đào tạo, nhưng Bộ Tư pháp được quyền đặt thêm các yêu cầu riêng cho ngành tư pháp.

[11] Thí sinh tự do là những người không đăng ký thi đại học theo trường phổ thông. Đối tượng này thường là những người đã từng thi trượt hoặc bỏ đội phục viên. Họ nộp hồ sơ tại phòng giáo dục quận/huyện nơi đăng ký hộ khẩu.

[12] Chính sách tuyển sinh của Đại học Pháp lý Hà Nội thời điểm đó dẫn tới việc rất nhiều sinh viên là bộ đội phục viên (họ được cộng điểm ưu tiên).

[13] Một anh bộ đội già ngủ sau 1975 đã dạy tôi học trong thời gian dài nghiệp. Tôi biết đọc, biết viết từ lúc 5 tuổi nên gia đình gửi tôi trường.

[14] Tôi không thể nhớ chính xác đề thi, nhưng đó là bài tập về từ trường do đồng điện tạo ra khi chạy qua dây dẫn. Cách hiểu đúng là hai dây dẫn treo song song theo chiều thẳng đứng. Tôi đã hiểu là hai dây dẫn đặt song song trên mặt phẳng ngang. Tôi chỉ nhận ra điều này sau khi thoát khỏi áp lực ở phòng thi. Khi tôi thể hiện sự đồ dầy dẫn bằng hình họa đơn giản trên giấy thì hình vẽ này không sai - tôi vẫn giải bài tập theo cách mà tôi hiểu. Tại thời điểm đó, các trường trung học đều thiếu phòng thí nghiệm và dụng cụ học tập nên phần lớn, nếu không nói là tất cả, học sinh học “vẹt”.

[15] Sau khi có điều kiện học và làm việc tại nhiều trường luật khác nhau, tôi tin rằng kiến thức và không gian của một trường luật cần phải đẹp.

[16] Tại thời điểm đó, tất cả các sinh viên luật không hề “ý thức” (conscious) rằng không gian công cộng (public space) mà giảng viên và sinh viên chia sẻ với nhau, cũng như khoảng cách vật lý giữa họ có khả năng định hình hành vi và quy tắc xã hội. Những vấn đề này không bao giờ xuất hiện trong giáo trình, bài giảng, cũng như các chuyện giữa chúng tôi. Xem thêm Garnett, N. S. (2009). Private

xem <https://www.taylorfrancis.com/books-mono/10.4324/9780429495281/dress-codes-ruth-rubinstein>.

Trang phục của các trường luật phương Tây thường được quy định chi tiết, và công khai trên trang web của trường. Thiết kế của trang phục thường kết nối với lịch sử từ thời trung cổ. Nhiều trường chọn màu tím (với các sắc độ đậm nhạt khác nhau). Ví dụ xem <https://www.johnmarshall.edu/graduation/about-the-hooding-ceremony/>; <https://www.ox.ac.uk/news-and-events/The-University-Year/Encaenia/academic-dress>; <https://www.qub.ac.uk/home/Graduation/PreparingForTheDay/UnderstandingAcademicCostume/>; <https://www.anu.edu.au/students/graduation/academic-regalia>. Hòa thượng Thích Nhất Hạnh cũng cần nhắc kỹ khi chọn màu nâu cho trang phục Làng Mai (kết nối với truyền thống văn hóa Việt Nam) <https://plumvillage.org/about/thich-nhat-hanh/letters/the-mountain-rock-cliff-robe>. Việc nghiên cứu quy định về trang phục trong lịch sử, văn hóa Việt Nam còn nhiều khoảng trống. Ví dụ, xem <https://thuviensach.vn/ngan-nam-ao-mu-10952.html>. Do đó, việc lựa chọn lễ phục của Đại học Luật Hà Nội là hiện tượng gần đây, do ảnh hưởng của toàn cầu hóa. Nó không có kết nối gì với Đại học Pháp lý Hà Nội và không kể câu chuyện văn hóa Việt Nam. Xem <https://c6/hlu.edu.vn/News/Details/22318>; <http://trangphucduyenha.com/ao-tot-nghiep-tien-si-co-y-nghia-gi.html> [52] Lưu Nhi Dũ. (2024, August 13). NÓI THẮNG: Cần nói thật về bằng tiến sĩ của ông Vương Tấn Việt. Nld.com.vn; <https://nld.com.vn>. <https://nld.com.vn/noi-that-ve-bang-tien-si-cua-ong-vuong-tan-viet-196240813185942321.htm>

[53] Đọc luận án tiến sĩ của TT Thích Chân Quang. (2024, July). Tuan v. Nguyen AM; Tuan V. Nguyen AM. <https://nguyenvantuan.info/2024/07/02/doc-luan-an-tien-si-cua-tt-thich-chan-quang/>

[54] Mỹ Hà. (2024, August 13). Thành lập hội đồng thẩm định luận án tiến sĩ của ông Vương Tấn Việt. Báo Điện Tử Dân Trí. <https://dantri.com.vn/giao-duc/thanh-lap-hoi-dong-tham-dinh-luan-an-tien-si-cua-ong-vuong-tan-viet-20240813194105057.htm>

[55] Xem thêm

BẢN VÊ XUNG ĐỘT LỢI ÍCH: NGUYỄN HOÀ BÌNH VÀ HỒ DUY HẢI

[1] Đỗ Dũng. (2024, August 23). FBI khám nhà GSV Andrew Đỗ và nhà con gái sau vụ kiện biến thù tiền bạc. Người Việt Online. <https://www.nguoi-viet.com/little-saigon/breaking-news-fbi-kham-nha-gsv-andrew-do-va-vo-la-chanh-an-cheri-pham/>

[2] xaydungchinhhsach.chinhphu.vn. (2024, September 3). TIỂU SỬ ĐỒNG CHÍ LÊ MINH TRÍ, CHÁNH ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO. xaydungchinhhsach.chinhphu.vn; xaydungchinhhsach.chinhphu.vn. <https://xaydungchinhhsach.chinhphu.vn/tieu-su-dong-chi-le-minh-tri-119240816100104084.htm>

[3] TTXVN/Báo Tin tức. (2024, August 26). Tóm tắt tiểu sử Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Hòa Bình. Baotintuc.vn; baotintuc.vn. <https://baotintuc.vn/thoi-su/tom-tat-tieu-su-pho-thu-tuong-chinh-phu-nguyen-hoa-binh-20240826162613563.htm>

[4] VnExpress. (2020, May 8). Tin tức về vụ án tử Hồ Duy Hải mới nhất. Vnexpress.net; Báo VnExpress. <https://vnexpress.net/phien-giam-doc-tham-ho-duy-hai-khong-oan-4096388>

CÁCH MẠNG THÁNG TÁM VÀ BA ĐIỀU XÉT LẠI

Bạn đọc có thể đọc và kiểm chứng, tìm kiếm thêm thông tin tại các nguồn khả tín sau đây: From Dai Viet to the August Revolution, Cambridge Core

Vision, Power and Agency: The Ascent of Ngô Đình Diệm, Journal of South East Asian Studies

Anthony James Joes, Modern Guerrilla Insurgency, ABC-CLIO

David Lan Pham, International Politico – Cultural Influences on Vietnam in the 20 th Century, Xlibris Corporation

Seth Jacobs, America's Miracle Man in Vietnam, Duke University Press

Vietnam & Trotskyism, Marxist.com

Vu Ngu Chieu, The Other Side of the 1945 Vietnamese Revolution, Journal of South East Asian Studies

LÔNG YẾU NƯỚC BỊ ĐỊNH ĐOẠT

[1] Công Thương. (2024, September 2) Sớ GĐ&ĐT tỉnh Yên Bái lên tiếng vụ nam sinh Đường lên đỉnh Olympia có phát ngôn trên mạng xã hội. Báo Mới. <https://baomoi.com/so-gd-td-tinh-yen-bai-len-tieng-vu-nam-sinh-duong-len-dinh-olympia-co-phat-ngon-tren-mang-xa-hoi-c50063071.epi>

[2] Koesel, K. J. (2020). Legitimacy, resilience, and political education in Russia and China. Citizens and the state in authoritarian regimes: Comparing China and Russia, 250-278.

[3] Koesel (2020), page 272.

[4] Phần phân tích sách giáo khoa này được viết dựa vào video sau: laowhy86. (2022, January 8). China's sinister child brainwashing campaign [Video]. YouTube. <https://www.youtube.com/watch?v=DXf0l4Rey40>

[5] Hồ Chí Minh cũng có một bài viết ca ngợi Lưu Hồ Lan trên báo Nhân Dân. Tham khảo: C. B. (1951, August 2). Em bé Trung Quốc Lưu Hồ Lan. Nhân Dân, số 19, tr.2 <https://hochiminh.nhandan.vn/em-be-trung-quoc-luu-ho-lan-750.html>

[6] Trong văn bản gốc, 习近平爷爷 có nghĩa là “ông nội Tập Cận Bình” hoặc “gia gia Tập cận Bình”. Người viết chuyển ngữ爷爷 thành “bác” để phù hợp hơn với ngữ cảnh và cách gọi thân mật của người Việt.

[7] Nathan, A. J. (2019, May 30). The new Tiananmen papers: Inside the secret meeting that changed China. Foreign Affairs. <https://www.foreignaffairs.com/articles/china/2019-05-30/new-tiananmen-papers>

[8] ĐCSTQ không phải là lực lượng duy nhất chống lại sự xâm lược của ngoại bang. Trước khi ĐCSTQ nắm quyền, Quốc dân Đảng (KMT) dưới sự lãnh đạo của Tưởng Giới Thạch đã lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Nhật trong Chiến tranh Trung-Nhật lần thứ hai (1937-1945).

[9] Cohen, P. A. (2001). Remembering and forgetting national humiliation in twentieth-century China. Twentieth-Century China, 27(2), 1-39.

[10] Wang, Z. (2014). Never forget national humiliation: Historical memory in Chinese politics and foreign relations. Columbia University Press.

[11] Wang (2014), page 116.

[12] Koesel (2020), page 268.

[13] Koesel (2020), page 267.

[14] Thuyết Ba Đại diện được cựu Tổng Bí thư Giang Trạch Dân đề xuất và chính thức được ĐCSTQ thông qua vào năm 2002. Thuyết này khẳng định ĐCSTQ đại diện cho lực lượng sản xuất tiên tiến, đại diện cho nền văn hóa tiên tiến và lợi ích của đại đa số nhân dân Trung Quốc. Thuyết Ba Đại diện đã mở đường cho việc kết nạp các doanh nhân vào

hàng ngũ của đảng, một bước đi quan trọng trong quá trình hiện đại hóa và mở cửa nền kinh tế Trung Quốc.

[15] Cantoni, D., Chen, Y., Yang, D. Y., Yuchtman, N., & Zhang, Y. J. (2017). Curriculum and ideology. Journal of political economy, 125(2), 338-392.

[16] Branigan, T. C. (2012, August 19). China protests over Japanese activists' visit to disputed island. The Guardian. <https://www.theguardian.com/world/2012/aug/19/china-protest-japan-senkaku-diaoyo-island>

[17] Eades, M. C. (2016, April 5). Chinese nightmare: Education and thought control in Xi Jinping's China. Foreign Policy Association. <https://foreignpolicyblogs.com/2016/04/05/education-and-thought-control-in-xi-jinpings-china/>

ĐỘC SÁCH CÙNG ĐOÀN TRANG: “SỐ HÓA” CHỦ NGHĨA LÊN IN

[1] Tạm dịch: “Cải cách chủ nghĩa Lênin – Tham gia mà không có dân chủ”. Retrofitting Leninism. (2024, September). Oup.com. <https://global.oup.com/academic/product/retrofitting-leninism-9780197555675?cc-us&lang=en&>

ĐỘC SÁCH CÙNG ĐOÀN TRANG: CHỦ NGHĨA NÀO LÀ ĐIỂM ĐẾN CUỐI CÙNG CỦA NHÂN LOẠI?

[1] Fukuyama, F. (1992). The End of History and the Last Man. H. Hamilton.

[2] Glaser, E. (2014, March 21). Bring back ideology: Fukuyama's “end of history” 25 years on. The Guardian; The Guardian. <https://www.theguardian.com/books/2014/mar/21/bring-back-ideology-fukuyama-end-history-25-years-on>

[3] Switzer, T., & Jacobs, C. (n.d.). Millennials and socialism: Australian youth are lurching to the left. <https://www.cis.org.au/wp-content/uploads/2018/06/pp7.pdf>

[4] Clemens, J., & Gliberman, S. (2023, March 25). BLOG: New poll finds strong support for socialism in the U.K. Fraser Institute. <https://www.fraserinstitute.org/blogs/new-poll-finds-strong-support-for-socialism-in-the-uk>

[5] Quang. (2020, October 20). Vành đai Ri sét - Chia khoa chiến thắng bầu cử Tổng thống Mỹ 2020. BAO DIEN TU VTV; vtv.vn. <https://vtv.vn/the-gioi/vanh-dai-ri-set-chia-khoa-chien-thang-bau-cu-tong-thong-my-2020-20201019225509299.htm>

[6] McGreal, C. (2024, August 4). Hoping to avoid Clinton's 2016 mistakes, Harris courts three “rust belt” states. The Guardian; The Guardian. <https://www.theguardian.com/us-news/article/2024/aug/04/kamala-harris-blue-wall-rust-belt-states>

[7] Lewellyn, A., & Chamberlin, V. (2024, August 8). How the UK's far right used a local tragedy to spur chaos. Vox; Vox. <https://www.vox.com/today-explained-podcast/365953/riots-uk-stabbing-far-right-merseyside-southport>

[8] China's “Bad Emperor” Problem - The American Interest. (2012, May 28). The American Interest. <https://www.the-american-interest.com/2012/05/28/chinas-bad-emperor-problem/>

ĐỘC SÁCH CÙNG ĐOÀN TRANG: MỘT CUỐN SÁCH CUNG CẤP CHIẾN LƯỢC ĐỂ ỨNG PHÓ VỚI THẢM HOA

[1] Lockheed Model L-1011 | Federal Aviation Administration. (2022). Faa.gov. <https://www.faa.gov/lessons-learned/transport-airplane/accidents/N310EA#:~:text=Eastern%20Airlines%20Flight%20401%2C%20N310EA&text=The%20National%20Transportation%20Safety%20Board,unsafe%20landing%20gear%20position%20indication.>

- [2] The Unthinkable: Who Survives When Disaster Strikes - and Why: Ripley, Amanda: 9780307352903: Amazon.com: Books. (2024). Amazon.com. <https://www.amazon.com/Unthinkable-Survives-When-Disaster-Strikes/dp/0307352900>
- [3] September 11 attacks | History, Summary, Location, Timeline, Casualties, & Facts | Britannica. (2024). In Encyclopædia Britannica. <https://www.britannica.com/event/September-11-attacks>
- [4] London bombings of 2005 | History, Facts, & Map | Britannica. (2024). In Encyclopædia Britannica. <https://www.britannica.com/event/London-bombings-of-2005>
- [5] Indian Ocean tsunami of 2004 | Facts & Death Toll | Britannica. (2024). In Encyclopædia Britannica. <https://www.britannica.com/event/Indian-Ocean-tsunami-of-2004>
- [6] Nation & World | Islanders remembered stories of 1907 tsunami | Seattle Times Newspaper. (2015). Archive.org. https://web.archive.org/web/20150109080404/http://seattletimes.com/html/nationworld/2002193085_tsunami01.htm
- [7] Guardian staff reporter. (2004, July 22). "We've got some planes." The Guardian; The Guardian. <https://www.theguardian.com/world/2004/jul/22/september11.usa1>
- [8] Price, S. (n.d.). A Bright Light on the Darkest of Days: The U.S. Coast Guard's Response To Hurricane Katrina. <https://media.defense.gov/2024/Jun/21/2003490008/1/-1/0/DARKESTDAY-001.PDF>
- [9] Shinde, V. (2023, September 11). How Rick Rescorla defied orders and saved 2700 lives during 9/11 attacks. Hindustan Times; Hindustan Times. <https://www.hindustantimes.com/world-news/how-rick-rescorla-defied-orders-and-saved-2700-lives-during-9-11-attacks-on-world-trade-center-101694448038570.html>

THEO DÕI

Luật Khoa Tạp chí
để cập nhật các
bài viết hữu ích về
Nhân quyền, Dân
chủ, Pháp quyền.

Website luatkhoa.com

Facebook www.fb.com/luatkhoa.org

Instagram www.instagram.com/luatkhoatapchi

Youtube bit.ly/LK-Youtube

Store store.luatkhoa.com

Spotify spotify.fi/3ycQD5x

Tiktok www.tiktok.com/@luatkhoatapchi

Telegram t.me/s/luatkhoatc

